# Đề thi kết thúc học phần -tư tưởng hồ chí minh

*Thành phố Hồ Chí Minh, tháng  năm …..*

# Đề thi kết thúc học phần -tư tưởng hồ chí minh

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

TÊN HỌC PHẦN: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
MÃ SỐ HỌC PHẦN: HCM101
LỚP THI: DH5TP
HÌNH THỨC THI: TỰ LUẬN
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT
NGÀY THI: 20/06/2010

I. PHẦN TRẢ LỜI NGẮN GỌN (4 điểm)
Câu 1: Nêu định nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh theo quan điểm của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam.
Câu 2: Tư tưởng Hồ Chí Minh được hình thành từ những tiền đề tư tưởng - lý luận nào?
Câu 3: Trong các luận điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc, luận điểm nào được xem là sáng tạo nhất?
Câu 4: Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có những đặc trưng tổng quát nào?
Câu 5: Để Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, Đảng Cộng sản Việt Nam cần được xây dựng theo những nguyên tắc nào?
Câu 6: Thế nào là Nhà nước của dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh?
Câu 7: Những chuẩn mực đạo đức cách mạng của con người mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?
Câu 8: Trong bài nói tại Đại hội sinh viên Việt Nam lần thứ hai (ngày 7/5/1958) Hồ Chí Minh đã nêu ra "sáu cái yêu". Hãy cho biết sáu cái yêu đó.
II. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)
Câu 1 (3 điểm): Trình bày phẩm chất đạo đức "trung với nước, hiếu với dân" theo tư tưởng Hồ Chí Minh.
Câu 2 (3 điểm): Phân tích nội dung của đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Là sinh viên anh (chị) nhận thức và vận dụng tư tưởng trên như thế nào?

MSSV:…… Họ và tên SV:……??

ĐÁP ÁN THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

TÊN HỌC PHẦN: TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH
MÃ SỐ HỌC PHẦN: HCM101
LỚP THI: DH5TP
HÌNH THỨC THI: TỰ LUẬN
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT
NGÀY THI: 20/06/2010

I. PHẦN TRẢ LỜI NGẮN GỌN (4 điểm)
Câu 1: Nêu định nghĩa tư tưởng Hồ Chí Minh theo quan điểm của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam.
Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa; là kết quả của sự vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin và điều kiện cụ thể nước ta, đồng thời là sự kết tinh tinh hoa dân tộc và trí tuệ thời đại nhằm giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp và giải phóng con người.
Câu 2: Tư tưởng Hồ Chí Minh được hình thành từ những tiền đề tư tưởng - lý luận nào?
- Giá trị truyền thống dân tộc Việt Nam.
- Tinh hoa văn hoá nhân loại.
- Chủ nghĩa Mác - Lênin.
Câu 3: Trong các luận điểm của Hồ Chí Minh về cách mạng giải phóng dân tộc, luận điểm nào được xem là sáng tạo nhất?
Đáp án: Cách mạng giải phóng dân tộc cần được tiến hành chủ động, sáng tạo và có khả năng giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc.
Câu 4: Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có những đặc trưng tổng quát nào?
- Đó là một chế độ chính trị do nhân dân làm chủ;
- Là một chế độ xã hội có nền kinh tế phát triển cao, gắn liền với sự phát triển của khoa học - kỹ thuật;
- Là chế độ không còn người bóc lột người;
- Là một xã hội phát triển cao về văn hóa, đạo đức.
Câu 5: Để Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, Đảng Cộng sản Việt Nam cần được xây dựng theo những nguyên tắc nào?
- Tập trung dân chủ.
- Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.
- Tự phê bình và phê bình.
- Kỷ luật nghiêm minh và tự giác.
- Đoàn kết thống nhất trong Đảng.
Câu 133: Thế nào là Nhà nước của dân theo tư tưởng Hồ Chí Minh?
Tất cả quyền lực trong nhà nước và trong xã hội đều thuộc về nhân dân. Nhân dân có quyền kiểm soát nhà nước, nhà nước phải có trách nhiệm bảo đảm quyền làm chủ của dân để nhân dân thực thi quyền làm chủ của mình trong hệ thống quyền lực của xã hội.
Câu 7: Những chuẩn mực đạo đức cách mạng của con người mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh là gì?
- Trung với nước, hiếu với dân.
- Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.
- Thương yêu con người, sống có tình nghĩa.
- Có tinh thần quốc tế trong sáng.
Câu 8: Trong bài nói tại Đại hội sinh viên Việt Nam lần thứ hai (ngày 7/5/1958) Hồ Chí Minh đã nêu ra "sáu cái yêu". Hãy cho biết sáu cái yêu đó.
Yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu chủ nghĩa xã hội, yêu lao động, yêu khoa học, yêu kỷ luật.

II. PHẦN TỰ LUẬN (6 điểm)

Câu 1: Trình bày phẩm chất đạo đức "trung với nước, hiếu với dân" theo tư tưởng Hồ Chí Minh. (3 điểm)

- "Trung" và "hiếu" là những khái niệm cũ trong tư tưởng đạo đức truyền thống Việt Nam và phương Đông, phản ánh mối quan hệ lớn nhất và cũng là phẩm chất đạo đức bao trùm nhất: "Trung với vua, hiếu với cha mẹ". (0.5 điểm)

Hồ Chí Minh mượn khái niệm đạo đức "trung", "hiếu" trong tư tưởng đạo đức truyền thống dân tộc và đưa vào đó một nội dung mới: "Trung với nước, hiếu với dân", tạo nên một cuộc cách mạng trong quan hệ về đạo đức. Người nói "Đạo đức cũ như người đầu ngược xuống đất chân chổng lên trời. Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngửng lên trời". (0.5 điểm)

Theo Hồ Chí Minh, trung với nước phải gắn liền hiếu với dân. Vì nước là nước của dân, còn dân lại là chủ nhân của nước; bao nhiêu quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân, bao nhiêu lợi ích đều vì dân, cán bộ là đày tớ của dân chứ không phải là "quan cách mạng". (0.5 điểm)

Trung với nước là tuyệt đối trung thành với sự nghiệp dựng nước và giữ nước, trung thành với con đường đi lên của đất nước; là suốt đời phấn đấu cho Đảng, cho cách mạng. (0.5 điểm)

Hiếu với dân thể hiện ở chỗ thương dân, tin dân, phục vụ nhân dân hết lòng. Để làm được như vậy phải gần dân, kính trọng và học tập nhân dân, phải dựa vào dân và lấy dân làm gốc. (0.5 điểm)

Đối với cán bộ lãnh đạo, Hồ Chí Minh yêu cầu phải nắm vững dân tình, hiểu rõ dân tâm, thường xuyên quan tâm cải thiện dân sinh, nâng cao dân trí. (0.5 điểm)

Câu 2: Phân tích nội dung của đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh. Là sinh viên anh (chị) nhận thức và vận dụng tư tưởng trên như thế nào? (3 điểm)

1. Nội dung của đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh (2điểm)

a. Đại đoàn kết dân tộc là đại đoàn kết toàn dân

Đứng trên lập trường giai cấp công nhân và quan điểm quần chúng, Hồ Chí Minh đã đề cập vấn đề DÂN và NHÂN DÂN một cách rõ ràng, toàn diện. (0.25 điểm)

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, dân và nhân dân vừa được hiểu với tư cách là mỗi con người Việt Nam cụ thể, vừa là một tập hợp đông đảo quần chúng nhân dân, họ là chủ thể của khối đại đoàn kết dân tộc, đại đoàn kết dân tộc thực chất là khối đại đoàn kết toàn dân. (0.5 điểm)

Hồ Chí Minh cho rằng: "Đoàn kết của ta không những rộng rãi mà còn đoàn kết lâu dài… Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc; ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà. Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ". (0.25 điểm)

Vì vậy, Người chỉ rõ, trong quá trình xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phải đứng vững trên lập trường giai cấp công nhân, giải quyết hài hòa mối quan hệ giai cấp - dân tộc để tập hợp lực lượng và Người đã định hướng cho việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân trong tiến trình cách mạng Việt Nam từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa. (0.25 điểm)

b. Thực hiện đại đoàn kết toàn dân phải kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc; đồng thời phải có tấm lòng khoan dung, độ lượng, tin vào nhân dân, tin vào con người.

Để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phải kế thừa truyền thống yêu nước của dân

tộc, truyền thống này được xây dựng, củng cố và phát triển trong suốt quá trình dựng nước và giữ nước và đã trở thành cội nguồn sức mạnh của dân tộc, trong cuộc đấu tranh chống mọi thiên tai địch hoạ, làm cho đất nước được trường tồn, bản sắc dân tộc được giữ vững. (0.25 điểm)

Theo Hồ Chí Minh, trong mỗi con người ai cũng có mặt tốt, mặt xấu… Cho nên, vì lợi ích cách mạng, cần phải có lòng khoan dung độ lượng, trân trọng phần thiện ở mỗi con người. (0.25 điểm)

Người cho rằng: "Trong mấy triệu người… dòng dõi tổ tiên ta. Vậy ta phải khoan hồng đại độ. Ta phải nhận thấy rằng đã là con Lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc. Đối với những đồng bào lạc lối lầm đường ta phải dùng tình nhân ái mà cảm hóa họ. Có như thế mới thành đoàn kết, có đoàn kết thì tương lai chắc chắn sẽ vẻ vang". (0.5 điểm)

Để thực hành đoàn kết rộng rãi, cần có niềm tin vào nhân dân. Vì vậy, nguyên tắc tối cao của Người là yêu dân, tin dân, dựa vào dân, sống, đấu tranh vì hạnh phúc của nhân dân, tiếp nối truyền thống dân tộc "nước lấy dân làm gốc". (0.25 điểm)

2. Nhận thức và vận dụng của sinh viên (0.5 điểm)

**NHNh÷ng luËn ®iÓm ®ãng gãp cña t tëng Hå ChÝ Minh vµo kho tµng lý luËn chñ nghÜa Mac-L³nin.**

**PhÇn I T×m hiÓu s¬ lîc vÒ t tëng Hå ChÝ Minh**
**vµ nguån gèc ra ®êi t tëng Hå ChÝ Minh**

--Tríc khi t×m hiÓu vÒ nh÷ng luËn ®iÓm t tëng Hå ChÝ Minh ta t×m hiÓu s¬ qua vÒ t tëng Hå ChÝ Minh còng nh nguån gèc cña t tëng Hå ChÝ Minh .

***I.T tëng Hå ChÝ Minh lµ g× ?***

Trong suèt cuéc ®ªi ho¹t ®éng c¸ch m¹ng s«i næi vµ phong phó, hÕt lßng v× d©n téc v× ®Êt níc, Chñ tÞch Hå ChÝ Minh ®· ®Ó l¹i mét di s¶n tinh thÇn hÕt søc s©u s¾c, cao c¶, cã ý nghÜa chØ ®¹o l©u dµi sù nghiÖp c¸ch m¹ng níc ta. Tæng hîp nh÷ng gi¸ trÞ tinh thÇn ®ã lµ t tëng Hå ChÝ Minh.

B¸o c¸o ChÝnh trÞ t¹i §¹i héi ®¹i biÓu toµn quèc lÇn thø Ix cña §¶ng ®· kh¼ng ®Þnh:

" T tëng Hå ChÝ Minh lµ mét hÖ thèng quan ®iÓm toµn diÖn s©u s¾c vÒ nh÷ng vÊn ®Ò c¬ b¶n cña c¸ch m¹ng ViÖt Nam, lµ kÕt qu¶ cña sù vËn dông vµ ph¸t triÓn s¸ng t¹o Chñ nghÜa Mac-L³nin vµo ®iÒu kiÖn cô thÓ níc ta kÕ thõa vµ ph¸t triÓn c¸c gi¸ trÞ truyÒn thèng tèt ®Ñp cña d©n téc, tiÕp thu tinh hoa v¨n ho¸nh©n lo¹i. §ã lµ t tëng vÒ gi¶i phãng d©n téc gi¶i phãng giai cÊp, gi¶i phãng con ngêi vÒ ®éc lËp d©n téc g¾n liÒn víi chñ nghÜa x· h«i, kÕt hîp síc m¹nh d©n téc víi søc m¹nh thêi ®¹i; vÒ søc m¹nh cña nh©n d©n, cña khèi ®¹i ®oµn k³t d©n téc; vÒ quyÒn lµm chñ cña nh©n d©n, x©y dùng Nhµ níc thùc sù cña d©n, do d©n, v× d©n; vÒ quèc phßng toµn d©n, x©y dùng lùc l¬ng vò trang nh©n d©n; vÒ ph¸t triÓn kinh tÕ vµ v¨n ho¸, kh«ng ngõng n©ng cao ®êi sèng vËt chÊt vµ tinh thÇn cña nh©n d©n; vÒ ®¹o ®øc c¸ch m¹ng, cÇn, kiÖm, ni³m, chÝnh, chÝ c«ng v« t; vÒ ch¨m lo bải dìng thÕ hÖ c¸ch m¹ng cho ®êi sau; vÒ x©y dùng §¶ng trong s¹ch, v÷ng m¹nh, c¸n bé, ®¶ng vi³nvõa lµ ngêi l·nh ®¹o, võa lµ ngêi ®Çy tí thËt trung thµnh cña nh©n d©n…". T tëng Hå ChÝ Minh soi ®êng cho

cuéc ®Êu tranhcña nh©n d©n ta giµnh th¾ng lîi, lµ tµi s¶n tinh thÇnto lín cña §¶ng vµ d©n téc ta.

Nh vËy, kh¸i niÖm t tëng Hå ChÝ Minh bao hµm nguån gèc, nh÷ng néi dung chñ yÕu vµ thùc tiÔn vËn dông t tëng Hå ChÝ Minh vµo sù nghiÖp c¸ch m¹ng cña §¶ng vµ nh©n d©n ta.

***II. §iÒu kiÖn lÞch sö, x· héi, nguån gèc t tëng Hå ChÝ Minh***

*1. §iÒu kiÖn lÞch sö- x· héi*

T tëng Hå ChÝ Minh ra ®êi trong hoµn c¶nh lÞch sö – x· héi nÍc ta kh¸ ®Æc biÖt:

Tõ v¨m 1858 ®Õn cuèi thÕ kû XIX, c¸c phong trµo vò trang kh¸ng chiÕn chèng Ph¸p rÇm ré bïng lªn: Tr¬ng §Þnh, Phan §×nh Phïng, NguyÔn ThiÖn ThuËt… nhng ®Òu bÞ thÊt b¹i v× cha cã ®êng lèi kh¸ng chiÕn ®óng ®¾n. §iÒu ®ã cho thÊy sù bÊt lùc cña hÖ t tëng phong kiÕn tríc nhiÖm vô lÞch sö.

+ Bíc sang ®Çu thÕ kû XX, ví c«ng cuéc khai th¸c lÇn thø nhÊt cña thùc d©n Ph¸p, c¬ cÊu giai cÊp x· héi ViÖt Nam cã sù chuyÓn biÕn vµ ph©n ho¸ m¹nh mÏ. Phong trµo yªu nÍc chèng Ph¸p cña nh©n d©n ta chuyÓn dÇn sang xu híng d©n chñ t s¶n ví sù xuÊt hiÖn c¸c phong trµo §«ng du, §«ng kinh nghÜa thôc, Duy t©n, ViÖt Nam Quang phôc héi… nhng rải còng bÞ dËp t¾t.

Sù khã kh¨n, bÕ t¾c vµ thÊt b¹i cña phong trµo cøu nÍc ®Çu thÕ kû XX ®· th«i thóc Hå ChÝ Minh ph¶i t×m ra con ®êng míi cøu d©n, cøu nÍc.

** Quª h¬ng vµ gia ®×nh.*

+ NghÖ An còng nh Kim Liªn, quª h¬ng cña Hå ChÝ Minh, lµ m¶nh ®Êt giµu truyÒn thèng yªu nÍc, chèng ngo¹i x©m, lµ quª h¬ng cña nhiÒu anh hïng næi tiÕn nh Mai Thóc Loan, NguyÔn BiÓu, §Æng Dung, c¸c l·nh tô yªu nÍc cËn ®¹i nh Phan §×nh Phïng, Phan Béi Ch©u, V¬ng Thóc MËu, NguyÔn Sinh QuyÒn…

+ Hå ChÝ Minh sinh ra trong mét gia ®×nh nhµ nho yªu nÍc, gÇn gòi ví nh©n d©n. Cô NguyÔn Sinh S¾c, th©n phô cña Ngêi lµ mét nhµ Nho, cã lßng yªu nÍc, th¬ng d©n s©u s¾c. TÊm g¬ng lao ®éng cÇn cï, ý chÝ kiªn cêng vît qua mäi khã kh¨n, thö th¸ch, ®Æc biÖt lµ t tëng th¬ng d©n, chñ tr¬ng lÊy d©n lµm hËu thuÉn cho mäi c¶i c¸ch chÝnh trÞ- x· héi cña Cô ®· ¶nh hëng s©u s¾c ®Õn sù h×nh thµnh nh©n c¸ch cña NguyÔn TÊt Thµnh.

* Thêi ®¹i

+ §Çu thÕ kû XX chñ nghÜa t b¶n tõ giai ®o¹n tù do c¹nh tranh sang giai ®o¹n t b¶n ®éc quyÒn, chñ nghÜa ®Õ quèc. Chóng ®· x¸c lËp sù thèng trÞ trªn ph¹m vi thÕ giíi. V× vËy, cuéc ®Êu cuéc ®Êu tranh gi¶i phãng d©n téc luc nµy kh«ng cßn lµ hµnh ®éng riªng rÏ cña mét nÍc nµy chèng l¹i sù x©m lîc vµ thèng trÞ cña mét nÍc kh¸cmµ ®· trë thµnh cuéc ®Êu tranh chung cña c¸c d©n téc thuéc ®Þa chèng chñ nghÜa ®Õ quèc, chñ nghÜa thùc d©n, g¾n liÒn ví cuéc ®Êu tranh cña giai cÊp v« s¶n quèc tÕ.

+ Sau mét thêi gian dµi b«n ba qua nhiÒu ch©u lôc, nhiÒu quèc gia trªn thÕ giíi, ví vèn hiÓu biÕt phong phó, NguyÔn TÊt Thµnh ®· hiÓu ®îc b¶n chÊt cña chñ nghÜa ®Õ quèc, n¾m ®îc tr×nh ®é ph¸t triÓn cña nhiÒu nÍc thuéc ®Þa cïng c¶nh ngé, nhÊt lµ nhiÒu n¨m l¨n lén trong phong trµo lao ®éng ë Ph¸p vµ cïng ho¹t ®éng ví nh÷ng nhµ c¸ch m¹ng tõ c¸c nÍc thuéc ®Þa cña Ph¸p. Ngêi ®· nhanh chãng ®Õn ®îc ví ph¸i t¶ cña c¸ch m¹ng Ph¸p, gia nhËp §¶ng X· Héi Ph¸p- mét

chÝnh ®¶ng duy nhÊt cña Ph¸p bªnh vùc c¸c d©n téc thuéc ®Þa. Ngêi trë thµnh mét chiÕn sÜ x· héi chu nghÜa.

+ Th¸ng 3- 1919, V.L.Lªnin thµnh lËp Quèc tÕ III. TiÕp theo lµ viÖc nhµ níc X«viÕt ®¸nh b¹i cuéc chiÕn tranh can thiÖp cña 14 níc ®Õ quèc vµ bän b¹ch vÖ ph¶n c¸ch m¹ng. TiÕng vang vµ ¶nh hëng cña C¸ch m¹ng Th¸ng 10 lan réng ra ch©u ¢u vµ toµn thÕ giíi ®· t¸c ®éng s©u s¾c ®Õn t duy cña Ngêi vÒ môc tiªu vµ con ®êng cña c¸ch m¹ng ViÖt Nam, nhÊt lµ khi Ngêi ®îc tiÕp cËn víi LuËn c-¬ng cña Lªnin vÒ vÊn ®Ò d©n téc  vµ thuéc ®Þa. ViÖc NguyÔn ¸i Quèc tham gia s¸ng lËp §¶ng Céng S¶n Ph¸p- t¹i §¹i Héi Tua (12- 1920) ®· ®¸nh dÊu bíc ngoÆt trong cuéc ®êi ho¹t ®éng c¸ch m¹ng cña Ngêi, tõ chñ nghÜa yªu níc ®Õn víi chñ nghÜa Mac-Lªnin, tõ ngêi yªu níc thµnh ngêi céng s¶n.

2. Nguån gèc t tëng Hå ChÝ Minh.

T tëng Hå ChÝ Minh ®îc h×nh thµnh vµ ph¸t triÓn dùa trªn c¸c c¬ së sau ®©y:

a)  T tëng vµ v¨n ho¸ truyÒn thèng ViÖt Nam

D©n téc ViÖt Nam tr¶i qua hµng ngµn n¨m lÞch sö dùng níc vµ gi÷ níc ®· t¹o lËp cho m×nh mét nÒn v¨n hãa riªng, phong phó vµ bÒn v÷ng víi nh÷ng truyÒn thèng tèt ®Ñp vµ cao quý.

+ Tríc hÕt, chñ nghÜa yªu níc vµ ý chÝ bÊt khuÊt ®©u tranh ®Ó dùng níc vµ gi÷ níc, ®ã lµ chuÈn mùc cao nhÊt, dßng ch¶y lu xuyªn suèt trßng kú lÞch sö ViÖt Nam.

+ Thø hai, tinh thÇn ®oµn kÕt céng ®ång, g¾n kÕt c¸ nh©n víi gia ®×nh, víi lµng víi níc: lµ lßng nh©n ¸i, khoan dung trong nghÜa ®¹o lý.

+Thø ba, d©n téc ViÖt Nam lµ mét d©n téc cã truyÒn thèng l¹c quan,yªu ®êi C¬ së sù l¹c quan, yªu ®êi ®ã lµ niÒm tin vao søc m¹nh cña b¶n th©n m×nh, d©n téc m×nh, niÒm tin vao sù tÊt th¾ng cña ch©n lý, chÝnh nghÜa.

+ Thø t, d©n téc ViÖt Nam lµ mét d©n téc cÇn cï, dòng c¶m, th«ng minh, s¸ng t¹o trong s¶n xuÊt vµ chiÕn ®Êu; ®ång thêi còng lµ d©n téc ham häc hái, cÇu tiÕn bé, vµ kh«ng ngõng më réng cöa ®ãn nhËn tinh hoa v¨n ho¸ cña nh©n lo¹i.

b)  T tëng Hå ChÝ Minh lµ sù kÕt tinh tinh hoa v¨n ho¸ nh©n lo¹i, thÓ hiÖn tËp trung trªn nh÷ng nÐt tiªu biÓu sau:

+ Tríc hÕt lµ t tëng Nho gi¸o. Trong Nho gi¸o cã c¸c yÕu tè huy t©m, l¹c hËu, ph¶n ®éng, t tëng nhËp thÕ, hµnh ®¹o, gióp ®êi, lý tëng vÒ mét x· héi b×nh trÞ, mét thÕ giíi ®¹i ®ång; ®ã lµ triÕt lý nh©n sinh: tu nh©n, dìng tÝnh; ®ã lµ t tëng ®Ò cao v¨n ho¸, lÔ gi¸o, t¹o ra truyÒn thèng hiÕu häc. Hå ChÝ Minh ®· khai th¸c Nho gi¸o, lùa chän nh÷ng yÕu tè tÝch cùc, phï hîp ®Ó phôc vô nhiÖm vô c¸ch m¹ng.

+ Thø hai, PhËt gi¸o. PhËt gi¸o vµo ViÖt Nam rÊt sím vµ ¶nh hëng rÊt m¹nh trong nh©n d©n, ®Ó l¹i nhiÒu dÊu Ên trong v¨n ho¸ ViÖt Nam. §ã lµ t tëng vÞ tha, tõ bi, cøu khæ, cøu n¹n, thong ngêi nh thÓ th¬ng th©n; ®ã lµ nÕp sèng cã ®¹o ®øc, trong s¹ch, gi¶n dÞ, ch¨mlo lµm ®iÒu thiÖn; ®ã lµ tinh thÇn b×nh ®¼ng, chèng l¹i mäi ph©n biÖt ®¼ng cÊp: ®ã lµ t tëng ®Ò cao lao ®éng, chèng lêi biÕng; ®ã lµ cuéc sèng g¾n bã víi nh©n d©n, víi ®Êt níc…

Ngoµi nh÷ng mÆt tÝch cùc trong t tëng ph¬ng §«ng, ph¬ng T©y vµ c¶ chñ nghÜa Tam d©n cña T«n Trung S¬n còng ®îc Hå ChÝ Minh t×m thÊy “nh÷ng ®iÒu thÝch hîp víi ®iÒu kiÖn níc ta”.

Trong nh÷ng n¨m th¸ng b«n ba võa kiÕm sèng võa tham gia ho¹t ®éng c¸ch m¹ng tr³n kh¾p 4 ch©u lôc, Ngêi ®· tËn m¾t chøng kiÕn cuéc sèng cña nh©n d©n tõ c¸c níc t b¶n ph¸t triÓn nh Mü, Anh, Ph¸p… ®Õn c¸c níc thuéc ®Þa. §ã lµ nh÷ng ®iÒu kiÖn thuËn lîi ®Ó Ngêi nhanh chãng chiÕm lÜnh vèn kiÕn thøc cña thêi ®¹i, ®Æc biÖt lµ truyÒn thèng d©n chñ vµ tiÕn bé, c¸ch lµm viÖc d©n chñ vµ sinh ho¹t khoa häc cña níc Ph¸p.

c) Chñ nghÜa Mac-L³nin, nh©n tè cã ¶nh hëng quyÕt ®Þnh ®Õn t t-ëng Hå ChÝ Minh lµ chñ nghÜa M¸c-L³nin. §ã lµ c¬ së h×nh thµnh thÕ giíi quan vµ ph¬ng ph¸p luËn cña Hå ChÝ Minh. Nhê cã thÕ giíi quan vµ ph-¬ng ph¸p luËn cña chñ nghÜa Mac-L³nin, NguyÔn ¸i Quèc ®· hÊp thô vµ chuyÓn ho¸ ®îc nh÷ng nh©n tè tÝch cùc vµ tiÕn bé cña truyÒn thèng d©n téc còng nh cña t tëng- v¨n ho¸ nh©n lo¹i ®Ó t¹o n³n hÖ thèng t tëng cña m×nh.

d) Nh÷ng nh©n tè chñ quan thuéc vÒ phÈm chÊt c¸ nh©n cña NguyÔn ¸i Quèc

- Tríc hÕt, ®ã lµ t tuy ®éc lËp, tù chñ, s¸ng t¹o céng víi ®Çu ãc ph³ ph¸n tÜnh têng, s¸ng suèt trong viÖc nghi³n cøu, t×m hiÓu c¸c cuéc c¸ch m¹ng t s¶n hiÖn ®¹i.

- Thø hai, sù khæ c«ng häc tËp nh»m chiÕm lÜnh vèn tri thøc phong phó cña thêi ®¹i, vèn kinh nghiÖm ®Êu tranh cña phong trµo gi¶i phãng d©n téc, phong trµo c«ng nh©n quèc tÕ ®Ó cã thÓ tiÕp cËn víi chñ nghÜa Mac-L³nin khoa häc.

- Thø ba, ®ã lµ t©m hån cña mét nhµ y³u níc, mét chiÕn sÜ céng s¶n nhiÖt thµnh c¸ch m¹ng, mét tr¸i tim y³u níc, th¬ng d©n, th¬ng y³u nh÷ng ngêi cïng khæ, s½n sµng chÞu ®ùng nh÷ng hy sinh cao nhÊt v× ®éc lËp cña Tæ quèc, v× tù do cña ®ång bµo.

ChÝnh nh÷ng phÈm chÊt c¸ nh©n cao ®Ñp nµy ®· quyÕt ®Þnh viÖc NguyÔn ¸i Quèc tiÕp nhËn, chän läc, chuyÓn ho¸, ph¸t triÓn nh÷ng tinh hoa cña d©n téc vµ thêi ®¹i t tëng ®Æc s¾c cña m×nh.

## PhÇn II <u>Nh÷ng luËn ®iÓm ®ãng gãp cña t tëng Hå ChÝ Minh vµo kho tµng lý luËn chñ nghÜa Mac-L³nin.</u>

**C©u 4:T tëng Hå ChÝ Minh vÒ gi¶i phãng d©n téc bao gåm nh÷ng luËn ®iÓm nµo?**

Tr¶ lêi:

T tëng Hå ChÝ Minh vÒ gi¶i phãng d©n téc cã thÓ tãm t¾t thµnh mét hÖ thèng luËn ®iÓm sau ®©y:

-Mét lµ, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc muèn th¾ng lîi ph¶i ®i theo con ®ªng cña c¸ch m¹ng v« s¶n.

Tõ ®Çu nh÷ng n¨m 20 thÕ kØ XX, NguyÔn ¸i Quèc ®· chØ râ: chñ nghÜ ®Õ quèc lµ con ®Øa hai vßi, mét ngßi b¸m vµo chÝnh quèc, mét vßi b¸m vµo thuéc ®Þa. Muèn ®¸nh b¹i chñ nghÜa ®Õ quèc, p¶i ®ång thêi c¾t c¶ hai c¸i vßi cña nã ®i, tøc lµ ph¶i kÕt hîp c¸ch m¹ngv« s¶n ë chÝnh quèc víi c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc ë thuéc ®Þa; ph¶i xem c¸ch m¹ng ë thuéc ®Þa nh lµ “mét trong nh÷ng

c¸i c¸nh cña c¸ch m¹ng v« s¶n"; mÆt kh¸c, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc muèn th¾ng lîi ph¶i ®i theo con ®ªng c¸ch m¹ng v« s¶n.

-Hai lµ, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc muèn th¾ng lîi ph¶i do §¶ng cña giai cÊp c«ng nh©n l·nh ®¹o.

NguyÔn ¸i Quèc ®· sím kh¼ng ®Þnh: muèn gi¶i phãng d©n téc thµnh c«ng "tríc hÕt ph¶i cã §¶ng c¸ch mÖnh", "§¶ng cã v÷ng c¸nh mÖnh míi thµnh c«ng", "§¶ng muèn v÷ng th× ph¶i cã chñ nghÜa lµm cèt" ®ã lµ chñ nghÜa Mac-Lªnin.

-Ba lµ, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc lµ sù nghiÖp ®oµn kÕt cña toµn d©n trªn c¬ së liªn minh c«ng- n«ng- trÝ thøc.

Hå ChÝ Minh cho r»ng, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc "lµ viÖc chung c¶ d©n chóng chø kh«ng ph¶i viÖc mét, hai ngêi ", v× vËy ph¶i ®oµn kÕt toµn d©n, "sÜ, n«ng, c«ng, th¬ng ®Òu nhÊt trÝ chèng l¹i cêng quyÒn", nhng trong sù tËp hîp ®ã, ph¶i nhí " c«ng- n«ng lµ gèc c¸ch mÖnh"… "c«ng- n«ng lµ ngêi lµm chñ c¸ch mÖnh".

-Bèn lµ, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc cÇn ®îc tiÕn hµnh chñ ®éng, s¸ng t¹o vµ cã kh¶ n¨ng giµnh th¾ng lîi tríc c¸ch m¹ng v« s¶n ë chÝnh quèc.

§©y lµ mét luËn ®iÓm míi vµ s¸ng t¹o cña Hå ChÝ Minh. Trong phong trµo céng s¶n Quèc tÕ lóc bÊy giê ®· tån t¹i quan ®iÓm xem th¾ng lîi cña c¸ch m¹ng thuéc ®Þa phô thuéc trùc tiÕp vµo th¾ng lîi cña c¸ch m¹ng v« s¶n ë chÝnh quèc. Do nhËn thøc ®îc thuéc ®Þa lµ mét kh©u yÕu trong hÖ thèng cña chñ nghÜa ®Õ quèc, do ®¸nh gi¸ ®óng ®¾n søc m¹nh cña chñ nghÜa yªu níc vµ tinh thÇn d©n téc, ngay tõ n¨m 1924, Ngêi ®· sím cho r»ng c¸ch m¹ng thuéc ®Þa kh«ng nh÷ng kh«ng phô thuéc vµo c¸ch m¹ng v« s¶n ë chÝnh quèc mµ cã thÓ giµnh th¾ng lîi tríc. §©y lµ mét cèng hiÕn rÊt quan träng vµo kho tµng lý luËn Mac-Lªnin, mµ lÞch sö c¸ch m¹ng ViÖt Nam ®· chøng minh lµ hoµn toµn ®óng ®¾n.

-N¨m lµ, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc ph¶i ®îc thùc hiÖn b»ng con ®ªng b¹o lùc, kÕt hîplùc lîng chÝnh trÞ cña quÇn chóng víi lùc lîng vò trang cña nh©n d©n.

Ngay tõ n¨m 1924, trong *B¸o c¸o vÒ B¾c kú, Trung kú vµ Nam kú,* NguyÔn ¸i Quèc ®· nãi ®Õn kh¶ n¨ng khëi nghÜa vò trang ë §«ng D¬ng. Theo Ngêi, "§Ó cã c¬ th¾ng lîi, mét cuéc khëi nghÜa vò trang ë §«ng D¬ng… Ph¶i cã tÝnh chÊt mét cuéc khëi nghÜa quÇn chóng…"

§Õn th¸ng 5-1941, Héi nghÞ Trung ¬ng 8 do Ngêi lµm chñ tr× ®· ®a ra nhËn ®Þnh: "Cuéc c¸ch m¹ng §«ng D¬ng ph¶i kÕt liÔu b»ng mét cuéc khëi nghÜa vâ trang".

Tãm l¹i, Hå ChÝ Minh ®· vËn dông s¸ng t¹o vµ ph¸t triÓn häc thuyÕt cña Lªnin vÒ c¸ch m¹ng thuéc ®Þa thµnh mét hÖ thèng luËn ®iÓm míi mÎ, s¸ng t¹o, bao gåm c¶ ®ªng lèi chiÕn lîc, s¸ch lîc vµ ph¬ng ph¸p tiÕn hµnh c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc ë thuéc ®Þa.

**C©u hái 5: t tëng Hå ChÝ Minh vÒ gi¶i phãng giai cÊp bao gåm nh÷ng luËn ®iÓm nµo?**

Tr¶ lêi:

Trong khi ®Ò cao môc tiªu gi¶i phãng d©n téc, Hå ChÝ Minh kh«ng bao giê xa rêi môc tiªu gi¶i phãng giai cÊp.

T tëng Hå ChÝ Minh vÒ gi¶i phãng giai cÊp bao gåm nh÷ng luËn ®iÓm sau:

-Hå ChÝ Minh ®· xem c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc lµ mét bé phËn kh¨ng khÝt cña c¸ch m¹ng voÎan trong ph¹m vi toµn thÕ giíi, lµ mét c¸i c¸nh cña c¸ch m¹ng v« s¶n.Kh¸c víi M¸c, ¡ngel vµ Lª-nin, Hå ChÝ Minh kh«ng xem xÐt c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc phô thuéc vµo c¸ch m¹ng v« s¶n chÝnh quèc mµ ®Æt hai cuéc c¸ch m¹ng nµy ngang hµng nhau, cã mèi quan hÖ h÷u c¬ vµ t¸c ®éng qua l¹i lÉn nhau. Ngêi cßn cho r»ng, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc cã kh¶ n¨ng, diÒu kiÖn næ ra vµ gióp cho c¸ch m¹ng v« s¶n ë chÝnh quèc giµnh th¾ng lîi. §©y lµ ®iÓm mÊu chèt trong viÖc ph¸t triÓn lý luËn chñ nghÜa Mac-Lªnin vÒ vÊn ®Ò gi¶i phãng giai cÊp vµ c¸ch m¹ng v« s¶n trong ®iÒu kiªn lÞch sö míi cña chñ nghÜa ®Õ quèc.

> - Hå ChÝ Minh ®· xuÊt ph¸t tõ t×nh h×nh thùc tÕ ë c¸c níc thuéc ®Þa ph¬ng §«ng lóc bÊy giê, trong ®ã cã ViÖt Nam ®Ó x¸c ®Þnh ®óng ®¾n nhiÖm vô lóc nµy kh«ng ph¶i lµ lµm ngay mät c¸ch m¹ng v« s¶n, mµ tríc hÕt lµ ph¶i ®Êu tranh giµnh l¹i ®éc lËp, cã ®éc lËp d©n téc rải mí cã ®Þa bµn ®Ó lµm c¸ch m¹ng x· h«i chñ nghÜa. Ngêi cho r»ng trong diÒu kiÖn mét níc thuéc ®Þa th× gi¶i phãng giai cÊp g¾n bã chÆt chÏ víi gi¶i phãng d©n téc. Gi¶i phãng d©n téc lµ ®éng lùc lín mµ ngêi céng s¶n ph¶i n¾m lÊy vµ ph¸t huy, lµ mét bíc quan träng ®Ó tiÕn tíi gi¶i phãng giai cÊp. C¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc lµ ®iÒu kiÖn ®Ó tiÕn lªn c¸ch m¹ng x· h«i chñ nghÜa vµ gãp phÇn thiÕt thùc vµo sù nghiÖp c¸ch m¹ng cña giai cÊp v« s¶n trªn thÕ giíi.

-T tëng Hå ChÝ Minh vÒ sù g¾n bã thèng nhÊt gi÷a ®éc lËp d©n téc vµ chñ nghÜa x· h«i võa ph¶n ¸nh quy luËt kh¸ch quan cña sù nghiÖp gi¶i phãng d©n téc trong thêi ®¹i c¸ch m¹ng v« s¶n, võa ph¶n ¸nh mqh kh¨ng khÝt gi÷a môc tiªu gi¶i phãng d©n téc víi môc tiªu gi¶i phãng giai cÊp vµ gi¶i phãng con ngêi.

**C©u hái 6: T tëng Hå ChÝ Minh vÒ gi¶i phãng con ngêi?**

Cã thÓ nãi t tëng Hå ChÝ Minh vÒ gi¶i phãng con ngêi

Tr¶ lêi:

-Cã thÓ nãi, h¹t nh©n cña t tëng Hå ChÝ Minh. Néi dung cèt lâi cña t tëng Hå ChÝ Minh lµ gi¶i phãng con ngêi vµ mu cÇu h¹nh phóc cho hÕt th¶y mäi ngêi trªn tr¸i ®Êt. Gi¶i phãng d©n téc, gi¶i phãng x· héi, gi¶i phãng giai cÊp còng lµ nh»m môc tiªu gi¶i phãng con ngêi. Ngêi quan niÖm, gi¶i phãng d©n téc còng nh»m ®Ó d©n cã tù do, h¹nh phóc, “nÕu níc ®éc lËp mµ d©n kh«ng ®îc hëng h¹nh phóc, tù do th× ®éc lËp còng ch¼ng cã ý nghÜa g×”[1]. Theo Ngêi, x©y dùng chñ nghÜa x· héi kh«ng chØ lµ ®iÒu kiÖn b¶o ®¶m nÒn ®éc lËp d©n téc vµ gi¶i phãng giai cÊp khái ¸p bøc, bãc lét mµ cßn chÝnh v× “kh«ng cã chÕ ®é nµo t«n träng con ngêi, chó ý xem xÐt nh÷ng lîi Ých c¸ nh©n ®óng ®¾n vµ ®¶m b¶o cho nã ®îc tho¶ m·n b»ng chÕ ®é x· héi chñ nghÜa”[2], chñ nghÜa x· héi tríc hÕt nh»m lµm cho nh©n d©n lao ®éng tho¸t n¹n bÇn cïng, lµm cho mäi ngêi cã c«ng ¨n, viÖc lµm, ®îc sèng Êm no vµ sèng cuéc ®êi h¹nh phóc.

-§èi víi Hå ChÝ Minh, chñ nghÜa x· héi mang trong nã b¶n chÊt nh©n v¨n vµ v¨n ho¸; chñ nghÜa x· héi lµ giai ®o¹n ph¸t triÓn cao h¬n chñ nghÜa t b¶n vÒ mÆt v¨n ho¸ vµ ph¸t triÓn con ngêi. Nãi v¨n ho¸ còng tøc lµ nãi ®Õn con ngêi – chñ thÓ v¨n ho¸. Hå ChÝ Minh ®Æc biÖt coi träng x©y dùng con ngêi, t×nh ngêi mèi quan hÖ nh©n v¨n gi÷a ngêi víi ngêi. Ngêi chó träng n©ng cao ý tëng, ®¹o

®øc v¨n ho¸, khoa häc cho con ngêi, v× theo ngêi “muèn x©y dùng chñ nghÜa x· h«i, tríc hÕt cÇn cã nh÷ng con ngêi x· h«i chñ nghÜa”. T tëng “V× lîi Ých mêi n¨m th× ph¶i trång c©y, v× lîi Ých tr¨m n¨m th× ph¶i trång ngêi” cña Hå ChÝ Minh ®· thÓ hiÖn sù quan t©m cña Ngêi ®èi víi thÕ hÖ trÎ, nh÷ng chñ nh©n t¬ng lai cña ®Êt níc nh thÕ nµo , kh¼ng ®Þnh tr¸ch nhiÖm cña x· héi ra sao.

-Hå ChÝ Minh lu«n nhÊn m¹nh nguån lùc con ngêi nh lµ nh©n tè quyÕt ®Þnh th¾ng lîi cña mäi cuéc c¸ch m¹ng. Còng chÝnh v× x¸c ®Þnh vai trß to lín, quyÕt ®¶ng viªn ph¶i võa lµ nêi l·nh ®¹o võa lµ ngêi ®Çy tí cña d©n, Nhµ níc lµ nhµ níc cña d©n, do d©n vµ v× d©n. Ngêi còng hÕt søc coi träng vÊn ®Ò ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n, coi ®ã lµ vÊn ®Ò cã ý nghÜa chiÕn lîc, quyÕt ®Þnh thµnh c«ng cña mäi cuéc c¸ch m¹ng. Hå ChÝ Minh thêng nhÊn m¹nh “§oµn kÕt, ®oµn kÕt, ®¹i ®oµn kÕt; Thµnh c«ng, thµnh c«ng, ®¹i thµnh c«ng”.

**C©u hái 7:T tëng Hå ChÝ Minh vÒ mèi quan hÖ gi¶i phãng d©n téc, gi¶i phãng giai cÊp vµ gi¶i phãng con ngêi?**

Tr¶ lêi:

-T tëng Hå ChÝ Minh vÒ mèi quan hÖ gi÷a gi¶i phãng d©n téc, gi¶i phãng giai cÊp vµ gi¶i phãng con ngêi ®îc thÓ hiÖn trong con ngêi Hå ChÝ Minh t×m ra cho c¸ch m¹ng ViÖt Nam, ®ã lµ con ®êng c¸ch m¹ng v« s¶n- con ®êng c¸ch m¹ng ph¸t triÓn liªn tôc tõ c¸ch m¹ng d©n téc d©n chñ nh©n d©n tiÕn lªn c¸ch m¹ng x· h«i chñ nghÜa, g¾n liÒn ®éc lËp d©n téc víi chñ nghÜa x· héi. ChØ cã ®i theo con ®êng c¸ch m¹ng v« s¶n míi giµnh ®îc ®éc lËp thùc sù cho d©n téc, míi lµm cho ®éc lËp d©n téc g¾n liÒn víi chñ nghÜa x· héi, míi thùc hiÖn ®îc môc tiªu lµm cho níc ViÖt Nam ®éc lËp thËt sù, nh©n d©n ViÖt Nam ®îc hëng h¹nh phóc, tù do mäi ngêi ViÖt Nam ai còng cã c¬m ¨n, ¸o mÆc, ai còng ®îc häc hµnh. Con ®êng c¸ch m¹ng ®ã lµ phï hîp víi tiÕn bé lÞch sö, xu thÕ vËn ®éng cña qu¸ tr×nh c¸ch m¹ng thÕ giíi vµ c¸ch m¹ng ViÖt Nam. §ã chÝnh lµ mèi quan hÖ nói t¹i cña vÊn ®Ò gi¶i phãng d©n téc, gi¶i phãng giai cÊp, gi¶i phãng con ngêi cña t tëng Hå ChÝ Minh.

-Hå ChÝ Minh rÊt am hiÓu vÒ mèi quan hÖ gi÷a c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc ë thuéc ®Þa vµ c¸ch m¹ng v« s¶n ë chÝnh quèc. Ngêi ®· cho r»ng tÊt c¶ sinh lùc cña chñ nghÜa ®Õ quèc ®Òu lÊy ë c¸c xø thuéc ®Þa, tõ ®ãNgêi x¸c ®Þnh tÝnh tÊt yÕu lÞch sö cña cuéc c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc ë thuéc ®Þa, vai trß cña thuéc ®Þa víi c¸ch m¹ng v« s¶n vµ vËn mÖnh cña chñ nghÜa ®Õ quèc. Ngêi xem c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc lµ mét bé phËn kh¨ng khÝt cñacm v« s¶n trong ph¹m vi thÕ giíi, lµ mét trong nh÷ng “c¸i c¸nh” cña c¸ch m¹ng v« s¶n. Ngêi cßn ®Æt c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc ngang hµng víi c¸ch m¹ng v« s¶n ë chÝnh quèc; ®ång thêi cßn cho r»ng, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc cã kh¶ n¨ng, ®iÒu kiÖn næ ra vµ thµnh c«ng sím h¬n c¸ch m¹ng v« s¶n ë chÝnh quèc vµ qióp cho c¸ch m¹ng v« s¶n ë chÝnh quèc giµnh th¾ng lîi.

-Hå ChÝ Minh lu«n coi c¸ch m¹ng ViÖt Nam lµ mét bé phËn cña c¸ch m¹ng thÕ giíi, cña c¸ch m¹ng v« s¶n, ®Æt c¸ch m¹ng ViÖt Nam vµo quü ®¹o cña c¸ch m¹ng thÕ giíi nhng kh«ng ph¶i ngåi chê mµ ph¶i chñ ®éng ®øng lªn, ®em søc ta mµ tù gi¶i phãng cho ta, muèn ngêi ta gióp m×nh, th× tríc hÕt ph¶i tù gióp lÊy m×nh ®·.

-T tëng c¸ch m¹ng kh«ng ngõng cña Hå ChÝ Minh, g¾n ®éc lËp d©n téc víi chñ nghÜa x· héi ph¶n ¸nh môc tiªu cña c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc, gi¶i phãng giai cÊp chÝnh lµ gi¶i phãng con ngêi khái ¸p bøc, bãc lét, x©y dùng mét x· héi no ®ñ, h¹nh phóc, tù do vµ thinh vîng.

**PHAN III**

**C©u hái 8: t tëng Hå ChÝ Minh vÒ ®éc lËp d©n téc bao gåm nh÷ng luËn ®iÓm c¬ b¶n sau**

Tr¶ lêi:

T tëng Hå ChÝ Minh vÒ ®éc lËp d©n téc trong thêi ®¹i c¸ch m¹ng v« s¶n ®îc thÓ hiÖn trªn nh÷ng luËn ®iÓm c¬ b¶n sau ®©y:

-Mét lµ, ®éc lËp, tù do lµ quyÒn thiªng liªng, bÊt h¶ x©m ph¹m cña c¸c d©n téc.

LÞch sö ViÖt Nam lµ lÞch xö kh«ng ngõng ®Êu tranh dùng níc vµ gi÷ níc. Tinh thÇn yªu níc lu«n lu«n ®øng ë hµnh ®Çu trong b¶ng gi¸ trÞ tinh thÇn truyÒn thèng ViÖt Nam. §èi víi mét ngêi d©n mÊt níc,c¸i quý nhÊt trªn ®êi lµ ®éc lËp cña Tæ quèc, tù do cña nh©n d©n. Nh Hå ChÝ Minh ®· nãi: C¸i mµ t«i cÇn nhÊt trªn ®êi lµ: §ång bµo t«i dîc tù do, Tæ quèc t«i ®îc ®éc lËp… Hå ChÝ Minh lµ ngêi ®· ®a ra ch©n lý bÊt hñ, cã gi¸ trÞ cho mäi thêi ®¹i: “Kh«ng cã g× quý h¬n ®éc lËp tù do”. §ã kh«ng chØ lµ lý tëng mµ cßn lµlÏ sèng, lµ häc thuyÕt c¸ch m¹ng cña Hå ChÝ Minh, lµ lý do chiÕn ®Êu, lµ nguån søc m¹nh lµm nªn chiÕn th¾ng, nguån ®éng viªn ®èi víi c¸c d©n téc bÞ ¸p bøc trªn thÕ giíi.

-Hai lµ, kÕt hîp nhuÇn nhuyÔn d©n téc víi giai cÊp, ®éc lËp d©n téc víi chñ nghÜa x· héi, chñ nghÜa yªu níc víi chñ nghÜa quèc tÕ.

+Chñ nghÜa yªu níc vµ tinh thÇn d©n téc lµ mét ®éng lùc lín cña ®Êt níc. XuÊt ph¸t tõ vÞ trÝ cña ngêi d©n thuéc ®Þa mÊt níc tõ truyÒn thèng d©n téc ViÖt Nam, NguyÔn ¸i Quèc ®· ®¸nh gi¸ cao søc m¹nh cña chñ nghÜa yªu níc vµ tinh thÇn d©n téc ch©n chÝnh, coi ®ã lµ mét ®éng lùc lín mµ nh÷ng ngêi céng s¶n ph¶i n¾m lÊy vµ ph¸t huy, kh«ng ®Ó r¬i vµo tay giai cÊp nµo kh¸c, ph¶i nhËn thøc vµ gi¶i quyÕt trªn lËp trêng cña giai cÊp v« s¶n.

+§éc lËp d©n téc g¾n liÒn víi chñ nghÜa x· héi. T tëng nµy võa ph¶n ¸nh quy luËt kh¸ch quan cña sù nghiÖp gi¶i phãng d©n téc trong thêi ®¹i c¸ch m¹ng v« s¶n, võa ph¶n ¸nh mèi quan hÖ kh¨ng khÝt gi÷a môc tiªu gi¶i phãng d©n téc víi môc tiªu gi¶i phãng giai cÊp vµ gi¶i phãng con ngêi. §Õn víi Hå ChÝ Minh chñ nghÜa yªu níc truyÒn thèng ®· ph¸t triÓn thµnh chñ nghÜa yªu níc hiÖn ®¹i, ®éc lËp d©n téc g¾n liÒn víi chñ nghÜa x· héi.

+§éc lËp cho d©n téc m×nh ®ång thêi ®éc lËp cho tÊt c¶ c¸c d©n téc.

Hå ChÝ Minh ®· kh¼ng ®Þnh: quyÒn tù do, ®éc lËp lµ quyÒn bÊt kh¶ x©m ph¹m cña c¸c d©n téc, “d©n téc nµo còng cã quyÒn sèng, quyÒn sung síng vµ quyÒn tù do”. Lµ mét chiÕn sÜ céng s¶n quèc tÕ ch©n chÝnh, Hå ChÝ Minh kh«ng chØ ®Êu tranh cho ®éc lËp d©n téc m×nh mµ cßn ®Êu tranh cho ®éc lËp cña tÊt c¶ c¸c d©n téc bÞ ¸p bøc. Chñ nghÜa yªu níc chÝnh lu«n lu«n thèng nhÊt víi chñ nghÜa quèc tÕ trong s¸ng ë Hå ChÝ Minh.

**C©u hái 9: t tëng Hå ChÝ Minh vÒ chñ nghÜa x· héi vµ con ®ªng ®i lªn chñ nghÜa x· héi ë ViÖt Nam lµ g×?**

*Víi nh÷ng luËn ®iÓm trªn Hå ChÝ Minh ®· ®a ra nh÷ng luËn ®iÓm ¸p dông vµo ViÖt Nam*

-Quan niÖm ®Æc trng vÒ b¶n chÊt x· h«i chñ nghÜa cña Hå ChÝ Minh bao gåm:

Chñ nghÜa x· héi lµ mét chÕ ®é do d©n lµm chñ, nhµ níc ph¶i ph¸t huy quyÒn lµm chñ cña nh©n d©n ®Ó huy ®éng ®îc tÝnh tÝch cùc vµ s¸ng t¹o cña nh©n d©n vµo sù nghiÖp x©y dùng chñ nghÜa x· héi. Chñ nghÜa x· héi ph¶i cã nÒn kinh tÕ ph¸t triÓn cao, dùa trªn lùc lîng s¶n xuÊt hiÖn ®¹i vµ chÕ ®é c«ng h÷u vÒ t liÖu s¶n xuÊt chñ yÕu, nh»m kh«ng ngõng n©ng cao ®êi sèng vËt chÊt vµ tinh thÇncho nh©n d©n, tríc hÕt lµ nh©n d©n lao ®éng. Chñ nghÜa x· héi còng lµ mét x· héi ph¸t triÓn cao vÒ v¨n ho¸, ®¹o ®øc, trong ®ã ngêi vêi ngêi lµ bÌ b¹n, lµ ®ång chÝ, lµ anh em, lµ con ngêi ®îc gi¶i phãngkhái ¸p bøc, bãc lét, cã cuéc sèng vËt chÊt vµ tinh thÇn phong phó, ®îo t¹o ®iÒu kiÖn ®Ó ph¸t triÓn hÕt mäi kh¶ n¨ng s½n cã cña m×nh. Chñ nghÜa x· héi lµ mét x· héi c«ng b»ng vµ hîp lý, lµm nhiÒu hëng nhiÒu, lµm Ýt hëng Ýt, kh«ng lµm kh«ng hëng, c¸c d©n téc b×nh ®¼ng, miÒn nói tiÕn kÞp miÒn xu«i. Cuèi cïng chñ nghÜa x· héi lµ mét c«ng tr×nh tËp thÓ cña nh©n d©n, do nh©n d©n x©y dùng lÊy díi sù l·nh ®¹o cña §¶ng.

-T tëng Hå ChÝ Minh vÒ con ®ªng qu¸ ®é lªn chñ nghÜa x· héi ë ViÖt Nam.

Quan niÖm cña  Hå ChÝ Minh vÒ thêi kú qu¸ ®é xuÊt ph¸t tõ quan ®iÓm cña chñ nghÜa Mac-Lªnin vµ tõ t×nh h×nh thùc tiÔn cña ViÖt Nam:

Tríc hªt, Hå ChÝ Minh ®· u ý chóng ta cÇn nhËn thøc râ tÝnh quy luËt chung vµ ®Æ ®iÓm lÞch sö cô thÓ cña mçi níc ®Ó nhËn râ ®Æc trng tÝnh chÊt cña thêi kú qu¸ ®é cña ViÖt Nam ®i lªn chñ nghÜa x· héi bá qua giai ®o¹n ph¸t triÓn t b¶n chñ nghÜa.

Hå ChÝ Minh ®· chØ ra nh÷ng ®Æc ®iÓm vµ m©u thuÉn cña thêi kú qu¸ ®é lªn chñ nghÜa x· héi ë ViÖt Nam, trong ®ã ®Æc ®iÓm bao trïm to nhÊt lµ tõ mét níc n«ng nghiÖp l¹c hËu tiÕn th¼ng lªn chñ nghÜa x· héi kh«ng qua giai ®o¹n ph¸t triÓn t b¶n chñ nghÜa. §Æc ®iÓm nµy th©u tãm ®Çy ®ñ nh÷ng m©u thuÉn, khã kh¨n, phøc t¹p, chi phèi toµn bé tiÕn tr×nh qu¸ ®é lªn chñ nghÜa x· héi ë níc ta, tõ ®ã ph¶i t×m ra con ®ªng vìin h×nh thøc, bíc ®i vµ c¸ch lµm phï hîp víi ®Æc ®iÓm ViÖt Nam.

VÒ nhiÖm vô lÞch sö cña thêi kú qu¸ ®é, Ngêi nãi “Chóng ta ph¶i x©y dùng nÒn t¶ng vËt chÊt vµ kü thuËt cña chñ nghÜa x· héi, ®a miÒn B¾c tiÕn dÇn lªn chñ nghÜa x· héi, cã c«ng nghiÖp vµ n«ng nghiÖp hiÖn ®¹i, cã khoa häc tiªn tiÕn. Trong qu¸ tr×nh c¸ch m¹ng x· h«i chñ nghÜa, chóng ta ph¶i c¶i t¹o nÒn kinh tÕ cò vµ x©y dùng nÒn kinh tÕ míi, mµ x©y dùng lµ nhiÖm vô chñ chèt vµ l©u dµi”.

VÒ nh÷ng nh©n tè b¶o ®¶m thùc hiÖn th¾ng lîi chñ nghÜa x· héi ë ViÖt Nam, Hå ChÝ Minh chØ râ ph¶i:

- Gi÷ v÷ng vµ t¨ng cêng vai trß l·nh ®¹o cña §¶ng.
- N©ng cao vai trß qu¶n lý cña nhµ níc.
- Ph¸t huy tÝnh tÝch cùc, chñ ®éng cña c¸c tæ chøc chÝnh trÞ- x· héi.

- X©y dùng ®éi ngò c¸n bé ®ñ ®øc vµ tµi, ®¸p øng yªu cÇu cña sù nghiÖp c¸ch m¹ng x· h«i chñ nghÜa.

**C©u hái 10: Néi dung t tëng Hå ChÝ Minh vÒ ®éc lËp d©n téc g¾n liÒn víi chñ nghÜa x· héi lµ g×?**

Tr¶ lêi:

Néi dung t tëng Hå ChÝ Minh vÒ ®éc lËp d©n téc g¾n liÒn víi chñ nghÜa x· héi thÓ hiÖn trªn mÊy vÊn ®Ò chñ yÕu sau ®©y:

-Mét lµ ®éc lËp d©n téc lµ quyÒn thiªng liªng, bÊt kh¶ x©m ph¹m cña tÊt c¶ c¸c d©n téc, "TÊt c¶ c¸c d©n téc trªn thÕ giíi ®Òu sinh ra b×nh ®¼ng, d©n téc nµo còng cã quyÒn sèng, quyÒn sung síng vµ quyÒn tù do", "Kh«ng cã g× quý h¬n ®éc lËp, tù do". §ã lµ, nh÷ng ch©n lý bÊt di bÊt dÞch cña mäi thêi ®¹i.

-Hai lµ, ®Ó cã ®éc lËp tù do thËt sù, kh«ng cã con ®ªng nµo kh¸c lµ con ®-ªng c¸ch m¹ng v« s¶n.

-Ba lµ, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc lµ mét bé phËn cña c¸ch m¹ng v« s¶n, lµ mét trong nh÷ng "c¸i c¸nh" cña c¸ch m¹ng v« s¶n. G¾n c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc cña ViÖt Nam víi c¸ch m¹ng thÕ giíi, ®a d©n téc ta vµo quü ®¹o cña thêi ®¹i, ®a c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc tiÕn lªn c¸ch m¹ng x· h«i chñ nghÜa. §©y lµ mét s¸ng t¹o lín vÒ con ®ªng ph¸t triÓn c¸ch m¹ng ë c¸c níc thuéc ®Þa nöa phong kiÕn.

-Bèn lµ, gi÷ v÷ng ®éc lËp, tù chñ, dùa vµo søc m×nh lµ chÝnh, tranh thñ sù gióp ®ì cña c¸c níc x· h«i chñ nghÜa , sù ñng hé cña nh©n lo¹i tiÕn bé, ®ång thêi kh«ng quªn nghÜa vô quèc tÕ cao c¶ cña m×nh. Ngêi cho r»ng: Muèn ®îc gi¶i phãng c¸c d©n téc chØ cã thÓ tr«ng cËy vµo m×nh,tr«ng cËy vµo lùc lîng cña chÝnh b¶n th©n m×nh. §ång thêi, Ngêi còng chØ ra r»ng: "c¸ch m¹ng thuéc ®Þa kh«ng phô thuéc vµo c¸ch m¹ng v« s¶n ë chÝnh quèc mµ cã kh¶ n¨ng giµnh th¾ng lîi tríc" vµ "trong khi thñ tiªu mét trong nh÷ng ®iÒu kiÖn tån t¹i cña chñ nghÜa t b¶n lµ chñ nghÜa ®Õ quèc, hä cã thÓ gióp ®ì nh÷ng ngêi anh em m×nh ë ph¬ng T©y trong nhiÖm vô gi¶i phãng hoµn toµn". §©y lµ mét luËn ®iÓm s¸ng t¹o, cã gi¸ trÞ lý luËn vµ thùc tiÔn to lín, mét cèng hiÕn rÊt quan träng vµokho tµng lý luËn Mac-Lªnin vµ ®· ®îc thùc tiÔn c¸ch m¹ng chøng minh.

-N¨m lµ, ®éc lËp d©n téc g¾n liÒn víi chñ nghÜa x· héi ph¶n ¸nh quan ®iÓm c¸ch m¹ng kh«ng ngõng, mét qu¸ tr×nh vËn ®éng liªn tôc cña lÞch sö c¸ch m¹ng ViÖt Nam, gåm hai giai ®o¹n, mçi giai ®o¹n øng víi mét niÖm vô nhÊt ®Þnh vña tiÕn tr×nh ph¸t triÓn.

- Giai ®o¹n thø nhÊt lµ tiÕn hµnh c¸ch m¹ng d©n téc d©n chñ nh©n d©n, ®¸nh ®æ ®Õ quèc, phong kiÕn, giµnh ®éc lËp cho d©n téc, ®em l¹i ruéng ®Êt cho d©n cµy, x©y dùng chÕ ®é d©n chñ míi, t¹o tiÒn ®Ò tiÕn lªn chñ nghÜa x· héi.
- Giai ®o¹n thø hai lµ tiÕn hµnh c¸ch m¹ng x· h«i chñ nghÜa, biÕn ViÖt Nam thµnh mét níc cã lùc lîng s¶n xuÊt hiÖn ®¹i, v¨n ho¸ tiªn tiÕn, nh©n d©n lµm chñ.

NhiÖm vô giai ®o¹n tríc hoµn thµnh t¹o tiÒn ®Ò cho viÖc thùc hiÖn th¾ng lîi nhiÖm vô cña giai ®o¹n sau vµ kh«ng ngõng ph¸t triÓn theo mét quy luËt dÉn tíi môc ®Ých.

**C©u hái 11: Néi dung t tëng Hå ChÝ Minh vÒ kÕt hîp søc m¹nh d©n téc víi søc m¹nh thêi ®¹i bao gåm nh÷ng luËn ®iÓm nµo?**

Néi dung t tëng Hå ChÝ Minh vÒ kÕt hîp søc m¹nh d©n téc víi søc m¹nh thêi ®¹i rÊt phong phó:

-Mét lµ, Hå ChÝ Minh bao giê còng ®Æt c¸ch m¹ng ViÖt Nam, còng nh c¸ch m¹ng cña mçi níc trong t×nh h×nh nhiÖm vô chung cña c¸ch m¹ng thÕ giíi vµ t¸c ®éng qua l¹i gi÷a chóng.

Hå ChÝ Minh x¸c ®Þnh c¸ch m¹ng ViÖt Nam n»m trong ph¹m trï c¸ch m¹ng v« s¶n, tøc lµ thùc hiÖn gi¶i phãng d©n téc t¹o tiÒn ®Ò ®a ®Êt níc ®i lªn chñ nghÜa x· héi, gãp phÇn cïng c¸ch m¹ng thÕ giíi ®¸nh ®æ chñ nghÜa t b¶n, x©y dùng thµnh c«ng chñ nghÜa x· héi. Do vËy, c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc ph¶i g¾n víi c¸ch m¹ng v« s¶n, vÊn ®Ò thuéc ®Þa trë thµnh vÊn ®Ò quèc tÕ.

Khi g¾n c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc víi c thÕ giíi, Hå ChÝ Minh vÉn nhÊn m¹nh mçi d©n téc cã nh÷ng ®Æc ®iÓm riªng vÒ lÞch sö, x· héi, chÝnh trÞ, kinh tÕ, nh÷ng ®Æc ®iÓm riªng cña ph¬ng §«ng vµ ph¬ng T©y, ®Ó trªn c¬ së ®ã v¹ch ra chiÕn lîc ®Êu tranh cho thÝch hîp.

-Hai lµ, Hå ChÝ Minh x¸c ®Þnh vÞ trÝ, nhiÖm vô cña c¸ch m¹ng d©n téc víi c¸ch m¹ng thÕ giíi.

H chØ ra c¸ch m¹ng thuéc ®Þa lµ mét “c¸i c¸nh” cña c¸ch m¹ng v« s¶n. ChØ cã sù liªn hiÖp gi÷a c¸c lùc lîng nµy míi ®¸nh th¾ng ®îc chñ nghÜa ®Õ quèc. Trong sù ®oµn kÕt ®Êu tranh nµy, søc m¹nh cña c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc cã vÞ trÝ to lín trong c¸ch m¹ng thÕ giíi. §iÒu míi vµ s©u s¾c trong t tëng Hå ChÝ Minh lµ Ngêi ®· chøng minh ®îc bän ®Õ quèc kh«ng chØ ¸p bøc, bãc lét nh©n d©n c¸c níc thuéc ®Þa mµ cßn thèng trÞ, bãc lét nh©n d©n lao ®éng vµ v« s¶n níc m×nh, chèng l¹i phong trµo c¸ch m¹ng thÕ giíi. Cho nªn, nÕu kh«ng cã sù kÕt hîp søc m¹nh cña mçi d©n téc víi søc m¹nh cña nh©n d©n thÕ giíi th× kh«ng thÓ giµnh th¾ng lîi ®îc.

Hå ChÝ Minh ®· thùc hiÖn tµi t×nh, s¸ng t¹o vÒ kÕt hîp c¸ch m¹ng gi¶i phãng d©n téc víi c¸ch m¹ng v« s¶n vµ phong trµo ®Êu tranh cña nh©n d©n lao ®éng chèng bãc lét trªn thÕ giíi trong qu¸ tr×nh l·nh ®¹o c¸ch m¹ng ViÖt Nam ®i ®Õn th¾ng lîi hoµn toµn. Th¾ng lîi ®ã x¸c ®Þnh vÞ trÝ cuéc ®Êu tranh cña nh©n d©n ViÖt Nam víi phong trµo c¸ch m¹ng thÕ giíi vµ t¸c ®éng trë l¹i cña søc m¹nh thêi ®¹i ®èi víi c¸ch m¹ng ViÖt Nam.

-Ba lµ, Hå ChÝ Minh x¸c ®Þnh ph¶i x©y dùng t×nh h÷u nghÞ vµ hîp t¸c, sù ®oµn kÕt gi÷a c¸c d©n téc vµ vã c¸c níc.

TiÕp thu vµ ph¸t triÓn t tëng tiªn tiÕn cña nh©n lo¹i, nhÊt lµ cña chñ nghÜa Mac-Lªnin vÓ t×nh th¬ng, vÒ h÷u nghÞ, hîp t¸c vµ ®oµn kÕt quèc tÕ, Hå ChÝ Minh nhËn thøc r»ng: x©y dùng t×nh h÷u nghÞ vµ hîp t¸cg÷a c¸c d©n téc lµ sù ®ßi hái cÊp thiÕt cña mçi d©n téc, cña toµn thÓ nh©n lo¹i ®Ó ®Êu tranh cho ®éc lËp, tù do vµ ph¸t triÓn. Suèt cuéc ®êi, Hå ChÝ Minh ®· phÊn ®Êu cho “t×nh h÷u ¸i v« s¶n”. Nã ®îc x©y dùng trªn c¬ së hîp t¸c toµn diÖn, ch©n thùc, hai bªn cïng cã lîi, sù t«n träng lÉn nhau gi÷a nh©n d©n tÊt c¶ c¸c níc. Hå ChÝ Minh ®Æc biÖt chó ý x©y dùng t×nh h÷u nghÞ, hîp t¸c víi c¸c níc l¸ng giÒng vµ c¸c níc trong khu vùc.

-Bèn lµ, Hå ChÝ Minh chØ râ, trong khi kÕt hîp søc m¹nh thêi ®¹i ph¶i chó ý dùa vµo søc m×nh lµ chÝnh.

Ngêi chØ ra, muèn ngêi gióp m×nh th× tríc hÕt m×nh ph¶i tù gióp m×nh ®·. §iÒu ®ã ®ßi hái, mçi d©n téc ph¶i x©y dùng ®îc lùc lîng néi t¹i cho m×nh ®Ó t¹o ra thÕ vµ lùc míi. Khi cã thÕ vµ lùc th× míi cã ®iÒu kiÖn ®Ó tiÕp thu sù gióp ®ì vµ tranh thñ søc m¹nh bªn ngoµi. ChØ trªn c¬ së nh vËy, hîp t¸c quèc tÕ gi÷a c¸c d©n téc míi thùc hiÖn ®îc.

§Ó hîp t¸c quèc tÕ cã kÕt qu¶, theo Ngêi cÇn ph¶i:

- Gi÷ v÷ng ®éc lËp tù chñ.
- Gi÷ v÷ng ®îc ®Þnh híng chÝnh trÞ cña sù ph¸t ®Ît níc.
- Chñ ®éng, tØnh t¸o, s¸ng suèt trong quan hÖ quèc tÕ ®Ó ph©n biÖt râ ®©u lµ b¹n, ®©u lµ thï.

Khi thÕ giíi cã nhiÒu biÕn ®æi phøc t¹p nh hiÖn nay, th× viÖc qu¸n triÖt vµ thùc hiÖn c¸c nguyªn t¾c, néi dung cña t tëng Hå ChÝ Minh vÒ kÕt hîp søc m¹nh d©n téc víi søc m¹nh thêi ®¹i cµng cÇn thiÕt vµ cã ý nghÜa to lín.

**IV. T tëng Hå ChÝ Minh vÒ søc m¹nh cña nh©n d©n, cña khèi ®¹i ®oµn kÕt d©n téc.**

**C©u hái 12: nh÷ng quan ®iÓm c¬ b¶n cña Hå ChÝ Minh vÒ ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n téc lµ g×?**

T tëng Hå ChÝ Minh vÒ ®¹i ®oµn kÕt d©n téc thÓ hiÖn tËp trung trªn nh÷ng quan ®iÓm c¬ b¶n sau:

-Mét lµ, ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n téc lµ ®éng lùc chñ yÕu, lµ søc m¹nh vÜ ®¹i quyÕt ®Þnh sù thµnh c«ng cña c¸ch m¹ng.

T tëng ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n téc cña Hå ChÝ Minh lµ mét t tëng c¬ b¶n, nhÊt qu¸n vµ xuyªn suèt, lµ chiÕn lîc ®Êu tranh víi kÎ thï d©n téc vµ giai cÊp trong suèt cuéc ®ªi ho¹t ®éng c¸ch m¹ng cña Ngêi. Ngêi ®· sö dông kho¶ng 2.000 lÇn côm tõ "®oµn kÕt", "®¹i ®oµn kÕt" trong c¸c v¨n b¶n viÕt. Ngêi lu«n lu«n nhËn thøc ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n téc lµ vÊn ®Ò sèng cßn, quyÕt ®Þnh sù thµnh c«ng cña c¸ch m¹ng.

Sau khi giµnh ®îc ®éc lËp d©n téc, t¹i nhiÒu héi nghÞ ChÑ tÞch Hå ChÝ Minh lu«n lu«n nhÊn m¹nh søc m¹nh cña ®oµn kÕt: "§oµn kÕt søc m¹nh, ®oµn kÕt lµ th¾ng lîi".

"§oµn kÕt, ®oµn kÕt, ®¹i ®oµn kÕt,
Thµnh c«nh, thµnh c«nh, ®¹i thµnh c«ng!".

-Hai lµ, ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n téc lµ mét môc tiªu, mét nhiÖm vô hµng ®Çu cña c¸ch m¹ng ViÖt Nam.

N¨m 1951, Hå ChÝ Minh thay mÆt §¶ng tuyªn bè tríc toµn thÓ d©n téc nh©n buæi ra m¾t §¶ng Lao §éng ViÖt Nam: "Môc ®Ých cña §¶ng Lao §éng ViÖt Nam cã thÓ gåm trong 8 ch÷ lµ: §oµn kÕt toµn d©n, phông sù Tæ quèc". Nh vËy, ®oµn kÕt toµn d©n lµ mét ®ªng lèi l·nh ®¹o cña §¶ng. Kh«ng dõng l¹i ë viÖc x¸c ®Þnh ®¹i ®oµn kÕt lµ môc tiªu Chñ tÞch Hå ChÝ Minh cßn kh¼ng ®Þnh nhiÖm vô cña toµn §¶ng lµ gi÷ g×n sù ®oµn kÕt. Trong *Di chóc* Ngêi dÆn l¹i chóng ta "®oµn kÕt lµ mét truyÒn thèng cùc k× quý b¸u cña §¶ng va d©n ta. C¸c ®ång chÝ tõ Trung ¬ng ®Õn c¸c chi bé cÇn ph¶i gi÷ g×n sù ®oµn kÕt nhÊt trÝ cña §¶ng nh gi÷ g×n con ng¬i cña m¾t m×nh".

-Ba lµ, ®¹i ®oµn kÕt d©n téc lµ ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n.

D©n téc ViÖt Nam ®îc hiÓu lµ mçi ngêi d©n ViÖt Nam ®ang sinh sèng, lµm ¨n ë ViÖt Nam vµ nh÷ng ngêi ViÖt sinh sèng, lµm ¨n ë níc ngoµi cã gèc g¸c lµ ng-êi ViÖt Nam,kh«ng ph©n biÖt hä lµ d©n téc thiÓu sè hay ®a sè, hä theo hoÆc kh«ng theo tÝn ngìng, t«n gi¸o, kh«ng ph©n biÖt giµu hay nghÌo, hä lµ nam hay n÷, giµ hay trÎ. §¹i ®oµn kÕt toµn d©n téc cã ý nghÜalµ ph¶i tËp hîp ®îc mäi ngêi d©n vµo mét môc tiªu chung. Sinh thêi Chñ tÞch Hå ChÝ Minh nªu râ: "Ta ®oµn kÕt ®Ó ®Êu tranh cho thèng nhÊt vµ ®éc lËp cña Tæ quèc; ta cßn ph¶i ®oµn kÕt ®Ó x©y dùng níc nhµ. Ai cã tµi, cã ®øc, cã søc, cã lßng phông sù Tæ quèc vµ phôc vô nh©n d©n th× ta ®oµn kÕt víi hä".

X©y dùng khèi ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n réng r·i nhng ph¶i x¸c ®Þnh lùc lîng nµo lµ nÒn t¶ng cña khèi ®¹i ®oµn kÕt Êy. Ngêi chØ râ "§¹i ®oµn kÕt tøc lµ tríc hÕt ph¶i ®oµn kÕt ®¹i ®a sè nh©n d©n, mµ ®¹i ®a sè nh©n d©n ta lµ c«ng nh©n, n«ng d©n, vµ c¸c tÇng líp nh©n d©n lao ®éng kh¸c. §ã lµ nÒn gèc cña ®¹i ®oµn kÕt".

-Bèn lµ, ®¹i ®oµn kÕt d©n téc trong MÆt trËn d©n téc thèng nhÊt.

Tæ chøc thÓ hiÖn khèi ®¹i ®oµn kÕt d©n téc chÝnh lµ MÆt trËn d©n téc thèng nhÊt. MÆt trËn lµ l¬i quy tô mäi tæ chøc vµ c¸ nh©n yªu níc, tËp hîp mäi ngêi d©n níc ViÖt trong níc vµ ngoµi níc phÊn ®Êu v× môc tiªu chung lµ ®éc lËp d©n téc, thèng nhÊt Tæ quèc vµ tù do, h¹nh phóc cña nh©n d©n.

Tuú theo tõng giai ®o¹n c¸ch m¹ng, MÆt trËn d©n téc thèng nhÊt cã tªn gäi kh¸c nhau: Héi ph¶n ®Õ §ång minh (1930), MÆt trËn d©n chñ (1936), MÆt trËn nh©n d©n ph¶n ®Õ (1939), MÆt trËn ViÖt Minh (1941),MÆt trËn Liªn ViÖt (1946), MÆt trËn Tæ quèc ViÖt Nam (1955), MÆt trËn d©n téc gi¶i phãng miÒn Nam ViÖt Nam (1960). Chñ tÞch Hå ChÝ Minh thêng xuyªn c¨n dÆn mäi ngêi ph¶i kh¾c phôc ®oµn kÕt xu«i chiÒu, h×nh thøc, ®oµn kÕt thiÕu ®Êu tranh víi nh÷ng mÆt cha tèt. Ngêi viÕt "§oµn kÕt thËt sù nghÜa lµ môc ®Ých ph¶i nhÊt trÝ. §oµn kÕt thËt sù nghÜa lµ võa ®oµn kÕt, võa ®Êu tranh, häc nh÷ng c¸i tèt cña nhau vµ phª b×nh trªn lËp trêng th©n ¸i, v× níc, v× d©n". Ngêi cæ vò mäi ng-êi vµo MÆt trËn ViÖt Minh: D©n ta ph¶i nhí ch÷: "®ång t×nh, ®ång søc, ®ång lßng, ®ång minh".

-N¨m lµ, §¶ng Céng S¶n võa lµ thµnh viªn cña MÆt trËn d©n téc thèng nhÊt, võa lµ lùc lîng l·nh ®¹o MÆt trËn, x©y dùng khèi ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n ngµy cµng v÷ng ch¾c.

Lµ tæ chøc chÝnh trÞ to lín nhÊt, c¸ch m¹ng nhÊt, §¶ng l·nh ®¹o x©y dùng MÆt trËn d©n téc thèng nhÊt ,®ång thêi còng lµ mét thµnh viªn cña MÆt trËn. §¶ng l·nh ®¹o mÆt trËn tríc hÕt b»ng viÖc x¸c ®Þnh chÝnh s¸ch MÆt trËn ®óng ®¾n. Chñ tÞch Hå ChÝ Minh kh¼ng ®Þng "§¶ng ta cã chÝnh s¸ch MÆt trËn d©n téc ®óng ®¾n, cho nªn ®· ph¸t huy ®îc truyÒn thèng ®oµn kÕt vµ yªu níc rÊt vÎ vang cña d©n téc ta."

MÆt trËn ho¹t ®éng theo nguyªn t¾c *hiÖp th¬ng d©n chñ* .§¶ng thÓ hiÖn sù l·nh ®¹o cña m×nh tríc hÕt còng ph¶i theo nguyªn t¾c cña MÆt trËn. §¶ng ph¶i dïng ph¬ng ph¸p vËn ®éng, gi¸o dôc, thuyÕt phôc, nªu g¬ng, lÊy lßng ch©n thµnh ®Ó ®èi xö, c¶m ho¸, kh¬i gîi tinh thÇn tù gi¸c, tù nguyÖn, hÕt søc tr¸nh gß Ðp, quan liªu, mÖnh lÖnh .

Muèn l·nh ®¹o mÆt trËn, l·nh ®¹o x©y dùng khèi ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n téc, §¶ng ph¶i thùc sù ®oµn kÕt nhÊt trÝ. Sù ®oµn kÕt cña §¶ng lµ c¬ së v÷ng ch¾c ®Ó x©y dùng sù ®oµn kÕt toµn d©n.

-S¸u lµ, ®¹i ®oµn kÕt d©n téc ph¶i g¾n liÒn víi ®oµn kÕt quèc tÕ, nghÜa lµ chñ nghÜa yªu níc ch©n chÝnh ph¶i g¾n liÒn víi chñ nghÜa quçc tÕ trong s¸ng cña giai cÊp c«ng nh©n.

§¹i ®oµn kÕt d©n téc ph¶i ®i ®Õn ®¹i ®oµn kÕt quèc tÕ vµ lµ c¬ së cho viÖc thùc hiÖn ®oµn kÕt quèc tÕ. Ngîc l¹i ®¹i ®oµn kÕt quèc tÕ lµ mét nh©n tè hÕt søc quan träng gióp cho c¸ch m¹ng ViÖt Nam hoµn thµnh sù nghiÖp gi¶i phãng d©n téc, thèng nhÊt ®Êt níc, ®a c¶ níc qu¸ ®é lªn chñ nghÜa x· héi.

**C©u 13: T tëng Hå ChÝ Minh vÒ søc m¹nh cña nh©n d©n vµ cña khèi ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n téc.**

NhËn thøc s©u s¾c truyÒn thèng chÝnh trÞ cña d©n téc ta lµ “níc lÊy d©n lµm gèc”, “chë thuyÒn lµ d©n, lËt thuyÒn còng lµ d©n, lËt thuyÒn còng lµ d©n”, Chñ tÞch Hå ChÝ Minh cµng thÊy râ vai trß, søc m¹nh cña nh©n d©n theo lý thuyÕt MacxÝt “c¸ch m¹ng lµ sù nghiÖp quÇn chóng” vµ vËn dông lý thuyÕt nµy thµnh t tëng:

“DÔ mêi lÇn kh«ng d©n còng chÞu
Khã tr¨m lÇn d©n liÖu còng xong”

Trong t tëng ®¹i ®oµn kÕt d©n téc, Hå ChÝ Minh coi nh©n d©n lµ nh©n d©n lµ nh©n vËt trung t©m, nÒn t¶ng cho khèi ®¹i ®oµn kÕt, lµ lùc lîng quyÕt ®Þnh th¾ng lîi cña sù nghiÖp c¸ch m¹ng. Tin d©n, dùa vµo d©n, phÊn ®Êu v× quyÒn lîi cña nh©n d©n lµ mét nguyªn t¾c c¬ b¶n trong t tëng Hå ChÝ Minh. Ngêi kh¼ng ®Þnh “trong thÕ giíi kh«ng g× m¹nh b»ng lùc lîng ®oµn kÕt cña nh©n d©n” vµ “gèc cã v÷ng c©y míi bÒn, x©y lÇu th¾ng lîi trªn nÒn nh©n d©n”.

Søc m¹nh cña nh©n d©n cßn thÓ hiÖn ë chç nh©n d©n lµ mét trêng häc lín cña c¸n bé c¸ch m¹ng. Th¸ng 5 n¨m 1950, trong lÇn huÊn thÞ vÒ c«ng t¸c huÊn luyÖn häc tËp, Ngêi nãi: “Häc ë trêng, häc ë s¸ch vë, häc lÉn nhau vµ häc nh©n d©n, kh«ng häc nh©n d©n lµ mét thiÕu sãt rÊt lín”.

-Chñ tÞch Hå ChÝ Minh ®· nªu ra nh÷ng luËn ®iÓm vÒ søc m¹nh cña ®oµn kÕt, nh: “®oµn kÕt lµ søc m¹nh cña chóng ta”, “®oµn kÕt lµ søc m¹nh, lµ then chèt cña thµnh c«ng”, “®oµn kÕt lµ mét lùc lîng v« ®Þch cña chóng ta” ®oµn kÕt lµ ®iÓm mÑ: “ §iÓm nµy mµ thùc hiÖn tèt th× ®Î ra con c¸u ®Òu tèt”. §oµn kÕt lµm kÎ thï thÊt b¹i: Sù ®ång t©m cña ®ång bµo ta ®óc thµnh mét bøc têng ®ång xung quanh Tæ quèc. Dï ®Þch hung tµn, x¶o quyÖt ®Õn møc nµo, ®ông ®Çu nh»m bøc têng ®ã chóng còng thÊt b¹i. “Kh«ng cã søc m¹nh nµo b»ng søc m¹nh ®oµn kÕt toµn d©n. Toµn d©n ®oµn kÕt c¶ miÒn xu«i, miÒn nói ®oµn kÕt, th× ta nhÊt ®Þnh th¾ng”.

Muèn cã søc m¹nh ®oµn kÕt toµn d©n téc, Ngêi c¨n dÆn: “ph¶i ®oµn kÕt chÆt chÏ”, “®oµn kÕt réng r·i”, “®oµn kÕt thËt thµ”, ph¶i yªu th¬ng nhau xo¸ bá thµnh kiÕn gi÷a c¸c d©n téc. C¸c d©n téc anh em chóng ta muèn tiÕn bé, muèn ph¸t triÓn v¨n ho¸ cña m×nh th× chóng ta ph¶i tÈy trõ nh÷ng thµnh kiÕn gi÷a c¸c d©n téc, ph¶i ®oµn kÕt, th¬ng yªu gióp ®ì nhau nh anh em mét nhµ.

§¹i ®oµn kÕt lµ mét nhu cÇu, mét ®ßi hái kh¸ch quan cña quÇn chóng dÍi sù l·nh ®¹o cña §¶ng. N¨m 1956, trong Th göi ®ång bµo c¶ níc, Chñ tÞch Hå ChÝ Minh mét lÇn n÷a kh¼ng ®Þnh niÒm tin s¾t ®¸, søc m¹nh v« ®Þch cña ®k: “§¹i ®oµn kÕt lµ mét lùc lîng tÊt th¾ng. Nhê ®¹i ®oµn kÕt mµ c¸ch m¹ng ®· th¾ng lîi, kh¸ng chiÕn ®· thµnh c«ng. Nay chóng ta ®¹i ®oµn kÕt th× cuéc ®Êu tranh chÝnh trÞ cña chóng ta nhÊt ®Þnh th¾ng lîi, níc nhµ nhÊt ®Þnh thèng nhÊt”. Lêi tiªn ®o¸n cña Ngêi ®· trë thµnh hiÖn thùc, ®Êt níc ta ®· thèng nhÊt hoµn toµn víi chiÕn th¾ng lÞch sö 30- 4-1975.

T tëng cña ®¹i ®oµn kÕt cña Chñ tÞch Hå ChÝ Minh ®· cæ vò, ®éng viªn, tËp hîp hµng chôc triÖu nh©n d©n ta trong mét mÆt trËn thèng nhÊt dÍi sù l·nh ®¹o cña §¶ng thùc hiÖn th¾ng lîi nhiÖm vô c¸ch m¹ng trong tõng thêi kúc lÞch vµ t tëng Êy ®ang ®îc ph¸t huy trong sù nghiÖp x©y dùng vµ b¶o vÖ Tæ quèc hiÖn nay.

***V T tëng Hå ChÝ Minh vÒ quyÒn lµm chñ cña nh©n d©n, x©y dùng nhµ níc thùc sù cña d©n, do d©n, v× d©n***

**C©u14: T tëng Hå ChÝ Minh vÒ quyÒn lµm chñ cña nh©n d©n.**

T tëng Hå ChÝ Minh vÒ d©n chñ nãi chung vµ vÒ quyªn lµm chñ cña nh©n d©n nãi riªng lµ kÕt qu¶ cña sù nhËn thøc s©u s¾c vÓ vai trß cña nh©n d©n trong lÞch sö, lµ kÕt qu¶ cña sù kÕt hîp gi÷a t tëng th©n d©n truyÒn thèng ë ph¬ng §«ng vµ quan ®iÓm c¸ch m¹ng lµ sù nghiÖp cña quÇn chóng trong häc thuyÕt M¸c- Lªnin. KÕt hîpgi÷a truyÒn thèng vµ hiÖn ®¹i, gi÷a lý luËn vµ thùc tiÔn – Hå ChÝ Minh ®· n©ng t tëng d©n chñ lªn mét tÇm cao míi vña mang tÝnh khoa häc, vña mang tÝnh nh©n v¨n s©u s¾c.

VÒ quyÒn lµm chñ cña nh©n d©n, Hå ChÝ Minh ®· chØ râ trªn ba ph¬ng diÖn:

- Thø nhÊt: Nh©n d©n lµm chñ nh÷ng g×?
- Thø hai: T¹i sao nh©n d©n cã quyÒn lµm chñ?
- Thø ba: Lµm thÕ nµo ®Ó thùc hiÖn quyÒn lµm chñ cña nh©n d©n?

– quyÒn lµm chñ cña nh©n d©n lao ®éng – Ngêi kh¼ng ®Þnh: “Níc ta lµ níc d©n chñ. Bao nhiªu quyÒn h¹n ®Òu cña d©n… chÝnh quyÒn tõ x· ®Õn chÝnh phñ Trung ¬ng do d©n cö ra… Nãi tãm l¹i, quyÒn hµnh vµ lùc lîng ®Òu ë n¬i d©n”.

Theo t tëng Hå ChÝ Minh, nh©n d©n lµ ngêi gi÷ vai trß quyÕt ®Þnh trªn tÊt c¶ c¸c lÜnh vùc: Tõ kinh tÕ, chÝnh trÞ ®Õn v¨n ho¸, x· héi, tõ nh÷ng chuyÖn nhá cã liªn quan ®Õn lîi Ých cña mçi c¸ nh©n ®Õn nh÷ng chuyÖn lín nh lùa chän thÓ chÕ, lùa chän ngêi ®øng ®Çu nhµ níc. Ngêi d©n cã quyÒn lµm chñ b¶n th©n, nghÜa lµ cã quyÒn ®îc b¶o vÖ vÒ th©n thÓ, ®îc tù do ®i l¹i, tù do hµnh nghÒ, tù do ng«n luËn, tù do häc tËp… trong khu«n khæ luËt ph¸p cho phÐp. Ngêi d©n cã quyÒn lµm chñ tËp thÓ, lµm chñ ®Þa ph¬ng, lµm chñ c¬ quan n¬i m×nh sèng vµ lµm viÖc.

Ngêi d©n cã quyÒn lµm chñ ®oµn thÓ, c¸c tæ chøc chÝnh trÞ x· héi th«nh qua bÇu cö vµ b·i miÔn. §óng nh Hå ChÝ Minh nãi: “Mäi quyÒn h¹n ®Òu cña

d©n". C¸n bé tõ Trung ¬ng ®Õn c¸n bé ë c¸c cÊp c¸c ngµnh ®Òu lµ "®Çy tí" cña d©n, do d©n cö ra vµ do d©n b·i miÔn.

– V× sao d©n cã quyÒn h¹n to lín nh vËy? Ngêi gi¶i thÝch: d©n lµ gèc cña n-íc. D©n lµ ngêi ®· kh«ng tiÕc m¸u x¬ng ®Ó x©y dùng vµ b¶o vÖ ®Êt níc. Níc do d©n x©y dùng lªn, do d©n ®em x¬ng m¸u ra b¶o vÖ, do vËy, d©n lµ chñ cña níc.

Nh©n d©n ®· cung cÊp cho §¶ng nh÷ng con ngêi u tó nhÊt. Lùc lîng cña §¶ng cã lín m¹nh ®îc hay kh«ng lµ do d©n. Nh©n d©n lµ ngêi x©y dùng, ®ång thêi còng lµ ngêi b¶o vÖ §¶ng, b¶o vÖ c¸n bé cña §¶ng. D©n nh níc, c¸n bé nh c¸. C¸ kh«ng thÓ sinh sèng nÕu kh«ng cã níc. Nh©n d©n lµ lùc lîng biÕn chñ tr¬ng, ®ên lèi cña §¶ng thµnh hiÖn thùc. Do vËy, nÕu kh«ng cã d©n, sù tån t¹i cña §¶ng còng ch¼ng cã ý nghÜa g×. §èi víi chÝnh phñ vµ c¸c tæ chøc quÇn chóng còng vËy. Tãm l¹i, nh©n d©n lµ lùc lîng dùng x©y ®Êt níc, lµ lùc lîng hîp thµnh, nu«i dìng, b¶o vÖ c¸c tæ chøc chÝnh trÞ, do vËy nh©n d©n cã quyÒn lµm chñ ®Êt níc, lµm chñ chÕ ®é, lµm chñ tÊt c¶ c¸c lÜnh vùc cña ®êi sèng x· héi.

– Lµm thÕ nµo ®Ó d©n thùc hiÖn quyÒn lµm chñ cña m×nh? §©y lµ vÊn ®Ò ®îc Hå ChÝ Minh hÕt søc quan t©m. Theo Hå ChÝ Minh, tõ xa ®Õn nay, nh©n d©n bao giê còng lµ lùc lîng chÝnh trong tÊt c¶ c¸c x· héi, trong c«ng cuéc x©y dùng vµ b¶o vÖ Tæ quèc. Nhng tríc c¸ch m¹ng Th¸ng Mêi Nga, tríc häc thuyÕt M¸c- Lªnin, cha cã cuéc c¸ch m¹ng nµo gi¶i phãng triÖt ®Ó cho nh©n d©n, cha cã häc thuyÕt nµo ®¸nh gi¸ ®óng ®¾n vÒ nh©n d©n.

Theo Hå ChÝ Minh, ngêi d©n chØ thùc sù trë thµnh ngêi lµm chñ khi hä nhËn thøc ®îc râ rµng ®©u lµ quyÒn lîi hä ®îc hëng, ®©u lµ nghÜa vô hä ph¶i thùc hiÖn. §Ó thùc hiÖn ®iÒu nµy, mét mÆt, b¶n th©n ngêi d©n ph¶i cã ý chÝ v¬n lªn, mÆt kh¸c, c¸c tæ chøc ®oµn thÓ ph¶i gióp ®ì hä, ®éng viªn khuyÕn kÝch hä. "Mét d©n téc dèt lµ mét d©n téc yÕu" vµ nÕu nh©n d©n kh«ng ®îc gi¸o dôc ®Ó tho¸t khái n¹n dèt th× m·i m·i hä kh«ng thÓ thùc hiÖn ®îc vai trß lµm chñ.

Ngêi d©n chØ cã thÓ thùc hiÖn ®îc quyÒn lµm chñ khi cã mét c¬ chÕ b¶o ®¶m quyÒn lµm chñ cña hä. §¶ng ph¶i l·nh ®¹o x©y dùng ®îc mét Nhµ níc cña d©n, do d©n, v× d©n; víi hÖ thèng luËt ph¸p, lÊy viÖc b¶o vÖ quyÒn lîi cña d©n lµm môc tiªu hµng ®Çu, x©y dùng ®îc ®éi ngò c¸n bé, ®¶ng viªn xøng ®¸ng lµ ngêi l·nh ®¹o, lµ ngêi ®Çy tí thËt trung thµnh cña nh©n d©n.

**C©u15: T tëng Hå ChÝ Minh vÒ nhµ níc bao gåm nh÷ng luËn ®iÓm sau:**

T tëng Hå ChÝ Minh vÒ Nhµ níc lµ mét hÖ thèng c¸c luËn ®iÓm vÒ x©y dùng Nhµ níc ph¸p quyÒn cña d©n,do d©n, v× d©n nh»m tËp trung mäi quyÒn lùc vµo tay nh©n d©n, x©y dùng mét x· héi do nh©n d©n lµm chñ.

Qua kh¶o s¸t thùc tiÔn c¸c m« h×nh Nhµ níc trªn thÕ giíi, trªn c¬ së lý luËn cña chñ nghÜa Mac-Lªnin vµ ®Æc ®iÓm x· héi ViÖt Nam ®Çu thÕ kû XX, Hå ChÝ Minh chñ tr¬ng x©y dùng Nhµ níc víi c¸c ®Æc trng sau:

– Thø nhÊt, vÒ tÝnh chÊt Nhµ níc. §ã lµ Nhµ níc do nh©n d©n x©y dùng nªn nh»m thùc hiÖn c¸c quyÒn d©n chñ cho nh©n d©n. Hay nãi c¸ch kh¸c, ®ã lµ Nhµ níc do nh©n d©n lao ®éng lµm chñ, nh©n d©n lµ ngêi cã quyÒn

lùc cao nhÊt. Nh©n d©n võa lµ ngêi x©y dùng Nhµ níc, võa lµ ngêi kiÓm so¸t Nhµ níc.

HiÖn nay, §¶ng ta ®ang tiÕn hµnh x©y dùng Nhµ níc cña d©n, do d©n, v× d©n víi ph¬ng ch©m lÊy d©n lµm gèc, thùc hiÖn "D©n biÕt, d©n bµn, d©n lµm, d©n kiÓm tra" chÝnh lµ sù tiÕp tôc thùc hiÖn t tëng vÒ x©y dùng Nhµ níc do d©n lµm chñ cña Hå ChÝ Minh.

– Thø hai, vÒ b¶n chÊt giai cÊp cña Nhµ níc, Hå ChÝ Minh kh¼ng ®Þnh: Nhµ níc ta mang b¶n chÊt giai cÊp c«ng nh©n.

B¶n chÊt giai cÊp c«ng nh©n cña Nhµ níc ta thÓ hiÖn qua c¸c khÝa c¹nh sau:

- Nhµ níc ta chÞu sù l·nh ®¹o cña §¶ng Céng S¶n, ®éi tiªn phong cña giai cÊp c«ng nh©n. §©y lµ mét nguyªn t¾c ®îc Hå ChÝ Minh nhÊn m¹nh. §¶ng gi÷ vai trß cÇm quyÒn. Nhµ níc ph¶i tu©n thñ theo ®êng lèi do §¶ng ®Ò ra. Do vËy, trong qu¸ tr×nh l·nh ®¹o c¸ch m¹ng, Hå ChÝ Minh lu«n kh¼ng ®Þnh vµ b¶o ®¶m quyÒn l·nh ®¹o cña §¶ng ®èi víi Nhµ níc nh»m gi÷ v÷ng b¶n chÊt giai cÊp c«ng nh©n cña Nhµ níc.
- Nhµ níc ta mang tÝnh nh©n d©n, ®¹i diÖn cho ý chÝ cña nh©n d©n, dùa trªn khèi ®¹i ®oµn kÕt toµn d©n nhng nßng cèt lµ khèi liªn minh c«ng, n«ng vµ trÝ thøc do giai cÊp c«ng nh©n l·nh ®¹o.
- Nhµ níc ta tæ chøc vµ ho¹t ®éng theo nguyªn t¾c tËp trung d©n chñ.
- Nhµ níc qu¶n lý x· héi b»ng HiÕn ph¸p vµ ph¸p luËt.
- Nhµ níc thùc hiÖn sù thèng nhÊt quyÒn lùc nhng cã sù ph©n c«ng vµ ph©n cÊp râ rµng ®Ó tÊt c¶ mäi quyÒn lùc thuéc vÒ nh©n d©n.

– Thø ba, néi dung t tëng Hå ChÝ Minh vÒ Nhµ níc, lµ x©y dùng Nhµ níc ph¸p quyÒn. §ã lµ Nhµ níc thùc hiÖn qu¶n lý x· héi b»ng hiÕn ph¸p vµ ph¸p luËt. Hå ChÝ Minh xem ph¸p luËt nh mét ph¬ng tiÖn ®Ó cñng cè Nhµ níc, duy tr× trËt tù x· héi. Gi÷a ph¸p luËt vµ Nhµ níc ph¶i cã mèi quan hÖ h÷u d¬ víi nhau. §Ó t¹o nªn sùu æn ®Þnh cña Nhµ níc, lµm cho bé m¸y Nhµ níc vËn hµnh ®óng quü ®¹o, ph¸t huy ®îc hiÖu lùc qu¶n lý ®iÒu hµnh th× ph¶i x©y dùng ®îc hÖ thèng luËt ph¸p ®óng ®¾n. Ph¸p luËt cña ta lµ ph¸p luËt thËt sù d©n chñ, b¶o vÖ quyÒn tù do d©n chñ réng r·i cho nh©n d©n lao ®éng. Mäi ngêi d©n ®Òu cã quyÒn tham gia x©y dùng luËt vµ ®Òu c«ng b»ng tríc ph¸p luËt. Ai còng cã nghÜa vô tu©n thñ luËt ph¸p. C¸c c¬ quan Nhµ níc, c¸c c¸n bé cña ChÝnh phñ ph¶i lµm g¬ng trong viÖc thi hµnh ph¸p luËt. Tuy nhiªn, Hå ChÝ Minh còng lu ý, kh«ng nªn l¹m dông h×nh ph¹t. Ngêi tõng nãi: "Kh«ng xö ph¹t lµ kh«ng ®óng", song "chót g× còng dïng ®Õn xö ph¹t lµ kh«ng nªn". Ph¶i kÕt hîp hµi hoµ gi÷a thëng vµ ph¹t, gi÷a gi¸o dôc, thuyÕt phôc vµ cìng chÕ…

Tãm l¹i, t tëng Hå ChÝ Minh vÒ Nhµ níc kiÓu míi chøa ®ùng toµn bé nh÷ng tinh hoa cña c¸c m« h×nh Nhµ níc ®¬ng ®¹i vµ c¸c gi¸ trÞ cña Nhµ níc truyÒn thèng. Nã võa mang tÝnh khoa häc, võa mang tÝnh nh©n v¨n s©u s¾c.

**C©u 16: T tëng Hå ChÝ Minh vÒ x©y dùng Nhµ níc cña d©n, do d©n, v× d©n nh thÕ nµo?**

+ Nhµ níc cña d©n theo quan ®iÓm cña Hå ChÝ Minh.

Nhµ níc cña d©n lµ Nhµ níc tËp trung mäi quyÒn lùc vµo tay nh©n d©n. §iÒu 1, HiÕn ph¸p n¨m 1946 do Hå ChÝ Minh lµm trëng ban so¹n th¶o kh¼ng ®Þnh: "TÊt c¶ quyÒn bÝnh trong níc lµ cña ®oµn thÓ nh©n d©n ViÖt Nam, kh«ng ph©n biÖt nßi gièng, g¸i trai, giµu nghÌo, giai cÊp, t«n gi¸o". §iÒu 32 cña HiÕn ph¸p 1946 còng quy ®Þnh: "Nh÷ng viÖc quan hÖ ®Õn vËn mÖnh quèc gia sÏ ®a ra nh©n d©n ph¸n quyÕt". D©n còng cã quyÒn bÇu cö vµ øng cö vµo Quèc héi, ®ång thêi th«ng qua Quèc héi ®Ó bÇu ra ChÝnh phñ. D©n còng cã quyÒn b·i miÔn ®¹i biÓu Quèc héi vµ ®¹i biÓu Héi ®ång nh©n d©n nÕu nh÷ng ®¹i biÓu ®ã tá ra kh«ng xøng ®¸ng.

"Nhµ níc cña d©n lµ Nhµ níc do d©n lµm chñ. Ngêi d©n ®îc hëng mäi quyÒn d©n chñ, nghÜa lµ ngêi d©n cã quyÒn tù do sèng vµ lµm viÖc theo kh¶ n¨ng vµ së thÝch cña m×nh trong ph¹m vi ph¸p luËt cho phÐp. Nhµ níc cña d©n ph¶i b»ng mäi nç lùc, h×nh thµnh ®îc c¸c thiÕt chÕ d©n chñ ®Ó thùc thi quyÒn lµm chñ cña nh©n d©n. Trong Nhµ níc d©n chñ, d©n lµ chñ cßn c¸n bé nhµ níc, tõ chøc Chñ tÞch níc trë xuèng ®Ò lµ "c«ng béc" cña nh©n d©n. Hå ChÝ Minh lu«n c¨n dÆn c¸n bé kh«ng dîc û thÕ léng quyÒn: "CËy thÕ m×nh ë trong ban nµy ban nä, rải ngang tµng phãng tóng, muèn sao ®îc vËy, cßn khinh d luËn, kh«ng ngÜ ®Õn d©n. Qu¸n r»ng d©n bÇu m×nh ra lµ ®Ó lµm viÖc cho d©n, chø kh«ng ph¶i ®Ó cËy thÕ víi d©n".

+ Nhµ níc do d©n. §ã lµ Nhµ níc do d©n dùng x©y l¸n. C¸n bé trong c¸c ban, ngµnh cña ChÝnh phñ do d©n lùa chän, bÇu ra. Tµi chÝnh cña ChÝnh phñ do d©n ®ãng gãp. §êng lèi l·nh ®¹o, c¬ cÊu tæ chøc cña Nhµ níc do d©n gãp ý dùng x©y. C¸c ho¹t ®éng cña Nhµ níc do d©n kiÓm so¸t, Hå ChÝ Minh thêng kh¼ng ®Þnh: TÊt c¶ c¸c c¬ quan Nhµ níc lµ ph¶i dùa vµo nh©n d©n, li¸n hÖ chÆt chÏ víi nh©n d©n, l¾ng nghe ý kiÕn vµ chÞu sù kiÓm so¸t cña nh©n d©n. "NÕu ChÝnh phñ lµm h¹i d©n th× d©n cã quyÒn ®uæi ChÝnh phñ".

+ Nhµ níc v× d©n. §ã lµ Nhµ níc phôc vô lîi Ých vµ nguyÖn väng cña nh©n d©n. Ngoµi môc ®Ých phôc vô nh©n d©n, Nhµ níc ta kh«ng cã môc ®Ých nµo kh¸c. Sinh thêi Hå ChÝ Minh tõng nãi: *"C¶ ®êi t«i chØ cã mét môc ®Ých, lµ phÊn ®Êu cho quyÒn lîi Tæ quèc, vµ h¹nh phóc cña quèc d©n.*

*Nh÷ng khi t«i ph¶i Èn nÊp n¬i nói non, hoÆc ra vµo chèn tï téi, x«ng pha sù hiÓm nghÌo, - lµ v× môc ®Ých ®ã.*

*§Õn lóc nhê quèc d©n ®oµn kÕt, tranh dîc chÝnh quyÒn, uû th¸c cho t«i g¸nh viÖc ChÝnh phñ, t«i lo l¾ng ®¸m ngµy, nhÉn nhôc cè g¾ng – còng v× môc ®Ých ®ã".*

Trong Nhµ níc v× d©n, c¸n bé tõ Chñ tÞch níc trë xuèng ®Òu lµ "c«ng béc" cña d©n. B¸c thêng c¨n dÆn c¸n bé: TÊt c¶ nh÷ng thø chóng ta dïng hµng ngµy ®Òu do d©n cung cÊp. Do vËy ph¶i hÕt lßng hÕt søc phôc vô nh©n d©n. *"ViÖc g× lîi cho d©n, ta ph¶i hÕt søc lµm. ViÖc g× h¹i ®Õn d©n, ta ph¶i hÕt søc tr¸nh".*

*Tãm l¹i, nnhng cña d©n, do d©n, v× d©n theo t tëng Hå ChÝ Minh lµ Nhµ níc d©n chñ. Trong ®ã, "bao nhi¸u lîi Ých ®Òu v× d©n. Bao nhi¸u quyÒn h¹n ®Òu*

*cña d©n… chÝnh quyÒn tõ x· ®Õn ChÝnh phñ Trung ¬ng do d©n cö ra… Nãi tãm l¹i, quyÒn hµnh vµ lùc lîng ®Ò ë n¬i d©n".*

+ V× sao chóng ta l¹i x©y dùng Nhµ níc cña d©n, do d©n, v× d©n? X©y dùng Nhµ níc cña d©n, do d©n, v× d©n lµ t tëng Hå ChÝ Minh vÒ Nhµ níc, lµ môc tiªu xuyªn suèt cuéc ®ªi ho¹t ®éng vµ l·nh ®¹o c¸ch m¹ng cña Hå ChÝ Minh. Ngay tõ n¨m 1927 – trong cuèn *§êng c¸ch mÖnh*, Ngêi ®· chØ rã: "Chóng ta ®· hy sinh lµm c¸ch mÖnh, th× nªn lµm cho ®Õn n¬i, nghÜa lµ lµm sao c¸ch mÖnh rải th× quyÒn giao cho d©n chóng sè nhiÒu, chí ®Ó trong tay mét bän Ýt ngêi. ThÕ míi khái hy sinh nhiÒu lÇn, thÕ d©n chóng míi ®îc h¹nh phóc".

+ Lµm thÕ nµo ®Ó x©y dùng ®îc mét Nhµ níc thùc sù cña d©n, do d©n, v× d©n?

Tríc hÕt, ph¶i gi÷ vøng b¶n chÊt giai cÊp c«ng nh©n cña Nhµ níc. Nhµ níc ph¶i ®Æt díi l·nh ®¹o cña §¶ng - ®éi tiªn phong cña giai cÊp c«ng nh©n. Hå ChÝ Minh ®· nhiÒu lÇn kh¼ng ®Þnh: ChØ cã liªn minh víi giai cÊp c«ng nh©n, díi sù l·nh ®¹o cña giai cÊp c«ng nh©n, nh©n d©n lao ®éng míi cã thÓ tù gi¶i phong m×nh vµx©y dùng ®îc mét x· héi thùc sù b×nh ®¼ng vµ tiÕn bé.

Thø hai, ph¶i b¶o ®¶m quyÒn tù do d©n chñ cña nh©n d©n trong viÖc lùa chän vµ bÇu ra ChÝnh phñ th«ng qua Tæng tuyÓn cö víi chÕ ®é phæ th«ng ®Çu phiÕu. Mäi c«ng d©n ®Òu cã quyÒn bÇu cö ®Ó lùa chän c¸c ®¹i biÓu ®¹i diÖn cho nguyÖn väng vµ quyÒn lîi cña m×nh. Mäi c«ng d©n ®Òu cã c¬ héi tham gia vµo c¸c c«ng viÖc cña Nhµ níc th«ng qua quyÒn øng cö vµ c¸c cuéc tr-ng cÇu d©n ý.

Thø ba, ph¶i b¶o ®¶m cho d©n cã quyÒn kiÓm so¸t chÝnh phñ. Hå ChÝ Minh chØ rã: D©n cã quyÒn gãp ý víi ChÝnh phñ, d©n cã quyÒn b·i miÔn c¸c ®¹i biÓu Quèc héi vµ ®¹i biÓu Héi ®ång nh©n d©n nÕu hä kh«ng hoµn thµnh nhiÖm vô. Tuy nhiªn, ®Ó thùc hiÖn ®îc ®iÒu nµy, ®ßi hái ngêi d©n ph¶i cã mét tr×nh ®é nhÊt ®Þnh. V× vËy, cïng víi viÖc trao quyÒn cho d©n, cÇn ph¶i cã chÝnh s¸ch gi¸o dôc n©ng cao nhËn thøc cho d©n.

Thø t, ph¶i x©y dùng mét hÖ thèng luËt ph¸p chÆt chÏ vµ khoa häc dùa trªn nguyÖn väng vµ quyÒn lîi cña nh©n d©n, ®«ng thêi lµm cho ph¸p luËt cã hiÖu qu¶ trong thùc tÕ. Sù c«ng b»ng vµ tr©t tù x· héi chØ cã thÓ ®îc thiÕt lËp khi nã ®îc b¶o ®¶m b»ng mét hÖ thèng luËt ph¸p nghiªm minh. Hå ChÝ Minh tõng kh¼ng ®Þnh: "Tr¨m ®Òu ph¶i cã thÇn linh ph¸p quyÒn".

Thø n¨m, ph¶i x©y dùng ®îc ®éi ng÷ c¸n bé, tõ Trung ¬ng ®Õn ®Þa ph¬ng thùc sù trong s¹ch, v÷ng m¹nh, ®ñ ®øc ®ñ tµi, võa b¶o ®¶m tèt v¶i trß ngêi l·nh ®¹o, qu¶n lý võa thùc sù lµ ngêi ®Çy tí trung thµnh cña nh©n d©n.

VII t tëng Hå ChÝ Minh vÒ ph¸t triÓn kinh tÕ v¨n ho¸, kh«ng ngõng n©ng cao ®êi sèng vËt chÊt vµ tinh thÇn cña nh©n d©n.

**C©u 20: T tëng Hå ChÝ Minh vÒ x©y dùng vµ ph¸t triÓn kinh tÕ?**

T tëng Hå ChÝ Minh vÒ x©y dùng vµ ph¸t triÓn kinh tÕ ®îc h×nh thµnh tõ rÊt sím. T duy vÒ kinh tÕ cña Ngêi ®îc ph¶n ¸nh trong *B¶n ¸n chÕ ®é thùc d©n* viÕt vµo ®Çu nh÷ng n¨m 20 thÕ kû XX. Sau c¸ch m¹ng Th¸ng T¸m, t tëng x©y dùng

vµ ph¸t triÓnkt h×nh thµnh ngµy mét râ. Ngêi lu«n lu«n ®Æt nh÷ng vÊn ®Ò kinh tÕ trong mèi quan hÖ chÆt chÏ víi nh÷ng vÊn ®Ò chÝnh trÞ- x· héi. Theo Hå ChÝ Minh “Chóng ta tranh ®îc tù do, ®éc lËp råi mµ d©n cø chÕt ®ãi, chÕt rÐt, th× tù do, ®éc lËp còng kh«ng lµm g×. D©n chØ biÕt râ gi¸ trÞ cña tù do, cña ®éc lËp khi mµ d©n ®îc ¨n no, mÆc ®ñ”. Do vËy, ngay sau khi giµnh chÝng quyÒn vÒ tay nh©n d©n, Ngêi ®· kªu gäi nh©n d©n c¶ níc tÝch cùc t¨ng gia s¶n xuÊt, quyÕt t©m diÖt giÆc dèt vµ chØ râ tr¸ch nhiÖm “NÕ d©n ®ãi, §¶ng vµ ChÝnh phñ cã lçi”.

+ N«ng nghiÖp, n«ng d©n chiÕm mét vÞ trÝ quan träng trong t tëng kinh tÕ cña Hå ChÝ Minh. Víi mét níc n«ng nghiÖp, Ngêi ®a ra c¬ cÊu kinh tÕ n«ng-c«ng nghiÖp; xem n«ng nghiÖp lµ mÆt trËn hµng ®Çu b¶o ®¶m an nin l¬ng thùc ®Ó c«ng nghiÖp ho¸ vµ lµ hËu ph¬ng v÷ng ch¾c cho sù nghiÖp c¸ch m¹ng.

+ Chñ tÞch Hå ChÝ Minh chØ râ: NÒn kinh tÕ mµ chóng ta x©y dùng lµ mét nÒn kinh tÕ x· héi chñ nghÜa víi c«ng nghiÖp vµ n«ng nghiÖp hiÖn ®¹i, khoa häc kÜ thuËt tiªn tiÕn. “Trªn c¬ së kinh tÕ x· héi chñ nghÜa ngµy cµng ph¸t triÓn, c¸ch bãc lét theo chñ nghÜa t b¶n ®îc xo¸ bá dÇn, ®ªi sèng vËt chÊt vµ v¨n ho¸ cña nh©n d©n ngµy cµng ®îc c¶i thiÖn”.

+ NÒn kinh tÕ x· h«i chñ nghÜa ph¶i ®îc t¹o lËp trªn c¬ së chÕ ®é së h÷u c«ng céng vÒ t liÖu s¶n xuÊt. ¥ th¬i kú qu¸ ®é, nªn kinh tÕ ®ã cßn tån t¹i bèn h×nh thøc së h÷u chÝnh: *“Së h÷u cña Nhµ níc tøc lµ cña toµn d©n.*

*Së h÷u cña hîp t¸c x· tøc lµ së h÷u tËp thÓ cña nh©n d©n lao ®éng.*

*Së h÷u cña ngêi lao ®éng riªng lÎ.*

*Mét Ýt t liªu s¶n xuÊt thuéc së h÷u cña nhµ t b¶n”*, trong ®ã “*kinh tÕ quèc doanh lµ h×nh thøc së h÷u cña toµn d©n, nã l·nh ®¹o nÒn kinh tÕ quèc d©n vµ Nhµ níc ph¶i ®¶m b¶o cho nã ph¸t triÓn u tiªn*”. Nh vËy, Hå ChÝ Minh lµ ngêi sím ®a ra chñ tr¬ng ph¸t triÓn c¬ c©u kinh tÕ nhiÒu thµnh phÇn trong thêi kú qu¸ ®é l©n chñ nghÜa x· héi ë níc ta.

+ Ngêi nhÊn m¹nh: NhiÖm vô quan träng thø nhÊt cña chóng ta lµ ph¶i x©y dùng nÒn t¶ng vËt chÊt vµ kü thuËt cña chñ nghÜa x· héi vµ kh¼ng ®Þnh tÝnh tÊt yÕu ph¶i c«ng nghiÖp ho¸: “Muèn ®¶m b¶o ®ªi s«ng sung síng m·i m·i ph¶i c«ng nghiÖp hãa chñ nghÜa x· héi”, “c«ng nghiÖp ho¸ x· h«i chñ nghÜa vÉn lµ môc tiªu phÊn ®Êu chung, lµ con ®êng no Êm thùc sù cña nh©n d©n ta”. Ngêi nãi ®Õn vai trß cña c«ng nghiÖp nÆng: “§Ó x©y dùng th¾ng lîi x· h«i chñ nghÜa, chóng ta ph¶i quyÕt t©m ph¸t triÓn tèt c«ng nghiÖp nÆng”.

+ Chñ tÞch Hå ChÝ Minh rÊt chó träng ®Õn c«ng t¸c nghiªn cøu vµ phæ biÕn khoa häc kü thuËt phôc vô s¶n xuÊt. Ngêi chØ râ: “Khoa häc ph¶i tõ s¶n xuÊt mµ ra vµ ph¶i trë l¹i phôc s¶n xuÊt, phôc vô quÇn chóng, nh»m n©ng cao n¨ng suÊt lao ®éng vµ kh«ng ngõng c¶i thiÖn ®ªi s«ng nh©n d©n… nhiÖm vô cña khoa häc, kü thuËt lµ cùc kú quan träng, cho nªn mäi ngµnh, mäi ngêi ®Òu ph¶i tham gia c«ng t¸c khoa häc kü thuËt”.

+ Coi vÊn ®Ò qu¶n lý, h¹ch to¸n kinh tÕ, cho ®ã lµ ch×a kho¸ ph¸t triÓn kinh tÕ quèc d©n, Ngêi nãi: “Qu¶n lý mét níc còng nh qu¶n lý mét doanh nghiÖp: ph¶i cã l·i”, “ë xÝ nghiÖp ph¶i qu¶n lý, míi biÕt ai lµm tèt, ai lµm vît møc, ai kh«ng lµm vît møc”.

+ Hå ChÝ Minh ®Ò xuÊt chÝnh s¸ch më cöa vµ hîp t¸c víi c¸c níc ®Ó thu hót ngo¹i lùc vµ ph¸t huy néi lùc.

+ Chñ tÞch Hå ChÝ Minh còng ®· bíc ®Çu ®Ò cËp ®Õn vÊn ®Ò kho¸n trong s¶n xuÊt. Ngêi nãi: “ChÕ ®é lµm kho¸n lµ mét ®iÒu kiÖn cña chñ nghÜa x· héi, nã khuyÕn kÝchngêi c«ng nh©n lu«n lu«n tiÕn bé, cho nhµ m¸y tiÕn bé. Lµm kho¸n lµ Ých chung vµ c«ng b»ng díi chÕ ®é ta hiÖn nay”.

**C©u 21: T táng Hå ChÝ Minh vÒ x©y dùng vµ ph¸t triÓn v¨n ho¸ bao gåm nh÷ng néi dung chñ yÕu nµo?**

Hå ChÝ Minh ®· ®a ra mét ®Þnh nghÜa vÒ v¨n ho¸ víi nghÜa réng: “V× lÏ sinh tån còng nh môc ®Ých cña cuéc sèng, loµi ngßi míi s¸ng t¹o vµ ph¸t minh ra nh÷ng ng«n ng÷, ch÷ viÕt, ®¹o ®øc, ph¸p luËt, khoa häc, t«n gi¸o, v¨n häc, nghÖ thuËt, nh÷ng c«ng cô cho sinh ho¹t hµng ngµy vÒ ¨n, mÆc, ë vµ c¸c ph¬ng thøc sö dông. Toµn bé nh÷ng s¸ng t¹o vµ ph¸t minh ®ã tøc lµ v¨n hãa. V¨n ho¸ lµ sù tæng hîp cña mäi ph¬ng thøc sinh ho¹t cïng víi biÓu hiÖn cña nã mµ loµi ngêi ®· s¶n sinh ra nh»m thÝch øng nh÷ng nhu cÇu ®êi sèng vµ ®ßi hái cña sù sinh tån”. §Þnh nghÜa nµy ®· chØ ra nguån gèc, ®éng lùc vµ cÊu tróc v¨n ho¸. Còng tõ ®Þnh nghÜa nµy v¨n ho¸ ®îc x¸c ®Þnh lµ lÜnh vùc cña ®êi sèng tinh thÇn, thuéc vÒ kiÕn tróc thîng tÇng cña x· héi.

Theo Hå ChÝ Minh, v¨n ho¸ cã nh÷ng nhiÖm vô chñ yÕu nh sau:

# Thø nhÊt, bải dìng con ngêi cã t tëng ®óng ®¾n vµ t×nh c¶m cao ®Ñp.

# Thø hai, n©ng cao d©n trÝ, nghÜa lµ ®Ò cËp tíi chøc n¨ng gi¸o dôc cña v¨n ho¸. Ngêi chñ tr¬ng n©ng cao d©n trÝ, tríc hÕt lµ toµn d©n ta ph¶i quyÕt t©m diÖt b»ng ®îc “giÆc dèt”, xo¸ n¹n mï ch÷ n©ng cao dÇn tr×nh ®é, “häc ®Ó lµm viÖc, lµm ngêi, lµm c¸n bé”, biÕn níc ta thµnh mét níc v¨n ho¸ cao. Häc ph¶i ®i ®«i víi hµnh, g¾n víi thùc tiÔn. Häc ë mäi n¬i mäi lóc; ph¶i kh«ng ngõng n©ng cao kiÕn thøc chÝnh trÞ, chuyªn m«n, tu dìng vÒ chñ nghÜa Mac-Lªnin tõ ®ã vËn dông s¸ng t¹o vµo hoµn c¶nh níc ta.

# Thø ba, bải sìng nh÷ng phÈm chÊt tèt ®Ñp, nh÷ng phong c¸ch lµnh m¹nh, lu«n híng con ngêi v¬n tíi ch©n, thiÖn, mü ®Ó kh«ng ngõng hoµn thiÖn b¶n th©n.

+ Hå ChÝ Minh x¸c ®Þnh râ v¨n ho¸ lµ ®éng lùc, lµ môc tiªu cña sù nghiÖp c¸ch m¹ng.

+ T tëng v¨n ho¸ lµ mét mÆt trËn, nghÖ sÜ lµ ngêi chiÕn sÜ, t¸c phÈm v¨n nghÖ lµ vò khÝ s¾c bÐn trong ®Êu tranh c¸ch m¹ng, thÓ hiÖn mét t duy rÊt ®éc ®¸o, ph¶n ¸nh cuéc ®Êu tranh phøc t¹p trªn lÜnh vùc t tëng- v¨n ho¸, ®ßi hái sù bÒn bØ, kiªn cêng vµ lßng dòng c¶m cña ngêi ho¹t ®éng v¨n ho¸ phôc vô lý tëng c¸ch m¹ng, môc tiªu chÝnh trÞ cña §¶ng vµ cña d©n téc. Hå ChÝ Minh cã c©u nãi bÊt hñ:

“V¨n ho¸ nghÖ thuËt còng lµ mét mÆt trËn
Anh chÞ em lµ chiÕn sÜ trªn mÆt trËn Êy”.

+ V¨n ho¸ ph¶i phôc vô quÇn chóng n«ng d©n, ®ã lµ quan ®iÓm xuyªn suèt trong t tëng Hå ChÝ Minh vÒ v¨n ho¸. Ngêi nh¾c nhë c¸c nhµ v¨n hãa nhËn thøc ®óng vÒ vai trß cña quÇn chóng, quÇn chóng lµ nh÷ng ngêi kh«ng ph¶i chØ s¸ng t¹o ra cña c¶i vËt chÊt cho x· héi mµ cßn lµ nh÷ng ngêi s¸ng t¸c n÷a; ph¶i cã c¸ch viÕt phï hîp víi tr×nh ®é ®¹i ®a sè ®ång bµo, ph¶i häc c¸ch nãi cña quÇn chóng. Khi cÇm bót viÕt ph¶i tù ®Æt ra: ViÕt cho ai? ViÕt ®Ó lµm g×? ViÕt nh thÕ nµo? Ngêi kÕt luËn “nghÖ thuËt ph¶i g¾n víi cuéc sèng”.

Sau khi giµnh chÝnh quyÒn vÒ tay nh©n d©n, Chñ tÞch Hå ChÝ Minh chñ tr-¬ng x©y dùng mét nÒn v¨n ho¸ míi ViÖt Nam cã tÝnh chÊt d©n téc, khoa häc, ®¹i chóng. Khi tiÕn hµnh cuéc c¸ch m¹ng x· h«i chñ nghÜa, Ngêi chØ ®¹o x©y dùng mét nÒn v¨n ho¸ ViÖt Nam cã néi dung x· h«i chñ nghÜa vµ tÝnh chÊt d©n téc. Ngêi kh¼ng ®Þnh "Con ®êng ®óng ®¾n duy nhÊt lµ x©y dùng mét nÒn v¨n ho¸ nghÖ thuËt x· h«i chñ nghÜa vÒ néi dung vµ d©n téc vÒ h×nh thøc."

+Chñ tÞch Hå ChÝ Minh rÊt chó y ®Õn x©y dùng ®êi sèng v¨n ho¸ vµ nÕp sèng v¨n ho¸. Th¸ng 4 n¨m 1946, Ngêi ký S¾c lÖnh thµnh lËp Uû ban Trung ¬ng vËn ®éng ®êi sèng míi. Th¸ng 3 n¨m 1947, Ngêi ®¨ viÕt cuèn s¸ch *§êi sèng míi*, víi bót danh T©n Sinh, néi dung cuèn s¸ch nãi vÒ viÖc ¨n, ë, mÆc, ®i l¹i, lµm viÖc ®èi víi c¸ nh©n, gia ®×nh, lµng xãm.

*"§êi sèng míi kh«ng ph¶i c¸i g× cò còng bá hÕt, kh«ng ph¶i c¸i g× còng lµm míi".*

*C¸i g× cò mµ xÊu, th× ph¶i bá. ThÝ dô: Ta ph¶i bá hÕt tÝnh lêi biÕng, tham lam.*

*C¸i g× cò mµ kh«ng xÊu, nhng phiÒn phøc th× ph¶i söa ®æi l¹i cho hîp lý. ThÝ dô: §¬m cóng, cíi hái qu¸ xa xØ, ta ph¶i gi¶m bít ®i.*

*C¸i g× cò mµ tèt, th× ph¶i ph¸t triÓn thªm. ThÝ dô: Ta ph¶i tong th©n t¬ng ¸i, tËn trung víi níc, tËn hiÕu víi d©n h¬n khi tríc.*

*C¸i g× míi mµ hay, th× ta ph¶i lµm. ThÝ dô: ¡n ë cho hîp vÖ sinh, lµm viÖc cho cã ng¨n n¾p*".

C©u 22: T tëng Hå ChÝ Minh vÒ kh«ng ngõng n©ng cao ®êi sèng vËt chÊt vµ tinh thÇn cña nh©n d©n ?

Víi quan niÖm v¨n ho¸ theo nghÜa réng, Hå ChÝ Minh chØ râ "trong c«ng cuéc kiÕn thiÕt níc nhµ, cã bèn vÊn ®Ò cÇn chó ý ®Õn, còng ph¶i coi lµ quan träng ngang nhau: chÝnh trÞ, kinh tÕ, x· héi, v¨n ho¸". Hå ChÝ Minh chñ ra mèi quan hÖ vËt thiÕt gi÷a ®êi sèng vËt chÊt vµ ®êi sèng tinh thÇn, nghÜa lµ mèi quan hÖ gi÷a kinh tÕ vµ v¨n ho¸ vµ Ngêi kh¼ng ®Þnh kinh tÕ ph¶i ®i tríc. Ngêi viÕt: "Muèn tiÕn lªn chñ nghÜa x· héi th× ph¶i ph¸t triÓn kinh tÕ vµ v¨n ho¸. V× sao kh«ng nãi ph¸t triÓn v¨n ho¸ vµ kinh tÕ? Tôc ng÷ cã c©u: Cã thùc míi vùc ®îc ®¹o: v× thÕ kinh tÕ ph¶i ®i tríc… Ph¸t triÓn d©n téc vµ v¨n ho¸ ®Ó n©ng cao ®êi sèng vËt chÊt vµ v¨n ho¸ cña nh©n d©n ta". Theo Hå ChÝ Minh, dÍi chÕ ®é thùc d©n vµ phong kiÕn, chÝnh trÞ bÞ ®µn ¸p, nh©n d©n ta bÞ n« lÖ th× ®êi sèng tinh thÇn cña d©n ta còng bÞ n« lÖ, bÞ ¸p bøc cho nªn kh«ng thÓ ph¸t triÓn lµnh m¹nh ®îc.

Kh«ng ngõng n©ng cao ®êi sèng vËt chÊt vµ tinh thÇn cña nh©n d©n, theo Hå ChÝ Minh: "NhiÖm vô quan träng bËc nhÊt cña chóng ta hiÖn nay lµ ph¸t triÓn s¶n xuÊt, ®Î n©ng cao ®êi sèng vËt chÊt vµ v¨n ho¸ cña nh©n d©n".

Th¸ng 9 n¨m 1945, khi chÝnh quyÒn d©n chñ nh©n d©n non trÎ ®îc thµnh lËp, Chñ tÞch Hå ChÝ Minh ®· hiÖu triÖu ®ång bµo c¶ níc ra søc: diÖt giÆc ®ãi, diÖt giÆc dèt, diÖt giÆc ngo¹i x©m. DiÖt giÆc ®ãi ®îc ®Æt lªn vÞ trÝ hµng ®Çu vµ Ngêi còng kh¼ng ®Þnh, níc tù do ®éc lËp mµ ®Ó d©n chÕt ®ãi, chÕt rÐt th× nÒn tù do ®éc lËp Êy ch¼ng cã ý nghÜa g×. Chñ tÞch Hå ChÝ Minh ®· quan t©m ®Õn ®êi sèng vËt chÊt cña nh©n d©n vµ chØ thÞ: "*Chóng ta ph¶i thùc hiÖn ngay:*

*1- Lµm cho d©n cã ¨n.*
*2- Lµm cho d©n cã mÆc.*
*3- Lµm cho d©n cã chç ë.*
4- *Lµm cho d©n ®îc häc hµnh*"

Trong bèn vÊn ®Ò ph¶i lµm ngay th× ba vÊn ®Ò liªn quan ®Õn ®êi sèng vËt chÊt thiÕt thùc cña d©n.

Hå ChÝ Minh ®Æc biÖt chó ý ®Õn lîi Ých c¸ nh©n, nhng trªn c¬ së gi¶i quyÕt ®óng ®¾n mèi quan hÖ gi÷a lîi Ých c¸ nh©n vµ lîi Ých x· héi. Ngêi viÕt: "Ph¶i chó ý gi¶i quyÕt c¸c vÊn ®Ò dÇu khã ®Õn ®au mÆc lßng, nh÷ng vÊn ®Ò quan hÖ tíi ®êi sèng cña d©n". Ngêi thÊy rã ®éng lùc quan träng cña lîi Ých c¸ nh©n: "Kinh nghiÖm cña §¶ng ta trong qu¸ tr×nh c¸ch m¹ng ®· chØ rã lµ n¬i nµo, lóc nµo c¸n bé ta gi¶i quyÕt tèt lîi Ých thiÕt th©n cña n«ng d©n… th× n¬i ®ã, lóc ®ã c¸ch m¹ng ®Òu tiÕn lªn".

Theo Hå ChÝ Minh n©ng cao ®êi sèng vËt chÊt vµ tinh thÇn cña nh©n d©n, nghÜa lµ ph¶i n©ng cao ý thøc gi¸c ngé c¸ch m¹ng, ®éc lËp d©n téc, kiªn tr× phÊn ®Êu cho ý tëng x· h«i chñ nghÜa, ph¸t huy tinh thÇn yªu níc, truyÒn thèng ®oµn kÕt d©n téc, ý thøc tù lùc tù cêng "kh«ng cã g× quý h¬n ®éc lËp tù do" cña nh©n d©n.

Ph¶i thùc hiÖn c«ng b»ng x· héi. Ngêi nh¾c nhë chóng ta: "Kh«ng sî thiÕu, chØ sî kh«ng c«ng b»ng, kh«ng sî nghÌo, chØ sî lßng d©n kh«ng yªn". C«ng b»ng kh«ng cã nghÜa lµ cµo b»ng, b×nh qu©n chñ nghÜa, lµm triÖt tiªu mÊt ®éng lùc kinh tÕ- x· héi.

Ph¶i ph¸t triÓn d©n trÝ, coi gi¸o duc lµ quèc s¸ch. Ngêi ®ßi hái "§¶ng vµ Nhµ níc ph¶i n¾m v÷ng khoa häc- kÜ thuËt, mçi ®¶ng viªn ®Òu ph¶i cè g¾ng häc tËp v¨n ho¸, häc tËp khoa häc vµ kü thuËt" , "c¸n bé ph¶i cã v¨n ho¸ lµm gèc… n«ng d©n ph¶i biÕt v¨n ho¸".

**VIII T tëng Hå ChÝ Minh vÒ ®¹o ®øc c¸ch m¹ng, cÇn, kiÖm, liªm, chÝnh chÝ c«ng v« t.**

**C©u 23: t tëng Hå ChÝ Minh vÒ ®¹o ®øc bao gåm nh÷ng néi dung chñ yÕu nµo?**

+ Chñ tÞch Hå ChÝ Minh lµ ngêi nªu mét tÊm g¬ng mÉu mùc vÒ thùc hµnh ®¹o ®øc c¸ch m¹ng ®Ó toµn §¶ng, toµn d©n noi theo. Suèt cuéc ®êi ho¹t ®éng c¸ch m¹ng, l·nh tô Hå ChÝ Minh ®Æc biÖt quan t©m tíi gi¸o dôc, rÌn luyÖn ®¹o ®øc c¸ch m¹ng cho c¸n bé, ®¶ng viªn vµ nh©n d©n. Thèng kª trong di s¶n Hå ChÝ Minh ®Ó l¹i cã tíi gÇn 50 bµi vµ t¸c phÈm bµn vÒ vÊn ®Ò ®¹o ®øc. Cã thÓ nãi, ®¹o ®øc lµ vÊn ®Ò quan t©m hµng ®Çu cña Hå ChÝ Minh trong sù nghiÖp c¸ch m¹ng.

+ Hå ChÝ Minh quan niÖm ®¹o ®øc lµ nÒn t¶ng vµ lµ søc m¹nh cña ngêi c¸ch m¹ng, coi ®ã lµ c¸i gèc cïa c©y, ngän nguån cña s«ng níc: Ngêi c¸ch m¹ng ph¶i cã ®¹o ®øc c¸ch m¹ng lµm nÒn t¶ng míi hoµn thµnh ®îc nhiÖm vô c¸ch m¹ng vÎ vang v× sù nghiÖp ®éc lËp d©n téc vµ chñ nghÜa x· héi. Ngêi viÕt: " Còng nh s«ng th× cã nguån míi cã níc, kh«ng cã nguån th× s«ng c¹n. C©y ph¶i

cã gèc, kh«ng cã gèc th× c©y hÐo. Ngêi c¸ch m¹ng ph¶i cã ®¹o ®øc, kh«ng cã ®¹o ®øc th× dï cã tµi giái mÊy còng kh«ng l·nh ®¹o ®îc nh©n d©n". Ngêi quan niÖm ®¹o ®øc t¹o ra søc m¹nh, nh©n tè quyÕt ®Þnh sù th¾ng lîi cña mäi c«ng viÖc: "C«ng viÖc thµnh c«ng hoÆc thÊt b¹i, ®Òu do c¸n bé tèt hay kÐm". Quan niÖm lÊy ®øc lµm gèc cña Hå ChÝ Minh kh«ng cã nghÜa lµ tuyÖt ®èi ho¸ mÆt ®øc, coi nhÑ mÆt tµi. Ngêi cho r»ng cã tµi mµ kh«ng cã ®øclµ ngêi v« dông nh-ng cã ®øc mµ kh«ng cã tµi th× lµm viÖc g× còng khã. Cho nªn, ®øc lµ gèc nhng ®øc vµ tµi ph¶i kÕt hîp víi nhau ®Ó hoµn thµnh nhiÖm vô c¸ch m¹ng.

+ Theo Hå ChÝ Minh, nh÷ng chuÈn vùc chung nhÊt cña nÒn ®¹o ®øc c¸ch m¹ng ViÖt Nam gåm nh÷ng ®iÓm sau:

*Mét lµ, trung víi níc hiÕu víi d©n.*

§©y lµ phÈm chÊt quan träng nhÊt, bao trïm nhÊt vµ chi phèi c¸c phÈm chÊt kh¸c.

Tõ kh¸i niÖm cò "trung víi vua, hiÕu víi cha mÑ" trong ®¹o ®øc truyÒn thèng cña x· héi phong kiÕn ph¬ng §«ng, Hå ChÝ Minh ®a vµo ®ã mét néi dung míi, ph¶n ¸nh ®¹o ®øc ngµy nay cao réng h¬n lµ "Trung víi níc hiÕu víi d©n". §ã lµ mét cuéc c¸ch m¹ng trong quan niÖm ®¹o ®øc.

"*Trung víi níc hiÕu víi d©n, suèt ®êi phÊn ®Êu hy sinh v× ®éc lËp tù do cña Tæ quèc, v× chñ nghÜa x· héi, nhiÖm vô nµo còng hoµn thµnh, khã kh¨n nµo còng vît qua, kÎ thï nµo còng ®¸nh th¾ng*". C©u nãi ®ã cña Ngêi võa lµ lêi kªu gäi hµnh ®éng, võa lµ ®Þnh híng chÝnh trÞ- ®¹o ®øc cho mçi con ngêi ViÖt Nam kh«ng ph¶i chØ trong cuéc ®Êu tranh c¸ch m¹ng tríc m¾t, mµ cßn l©u dµi vÒ sau.

Hai lµ, *yªu th¬ng con ngêi*.

Quan niÖmcña Hå ChÝ Minh vÒ con ngêi rÊt toµn diÖn vµ ®éc ®¸o. Hå ChÝ Minh ®· x¸c ®Þnh t×nh yªu th¬ng con ngêi lµ m«t trong nh÷ng phÈm chÊt ®¹o ®øc cao ®Ñp nhÊt. Ngêi dµnh t×nh yªu th¬ng réng lín cho nh÷ng ngêi cïng khæ, nh÷ng ngêi lao ®éng bÞ ¸p bøc bãc lét. Ngêi viÕt: "T«i chØ cã mét sù ham muèn, ham muèn tét bËc, lµ lµm sao cho níc ta ®îc hoµn toµn ®éc lËp, d©n ta ®îc hoµn toµn tù do, ®ång bµo ai còng cã c¬m ¨n ¸o mÆc, ai còng ®îc häc hµnh".

Hå ChÝ Minh yªu th¬ng ®ång bµo, ®ång chÝ cña Ngêi, kh«ng ph©n biÖt hä ë miÒn xu«i hay miÒn ngîc, lµ trÎ hay giµ, trai hay g¸i… kh«ng ph©n biÖt mét ai, kh«ng trõ mét ai, hÔ lµ ngêi ViÖt Nam yªu níc th× ®Òu cã chç trong tÊm lßng nh©n ¸i cña Ngêi.

T×nh yªu th¬ng cña Ngêi cßn thÓ hiÖn ®èi víi nh÷ng ngßi cã sai lÇm khuyÕt ®iÓm. Víi tÊm lßng bao dung cña mét ngêi cha, Ngêi c¨n dÆn chóng ta: "Mçi con ngêi ®Òu cã thiÖn vµ ¸c ë trong lßng. Ta ph¶i biÕt lµm cho phÇn tèt ë trong mçi ngêi n¶y në nh hoa mïa xu©n vµ phÊn xÊu bÞ mÊt dÇn ®i, ®ã lµ th¸i ®é cña ngêi c¸ch m¹ng. §èi víi nh÷ng ngêi cã thãi h tËt xÊu, trõ h¹ng ngêi ph¶n l¹i Tæ quèc vµ nh©n d©n, ta còng ph¶i gióp hä tiÕn bé b»ng c¸ch lµm cho c¸i phÇn thiÖn trong con ngêi n¶y në ®Ó ®Èy lïi phÇn ¸c, chø kh«ng ph¶i ®Ëp cho t¬i bêi".

Trong di chóc, Ngêi c¨n dÆn §¶ng: "ph¶i cã t×nh ®ång chÝ th¬ng yªu lÉn nhau", nh¾c nhë mçi c¸n bé, ®¶ng viªn lu«n lu«n chó ý ®Õn phÈm chÊt yªu th-¬ng con ngêi.

Ba lµ, *cÇn, kiÖm, liªm, chÝnh chÝ c«ng v« t*

Theo Hå ChÝ Minh th×:

CÇn tøc lµ lao ®éng cÇn cï, siªng n¨ng: lao ®éng cã kÕ ho¹ch, s¸ng t¹o, cã n¨ng suÊt cao; lao ®éng víi tinh thÇn tù lùc c¸nh sinh, kh«ng lßi biÕng, kh«ng û l¹i, kh«ng dùa dÉm. Ph¶i thÊy râ "lao ®éng lµ nghÜa vô thiªng liªng, lµ nguån sèng, nguån h¹nh phóc cña chóng ta".

KiÖm tøc lµ tiÕt kiÖm søc lao ®éng, tiÕt kiÖm th× giê, tiÕt kiÖm tiÒn cña d©n, cña níc, cña b¶n th©n m×nh; ph¶i tiÕt kiÖm tõ c¸i to ®Õn c¸i nhá, nhiÒu c¸i nhá céng l¹i thµnh c¸i to; "kh«ng xa xØ, kh«ng hoang phÝ, kh«ng bõa b·i", kh«ng ph« tr¬ng h×nh thøc, kh«ng liªn hoan, chÌ chÐn lu bï.

Liªm tøc lµ "lu«n lu«n t«n träng gi÷ g×n cña c«ng vµ cña d©n"; "kh«ng x©m ph¹m mét ®ång xu, h¹t thãc cña Nhµ níc, cña nh©n d©n". Ph¶i "trong s¹ch, kh«ng tham lam", "Kh«ng tham gia ®Þa vÞ. Kh«ng tham tiÒn tµi. Kh«ng tham sung síng. Kh«ng ham ngêi t©ng bèc m×nh. V× vËy mµ quang minh chÝnh ®¹i, kh«ng bao giê hñ ho¸".

ChÝnh, "nghi· lµ kh«ng tµ, th¼ng th¾n, ®øng ®¾n". §èi víi m×nh: kh«ng tõ cao, tù ®¹i lu«n chÞu khã häc tËp cÇu tiÕn bé, lu«n tõ kiÓm ®iÓm ®Ó ph¸t triÓn ®iÒu hay, söa ®æi ®iÒu dë cña b¶n th©n m×nh.

§èi víi ngêi: kh«ng nÞnh hãt ngêi trªn, kh«ng xem khinh ngêi díi, lu«n gi÷ th¸i ®é ch©n thµnh, khiªm tèn, ®oµn kÕt thËt thµ, kh«ng dèi tr¸, lõa läc.

§èi víi viÖc: ®Ó viÖc c«ng lªn trªn, lªn tríc viÖc t, viÖc nhµ.

ChÝ c«ng v« t, Ngêi nãi: "§em lßng chÝ c«ng v« t mµ ®èi víi ngêi, víi viÖc". "Khi lµm bÊt cö viÖc g× còng ®õng nghÜ ®Õn m×nh tríc, khi hëng thô th× m×nh nªn ®i sau"; ph¶i "lo tríc thiªn h¹, vui sau thiªn h¹".

§ã lµ tinh thÇn ®oµn kÕt quèc tÕ v« s¶n, mµ Hå ChÝ Minh ®· nªu lªn b»ng mÖnh ®Ò "Bèn ph¬ng v« s¶n ®Ó lµ anh em"; lµ tinh thÇn ®oµn kÕt víi c¸c d©n téc bÞ ¸p bøc, víi nh©n d©n lao ®éng c¸c níc, mµ Hå ChÝ Minh ®· dµy c«ng vun ®¾p b»ng ho¹t ®éng c¸ch m¹ng thùc tiÔn cña b¶n th©n m×nh vµ b»ng sù nghiÖp c¸ch m¹ng cña c¶ d©n téc; lµ tinh thÇn ®oµn kÕt cña nh©n d©n ViÖt Nam víi tÊt c¶ nh÷ng ngêi tiÕn bé trªn thÕ giíi v× hoµ b×nh, c«ng lý vµ tiÕn bé x· héi v× nh÷ng môc tiªu lín cña thêi ®¹i lµ hoµ b×nh, ®éc lËp d©n téc, d©n chñ vµ tiÕn bé x· héi, lµ ®éc lËp d©n téc vµ chñ nghÜa x· héi, lµ hîp t¸c vµ hu nghÞ víi tÊt c¶ c¸c níc, c¸c d©n téc.

Theo Hå ChÝ Minh, chñ nghÜa quèc tÕ v« s¶n g¾nliÒn víi chñ nghÜa yªu nníc, nn n÷a ph¶i lµ chñ nghÜa yªu níc ch©n chÝnh vµ chñ nghÜa quèc tÕ trong s¸ng.

+ Chñ tÞch Hå ChÝ Minh ®· nªu ra nh÷ng nguyªn t¾c c¬ b¶n ®Ó ®Þnh híng sù l·nh ®¹o cña §¶ng vµ viÖc rÌn luyÖn cña mçi ngêi.

- Nãi ®i ®«i víi lµm, ph¶i nªu g¬ng vÒ ®¹o ®øc.

C¸n bé, ®¶ng viªn ph¶i ®Çu tÇu g¬ng mÉu "miÖng nãi tay lµm", ph¶i nªu tÊm g¬ng ®¹o ®øc c¸ch m¹ng tríc quÇn chóng; c¸n bé, ®¶ng viªn ®i tríc, lµng níc ®i sau. Sèng theo ph¬ng ch©m "M×nh v× mäi ngêi, mäi ngêi v× m×nh". Cæ vò "ngêi tèt, viÖc tèt", c¸c ®iÓn h×nh tiªu biÓu.

- X©y ph¶i ®i ®«i víi chèng.

X©y dùng nÒn ®¹o ®øc c¸ch m¹ng, gi¸o dôc chuÈn mùc ®¹o ®øc míi, kh¬i dËy ý thøc tù gi¸c, ®¹o ®øc lµnh m¹nh ë mäi ngêi, híng mäi ngêi vµo cuéc

®Êu tranh cho sù trong s¹ch, lµnh m¹nh vÒ ®¹o ®øc. N©ng cao ®¹o ®øc c¸ch m¹ng, kiªn quyÕt ®Êu tranh chèng chñ nghÜa c¸ nh©n- nguån gèc cña mäi thø tÖ n¹n, thø giÆc "néi x©m" ph¸ tõ trong ra.

- Ph¶i tu dìng ®¹o ®øc suèt ®êi.

Ngêi còng kh¼ng ®Þnh ®¹o ®øc kh«ng ph¶i lµ thø cã s½n trong mçi ngêi mµ ®¹o ®øc lµ do con ngêi tiÕp thu ®îc qua gi¸o dôc vµ t¹o thµnh nhê b¶n th©n tÝch cùc tu dìng, bÒn bØ rÌn luyÖn trong m«i trêng sèng vµ trong cuéc ®Êu tranh c¸ch m¹ng. Ngêi ®a ra lêi khuyªn rÊt dÔ hiÓu: "§¹o ®øc c¸ch m¹ng kh«ng ph¶i trªn trêi sa xuèng. Nã do ®Êu tranh, rÌn luyÖn bÒn bØ h¾ng ngµy mµ ph¸t triÓn cñng cè. Còng nh ngäc cµng mµi cµng s¸ng, vµng cµng luyÖn cµng trong".

C©u 24: T tëng Hå ChÝ Minh vµ sù nghiÖp ®æi míi hiÖn nay?

N©ng cao ®¹o ®øc trong t×nh h×nh míi, ®ái hái §¶ng va nh©n d©n ta qu¸n triÖt t tëng ®¹o ®øc Hå ChÝ Minh, ra søc båi dìng c¸c phÈm chÊt ®¹o ®øc, vËn dông c¸c nguyªn t¾c x©y dùng ®¹o ®øc mµ Ngêi ®· nªu ra.

Thùc hiÖn ®êng lèi ®æi míi, §¶ng ta ®· x¸c ®Þnh x©y dùng kinh tÕ lµ nhiÖm vô trung t©m trong suèt thêi kú qu¸ ®é.

Theo Hå ChÝ Minh, ®¹o ®øc lu«n lu«n g¾n víi kinh tÕ. Trung víi níc, hiÕu víi d©n, suèt ®êi hy sinh cho c¸ch m¹ng ®Ó giµnh lÊy ®éc lËp vµ tù do lµ nh»m xo¸ bá ¸p bøc, bãc lét, ph¸t triÓn kinh tÕ ®em l¹i ®êi sèng Êm no, h¹nh phóc cho nh©n d©n, cho mçi con ngêi. Hå ChÝ Minh lu«n lu«n chñ tr¬ng t¨ng trëng kinh tÕ ph¶i ®i ®«i víi ph¸t triÓn mäi mÆt cña x· héi; ph¸t triÓn kinh tÕ ph¶i ®i ®«i víi ph¸t triÓn v¨n ho¸, ®¹o ®øc, con ngêi. Tinh thÇn nay ®· ®îc thÓ hiÖn trong c©u nãi bÊt hñ cña Hå ChÝ Minh "Muèn x©y dùng chñ nghÜa x· héi, tríc hÕt cÇn cã nh÷ng con ngêi x· h«i chñ nghÜa".

Häc tËp t tëng ®¹o ®øc Hå ChÝ Minh, §¶ng vµ Nhµ níc tiwps tôc cæ ®éng phonh trµo thi ®ua yªu níc trong thêi kú ®æi míi, biÓu d¬ng c¸c tËp thÓ, c¸ nh©n xuÊt s¾c, dÊy lªn phong trµo "ngêi tèt viÖc tèt", nªu g¬ng s¸ng ®¹o ®øc c¸ch m¹ng ®Ó mäi ngêi t«n vinh vµ noi theo.

Häc tËp t tëng ®¹o ®øc Hå ChÝ Minh thùc hiÖn th¾ng lîi sù nghiÖp ®æi míi ®Êt níc do §¶ng Céng S¶n ViÖt Nam khëi xíng, bªn c¹nh viÖc x©y dùng nh÷ng phÈm chÊt ®¹o ®øc: Trung víi níc hiÕu víi d©n, th¬ng ngêi, cÇn kiÖm liªm chÝnh, chÝ c«ng v« t, tinh thÇn quèc tÕ trong s¸ng nªu trong di s¶n cña Ngêi, chóng ta cßn ph¶i ®Êu tranh quyÕt liÖt chèng c¸c tÖ n¹n x· héi n¶y sinh trong nÒn kinh tÕ thÞ trêng ®ang lµm ph¬ng h¹i ®Õn nÒn ®¹o ®øc c¸ch m¹ng.

Chñ tÞch Hå ChÝ Minh lµ ngêi ®· sím nhËn ra sù nguy hiÓm cña bÖnh "c¸ nh©n", ®ã lµ nguyªn nh©n ®Î ra c¸c tÖ n¹n tiªu cùc ¶nh hëng nghiªm träng ®Õn chÕ ®é.

Ngay tõ n¨m 1952, Ngêi ®· nªu râ nh÷ng tÖ n¹n cÇn ph¶i chèng gåm ba lo¹i chÝnh lµ tham «, l·ng phÝ, quan liªu. Ngêi coi nh÷ng tÖ n¹n ®ã lµ téi ¸c, lµ kÎ thï kh¸ nguy hiÓm cña nh©n d©n, lµ b¹n ®ång minh cña thùc d©n, phong kiÕn, lµ thø "giÆc néi x©m", "giÆc ë trong lßng", ph¸ tõ trong ph¸ ra. Ngêi ®· chØ râ téi lçi cña nh÷ng kÎ tham «, l·ng phÝ, quan liªu còng nÆng nh téi lçi "ViÖt gian, mËt

th¸m". Ngêi cho r»ng: "ViÖc tranh ®Êu víi kÎ ®Þch ë tiÒn tuyÕn b»ng sóng, b»ng g¬m cßn dÔ, nhng viÖc ®Êu tranh ®Êu víi kÎ ®Þch trong ngêi, trong néi bé, trong tinh thÇn, lµ mét khã kh¨n, ®au xãt".

Cuéc sèng ®ang ®ßi hái ph¶i trong s¹ch §¶ng vµ lµm lµnh m¹nh ®ªi sèng ®¹o ®øc cña x· héi. Hai mÆt ®ã ph¶i tiÕn hµnh song song. Ph¶ kh¾c phôc c¸c nguyªn nh©n ®· ®Ó cho c¸c tÖ n¹n tiªu cùc; cµng ph¶i kh¾c phôc nguyªn nh©n ®· ®Ó cho c¸c tÖ n¹n tiªu cùc ph¸t triÓn. Trong cuéc ®Êu tranh nµy, ph¶i lÊy viÖc x©y dùng §¶ng lµm nhiÖm vô then chèt, nh ®· ®îc nªu ra trong nhiÒu nghÞ quyÕt cña §¶ng. Chóng ta cµng th©m thÝa lêi d¹y cña Chñ tÞch Hå ChÝ Minh trong *Di chóc* Ngêi ®Ó l¹i cho toµn §¶ng, toµn d©n: "§¶ng ta lµ mét §¶ng cÇm quyÒn, mçi ®¶ng viªn vµ c¸n bé ph¶i thËt sù thÊm nhuÇn ®¹o ®øc c¸ch m¹ng, thËt sù cÇn kiÖm niªm chÝnh, chÝ c«ng v« t. Ph¶i gi÷ g×n §¶ng ta thËt trong s¹ch, ph¶i xøng ®¸ng lµ ngêi l·nh ®¹o, lµ ngêi ®µy tí thËt trung thµnh cña nh©n d©n".

T tëng ®¹o ®øc Hå ChÝ Minh vÉn cßn gi÷ nguyªn tÝnh thêi sù, soi s¸ng cho §¶ng vµ nh©n d©n ta hoµn thµnh sù nghiÖp vÎ vang, x©y dùng nÒn ®¹o ®øc ViÖt Nam ngang tÇm víi nh÷ng yªu cÇu cña giai ®o¹n c¸ch m¹ng míi.

C©u3: ý nghÜa cña viÖc häc tËp vµ nghiªn cøu t tëng Hå ChÝ Minh ?

ViÖc häc tËp vµ nghiªn cøu t tëng Hå ChÝ Minh cã ý nghÜa rÊt to lín, bëi v×:

+ Thø nhÊt, t tëng Hå ChÝ Minh cïng víi chñ nghÜa Mac-Lªnin lµ nÒn t¶ng t t-ëng, kim chØ nam cho hµnh ®éng cña §¶ng vµ c¸ch m¹ng ViÖt Nam.

T tëng Hå ChÝ Minh ®îc h×nh thµnh trªn nÒn t¶ng thÕ giíi quan vµ ph¬ng ph¸p luËn cña chñ nghÜa Mac-Lªnin. Hå ChÝ Minh ®· vËn dông s¸ng t¹o vµ ph¸t triÓn chñ nghÜa Mac-Lªnin vµo ®iÒu kiÖn cô thÓ cña níc ta, phï hîp víi lÞch sö vµ v¨n ho¸ ViÖt Nam; xuÊt ph¸t tõ ®Êt níc vµ con ngêi ViÖt Nam nh»m gi¶i ®¸p nh÷ng yªu cÇu lý luËn vµ thùc tiÔn cña c¸ch m¹ng ViÖt Nam. V× vËy, ph¶i nghiªn cøu, häc tËp chñ nghÜa Mac-Lªnin ®ång thêi ph¶i ®Èy m¹nh nghiªn cøu, häc tËp t tëng Hå ChÝ Minh.

+ Thø hai, cèt lâi cña t tëng Hå ChÝ Minh lµ ®éc lËp d©n téc g¾n liÒn víi chñ nghÜa x· héi. Díi ngän cê t tëng Hå ChÝ Minh, c¸ch m¹ng ViÖt Nam ®· v÷ng bíc tiÕn lªn giµnh ®îc nh÷ng th¾ng lîi lÞch sö cã ý nghÜa thêi ®¹i. Trong qu¸ tr×nh ®æi míi, më cöa, héi nhËp, hîp t¸c liªn quèc gia, khu vùc, c¸c thÕ lùc thï ®Þch còng lîi dông ®Ó r¸o riÕt thùc hiÖn ©m mu "diÔn biÕn hoµ b×nh" nh»m xo¸ bá chñ nghÜa x· héi ë níc ta. Lµm thÕ nµo ®Ó kh«ng chÖch híng, lµm thÕ nµo ®Ó b¶o vÖ ®îc ®éc lËp, chñ quyÒn d©n téc? ChØ cã n¾m v÷ng cèt lâi cña t tëng Hå ChÝ Minh lµ ®éc lËp d©n téc g¾n liÒn víi chñ nghÜa x· héi th× chóng ta míi ®æi míi, héi nhËp v÷ng vµng, tù tin vµ chñ ®éng.

+ Thø ba, t tëng Hå ChÝ Minh lµ mÉu mùc cña tinh thÇn ®éc lËp, tù chñ, ®æi míi vµ s¸ng t¹o. Hå ChÝ Minh lµ con ngêi cña ®éc lËp, tù chñ, ®æi míi vµ s¸ng t¹o. Ngêi lu«n lu«n xuÊt ph¸t tõ thùc tiÔn, hÕt søc tr¸nh lÆp l¹i nh÷ng lèi cò, ®ªng mßn, kh«ng ngõng ®æi míi, t×m ra c©u tr¶ lêi míi cho thùc tiÔn kh«ng

ngõng biÕn ®æi. §ã lµ nÐt ®Æc s¾c nhÊt cña tinh thÇn vµ phong c¸ch Hå ChÝ Minh.

Ngµy nay, thÕ giíi ®ang diÔn biÕn theo xu híng khu vùc ho¸, toµn cÇu ho¸. §Ó tèt nh÷ng vÊn ®Ò ®ang ®Æt ra trong thùc tiÔn ®æi míi th× ph¶i n¾m c¸i tinh thÇn khoa häc vµ c¸ch m¹ng, tÝnh biÖn chøng cña chñ nghÜa Mac-L©nin, tÝnh ®éc lËp, tù chñ, ®æi míi vµ kh«ng ngõng s¸ng t¹o cña Chñ tÞch Hå ChÝ Minh, biÕt g¾n lý luËn víi thùc tiÔn, lêi nãi vµ viÖc lµm, thùc sù c¶i biÕn hiÖn thùc ®Êt níc.

Tãm l¹i, nghi©n cøu, häc tËp t tëng Hå ChÝ Minh lµ ®Ó thÊm nhuÇn s©u s¾c hÖ thèng quan ®iÓm, ph¬ng ph¸p c¸ch m¹ng cña Hå ChÝ Minh ®Ó ki©n ®Þnh môc ti©u, lý tëng, n©ng cao lßng y©u níc, tinh thÇn phôc vô nh©n d©n, n©ng cao ®¹o ®øc c¸ch m¹ng, gi¬ng cao ngän cê l·nh ®¹o cña §¶ng, ®a sù nghiÖp c¸ch m¹ng níc ta ®Õn th¾ng lîi.

## SOAÏN CAÂU HOÛI OÂN TAÄP

# Câu hỏi 1: Điều kiện lịch sử xã hội nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh?

**1.Khaùi nieäm tư tưởng hồ chí minh:**

- ÑH Ñbieåu toaøn quoác laàn töù 9 khaúng ñònh tư tưởng HCM là một hệ thống quan điểm toàn diện về 1 vấn đề cơ bản của CMVN, là kết quả của sự vận dụng và phát triển CN Mác-Lênin vào điều cụ thể ở nước ta. Đó là tư tưởng về gpdt, gpgc, gp con người, gắn độc lập dân tộc với CNXH, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

- Töø khaúng ñònh treân cuûa Ñaûng, caùc nhaø KH , caùc nhaø nghieân cöùu lí luaän ñaõ böôùc ñaàu ñöa ra ñònh nghóa TT.HCM laø moät theä thoáng toaøn dieän vaø saâu saéc veà nhöõng vaán ñeà cô baûn of daân toäc VN töø CMDTDC Ndaân ñeán CMXHCN , laø k/q of söï vaän duïng saùng taïo vaø phaùt trieån CNMaùc-Leânin vaøo ñk cuï theå of nöôùc ta , laø söï keát tinh nhöõng tinh hoa daân toäc vaø trí tueä thôøi ñaïi nhaèm giaûi phoùng daân toäc, giai caáp, con ngöôøi .

**2.Điều kiện lịch sử xã hội nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh:**

**A. Điều kiện lịch sử:**

**a. XHCNVN cuối TK19 đầu TK20:**

- VN maát nöôùc ,XHCNVN là một xã hội thuộc địa phong kiến nghèo nàn lạc hậu, bị ĐQ Pháp và bọn PK tay sai áp bức bóc lột, nhân dân VN chịu cảnh nô lệ lầm than, đói khổ.

- Hàng trăm phong trào đấu tranh yêu nước và những cuộc nổi dậy của nhân dân ta chống Pháp xâm lược để GPDT nhưng cuối cùng đều thất bại. Nguyên nhân chủ yếu là không có đường lối đúng đắn, không tập hợp được sức mạnh của nhân dân, không liên kết được với CM thế giới.

**b.Quê hương và gia đình:**

*** Quê hương:**

- Nghệ Tĩnh là quê hương của HCM. Đây là mảnh đất thiên nhiên rất khắc nghiệt, cũng là mảnh đất giàu truyền thống yêu nước chống giặc ngoại xâm.Mảnh đất

này cũng sản sinh ra những anh hùng dân tộc nhö: Mai Thúc Loan, Phan Đình Phùng, Phan Bội Châu…

- Ngay từ nhỏ HCM đã chứng kiến cuộc sống nghèo khổ, áp bức bóc lột của đồng bào ngay trên quê hương mình, đã chứng kiến những tội ác tày trời of boïn PK vaøthái độ ương hèn bạc nhược của bọn quan lại tay sai Nam Triều.

*** Gia đình:**

- HCM sinh ra trong một gia đình nghèo yeâunước. Thân phụ của HCM là cụ phó bảng Nguyễn Sinh Sắc, cụ là một nhà nho yêu nước thương dân, lao động cần cù, có ý chí kiên cường vượt qua gian khoå khó khăn để đạt những mục tiêu chí hướng của mình. Những bản chất cao quý đó của người cha, đặt biệt lấy chủ trương "lấy dân làm gốc" cho mọi cải cách chính trị đã có tác động sâu sắc đối với sự hình thành tư tưởng chính trị và nhân cách của HCM sau này

**c.<u>Thời đại</u>:**

- Thời đại mà HCM sống và chứng kiến là thời đại CNTB chuyển sang CNĐQ. Ñể làm giàu cho chính quốc của mình, CNĐQ đã tiến hành chiến tranh xâm lược rất dã man làm cho dân tộc trên TG trở thành nạn nhân đau khổ của chúng. CNĐQ mà HCM chứng kiến vừa tranh giành sâu xé để chiếm lĩnh thuộc địa, vừa về hùa với nhau để đàn áp nô dịch.

-Thời đại này các cuộc đấu tranh gpdt ở các thuộc địa phát triển rộng khắp và mạnh mẽ. Không diễn ra riêng lẻ ở từng nước mà trở thành cuộc đấu tranh chung của các dân tộc thuộc địa chống CNTD. Cuộc đấu tranh đó cũng đã gắn chặt với cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản các nước TB.

- Thời đại này cũng chính là thời đại mà HCM đã đi tìm đường cứu nước. Quá trình tìm đường cứu nước, nghiên cứu thời đại của HCM diễn ra ròng rã hàng chục năm trời, đi qua gần 30 quốc gia và 4 châu lục. Đó là quá trình dày công học hỏi, nghiên cứu khảo biện và sàn lọc để tìm cho ra con đường cứu nước đúng đắn cho NDVN.

**<u>Toùm laïi</u> :** Tư tưởng HCM chính là sự gặp gỡ lớn của trí tuệ lớn của Người với trí tuệ của dân tộc và thời đại mới.

**B. <u>Nguồn gốc tư tưởng HCM</u>:**

**a. <u>Tư tưởng và văn hoá truyền thống VN</u>:**

- Laø chuûnghĩa yêu nước và ý chí buất khuất trong đấu tranh dựng nước và giữ nước.

- Laø tinh thần nhaânnghóa, truyeànthoángđoàn kết tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách trong hoạn nạn khoùkhaên.

- Dân tộc VN là một dân tộc có truyền thống lạc quan, yêu đời. Truyền thống đó có cội nguồn từ niềm tin vào sức mạnh của bản thân, tin vào sự chắc thắng của lẽ phải và chân lý.

- Dân tộc VN là một dân tộc cần cù, dũng cảm, thông minh sáng tạo trong SX và chiến đấu; là một dân tộc ham học hỏi và không ngừng mở cửa để đón nhận tinh hoa văn hoá nhân loại

**b. <u>Tinh hoa văn hoá nhân loại</u>:**

*** Tư tưởng văn hoá phương Đông:**

- **Nho Giáo**: bên cạnh phê phán những yếu tố duy tâm, lạc hậu trong nho giáo thì HCM rất coi trọng những yếu tố tích cực của nho giáo: những triết lý hành động, tư tưởng nhập thế, hành đạo giúp đời, về lý tưởng, về một xã hội bình trị, triết lý nhân sinh (tu thân dưỡng tính), đặt biệt trong nho giáo rất đề cao truyền thống hiếu học.

- **Phật giáo**: là một tôn giáo nên khó có tránh khỏi những hạn chế yếu kém. Phật giáo đã vào VN rất lâu, và những mặc tích cực của nó đã để lại những yếu tố tích cực trong tư duy hành động ứng xử của con người VN. Một trong những tư tưởng là vị tha, từ bi bác ái, cứu khổ cứu nạn, xây dựng nếp sống có đạo đức trong sạch giản dị, đề cao tính thần bình đẳng làm điều thiện.

- **Ngoài nho giáo phật giáo**, trong các bài viết bài nói của HCM còn thể hiện quan điểm tư tưởng của Lão Tử, Mạnh Tử và đặc biệt là chủ nghĩa Tam dân của Tôn Trung Sơn ( Dân chu û dân toàc – Dân quyeàn töï do – Dân sinh haïnh phuùc). HCM đã biết khai thác những yếu tố tích cực của văn hóa phương đông phục vụ cho sự nghiệp CM của mình.

*** Tư tưởng văn hoá phương Tây:**

- Ngay từ khi còn ñi học trường tieåu học Đông Ba, Quốc Học Huế thì HCM sớm làm quen với văn hóa Pháp và mong muốn tìm hieåu với đại CM Pháp. Trong quá trình tìm đường cứu nước HCM đã đến Mỹ, Anh và đặt biệt trong thời gian sống ở Pháp Người đã học được phong cách dân chủ và cách làm việc dân chủ trong hoạt động khoa học, trong sinh hoạt chính trị của Đảng Cộng Sản Pháp.

Tóm lại nhờ sự thúc mách, óc quan sát ham học hỏi và được rèn luyện trong phong trào công nhân Pháp trên hành trình cứu nước, HCM đã biết làm giàu trí tuệ của mình bằng vốn trí tuệ của thời đại, của văn hoá phương Đông và Tây.

**c. <u>Chủ nghĩa Mác-Lênin cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của tư tưởng HCM</u>:**

- Khi ra đi tìm đường cứu nước ở tuổi 20 HCM đã có một vốn học vấn chắc chắn, một năng lực trí tuệ sắc sảo. Do đó, Người quan sát phân tích tổng kết một cách độc lập tự chủ và sáng tạo không rơi vào sao chép giáo điều gập khuôn.

- HCM tiếp cận tư tưởng Mác-Lênin là để tìm đường cứu nước để gpdt, tức là xuất phát từ nhu cầu cấp thiết của CM VN.

- HCM tiếp thu lý lụân Mác-Lênin là tiếp thu phương pháp nhận thức khoa học để nắm bắt tinh thần, bản chất của học thuyết này chứ không bị trói buộc trong câu chữ ngôn từ.

**d. <u>Những nhân tố chủ quan thuộc về nhân tố phẩm chất của HCM</u>:**

- Tư duy độc lập tự chủ sáng tạo và đầu óc phê phán tinh tường sáng suốt trong nghiên cứu, tìm hieåu

- Sự khó công học tập nhằm chiếm lĩnh vốn tri thức phong phú của thời đại , vốn kinh nghiệm đấu tranh của phong trào CM thế giới.

- Ý chí nghị lực của một nhà yêu nước, 1 chiến sĩ cộng sản nhiệt thành CM, 1 trái tim yêu nước thương dân sẵn sàng chịu đựng những hy sinh cao nhất vì độc lập của tổ quốc, vì tự do hạnh phúc của đồng bào.

Chính những phẩm chất cá nhân cao đẹp đó đã quyết định việc HCM tiếp nhận chọn lọc, chuyển hóa, phát triển những tinh hoa của dân tộc, thời đại thành tư tưởng đặc sắc của mình.

C.**Quaù trình hình thaønh vaø phaùt trieån of TT.HCM** : Coù theàtoùmtaétlaø ñaõ traûi qua 5 giai ñoaïn nhösau:

**Giai ñoaïn 1** : Töø naêm 1890 ñeán 1911 chính laø giai ñoaïn hình thaønh töø töôûng yeâu nöôùc vaø chí höôùng CM.

**Giai ñoaïn 2** : Tìm toøi vaø khaûo nghieäm.

**Giai ñoaïn 3** : Hình thaønh cô baûn töø töôûng con ñöôøng CM VN.

**Giai ñoaïn 4** : Vöôït qua khoù khaên thöû thaùch, kieân trì con ñöôøng ñaõ choïn cho CMVN.

**Giai ñoaïn 5** : Giai ñoaïn phaùt tieån thaéng lôïi vaø toaûsaùng.

ÔÛ thuoäc ñòa xaûy ra caùc maâu thuaãn:

DTVN >< ÑQ => Ñoäc laäp daân toäc. ( Daân toäc).

NDVN >< Ñòa chuû PK => Ruoäng ñaát cho daân caøy.(Giai caáp).

Ngöôïc laïi ôû chính quoác tình hình cuõng ko khaùgì hôn.

VS >< TS => Giai caáp.

# Câu 2: Các luận điểm cơ bản của HCM về giải phóng dân tộc

**a. Về kẻ thù của CM thuộc địa và về định hướng phát triển của CM thuộc địa:**

- Về kẻ thù của CM thuộc địa: đó chính là CNTB, CNTD, và bọn đế quốc. Chúng vừa là kẻ thù chung của gc công nhân và nhân dân lao động trên toàn thế giới, vừa là kẻ thù trực tiếp nguy hiểm nhất của giai cấp công nhân lao động ở các nước thuộc địa khác.

- Từ việc xác định được kẻ thù, HCM cho rằng CMGPDT thuộc địa muốn giành thắng lợi triệt để phải đi theo đúng quỹ đạo CMVS thế giới. Đồng thời, Người còn chỉ rõ nhiệm vụ mục tiêu định hướng phát triển đi lên của CM thuộc địa trước hết phải giương cao ngọn cờ chống ĐQ, gpdt để giành lại độc lập dân tộc và tiến lên XDCNXH để tiếp tục sự nghiệp giải phóng giai cấp, giải phóng con người thoát khỏi mọi áp bức bóc lột khổ đau vươn tới cuộc sống hạnh phúc, ấm no, tự do thật sự cho mọi người.

**b.Về lực lượng CM ở thuộc địa:**

- Nguyễn Ái Quốc cho rằng CM gpdt ở thuộc địa muốn giành thắng lợi thì phải phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết dân tộc, công nhân và nông dân là lực lượng nồng cốt; tiểu tư sản trí thức (tiểu thương, tiểu chủ, công chức, trí thức, học sinh, sinh viên…) là những người bạn thân của CM. đồng thời, phải lợi dụng lôi kéo bộ phận trong tiểu địa chủ, tư sản dân tộc về phía CM.

- Theo HCM, phải XD khối liên minh công nông trí làm cơ sở nền tảng cho khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng.

**c.<u>Về mối quan hệ giữa CMVS ở chính quyền với CM gpdt ở thuộc địa</u>:**

- Theo Mác-Anghen-Lênin: CMVS ở chính quốc thành công thì CM gpdt ở thuộc địa được giải quyết.

- Theo HCM: HCM xác định giữa 2 loại hình thức CM nói trên có mối quan hệ mật thiết với nhau bổ sung tác động qua lại nhau. Trong đó, CM thuộc địa có tính độc lập chủ động không phụ thuộc vào CM chính quốc, nó có thể nổ ra và giành thắng lợi trước CM của chính quốc.

**d. <u>Về đoàn kết quốc tế</u>:**

- HCM xác định, CMVN là một bộ phận của CM thế giới. Tất cả những ai làm CM thế giới đều là đồng chí của nhân dân VN.

- CMVN muốn giành thắng lợi phải tăng cường đoàn kết, tranh thủ sự đồng tình ủng hộ của tất cả lực lượng CM trên thế giới.

- CMVN muốn giành được thắng lợi phải nêu cao tinh thần độc lập tự chủ ý thức tự lập tự cường, không ỷ lại trong chờ vào sự giúp đỡ từ phía bên ngoài.

**e.<u>CM gpdt ở thuộc địa muốn giành thắng lợi thì phải theo con đường bạo lực khôûi nghiaõ vuõ trang</u>:**

- Khởi nghĩa vũ trang bao gồm 2 lực lượng: chính trị quần chúng và vũ trang nhân dân.

- Bước đi của khởi nghĩa là đi từ khởi nghĩa từng phần, giành chính quyền từng bộ phận tiến tới tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi cả nước.

**f.<u>CM gpdt ở thuộc địa muốn giành thắng lợi phải do Đảng của giai cấp công nhân _ÑCS lãnh đạo</u>:** Đảng có vững mạnh thì CM mới thắng lợi. Đảng muốn mạnh trước hết và quan trọng hơn cả là phải có học thuyết làm nòng cốt, làm nền tảng tư tưởng, là kim chỉ nam cho mọi hành động. Theo HCM đó là CN Mác-Lênin.

## Caâu 3: Trình baøy quan nieäm cuûa HCM veà baûn chaát vaø muïc tieâu cuûa CNXH ôû Vieät Nam?

Coù 5 quanñieåmveàbaûnchaátvaømuïctieâuof CNXH ôûVN.

**<u>1.Quan ñieån thöù nhaát :Veà chính trò</u>**

- CNXH laømoätcheáñoädo nhaândaânlaømchuû, Nhaønöôùcphaûiphaùthuy quyeànlaømchuûcuûa nhaândaân ñeå huy ñoäng tính tích cöïc vaø saùngtaïocuûanhaândaânvaøosöïnghieäpxaâydöïngCNXH.

- Nhaønöôùcdo coângdaânlaømchuûthì moïi coângdaâncoù quyeànbaàu cöû vaø öùng cöû vaøo caùc cô quan Nhaønöôùc, coù quyeànkieåmsoaùt ñoái vôùi ñaïi bieåucuûa mình, coù quyeànbaõi mieãncaùc ñaïi bieåu, keå caû ñaïi bieåu Quoác hoäi, ñaïi bieåu Hoäi ñoàng nhaândaân neáu nhöõng ñaïi bieåuñoùtoûra khoângcoønxöùngñaùngñoái vôùi nhaândaân.

+) Veàmoáiquanheägiöõa Chính phuûvaønhaândaân:

HCM cho raèng trong Nhaø nöôùc daân chuû moïi quyeàn löïc ñeàu thuoäc veà nhaândaânthì Chính phuû laø ñaày tôù cuûa nhaândaân– ñaày tôù laø phuïc vuï nhaân daân, chaêm lo haïnh phuùc cho nhaân daân.

+ ) Veà vai troø vaø nghóa vuï cuûa ngöôøi laøm chuû (nhaân daân):

Theo HCM ñaõ laø ngöôøi chuû cuûa Nhaø nöôùc thì phaûi chaêm lo vieäc nöôùc nhö chaêm lo vieäc nhaø, phaûi töï bieát lo toan gaùnh vaùc, khoângyû laïi, khoângngoài chôø.

Ñeå thöïc hieän vai troø ñoù HCM nhaán maïnh : moïi coâng daân trong XH ñeàu coù nghóa vuï lao ñoäng, nghóa vuï baûo veä Toå quoác, toân troïng vaø chaáp haønh phaùp luaät ñoàng thôøi tích cöïc hoïc taäp, naângcao trình ñoä ñeå xöùng ñaùng laø ngöôøi chuû.

**2.<u>Quan ñieåm thöù hai :Veà neàn kinh teá</u>**

- CNXH coù moät neàn kinh teá phaùt trieån cao döïa treân löïc löôïng saûn xuaáthieän ñaïi vaø cheá ñoä coâng höõu veà caùc tö lieäu saûn xuaát. Chuû yeáu nhaèmkhoângngöøng naâng cao ñôøi soáng vaät chaát vaø tinh thaàn cho nhaândaân, tröôùc heátlaø nhaândaânlao ñoäng.

- Tuy nhieân ôû thôøi kì quaù ñoä, caên cöù vaøo tình caûnh nöôùc ta HCM xaùc ñònh : neàn kinh teá trong thôøi kì quaù ñoä toàn taïi 4 hình thöùc sôû höõu chính nhö sau:
  - Sôû höõu cuûa Nhaø nöôùc ( töùc cuûa toaøn daân)
  - Sôû höõu cuûa hôïp taùc xaõ ( cuûa taäp theå, cuûa ngöôøi lao ñoäng)
  - Sôû höõu cuûa ngöôøi lao ñoängrieângleû ( sôû höõu caù theå)
  - Moät ít tö lieäu saûn xuaátthuoäc sôû höõu nhaø tö baûn

Trong ñoù 4 hình thöùc sôû höõu ñoù kinh teá Nhaø nöôùc (töùc sôû höõu toaøn daân) giöõ vai troø chuû ñaïo ñoái vôùi neànkinh teá quoác daân.

**3.<u>Quan ñieåm thöù ba:Veà vaên hoùa</u>**

- Theo HCM, CNXH laø moät xaõ hoäi phaùt trieån cao veà vaên hoùa, ñaïo ñöùc trong ñoù ngöôøi vôùi ngöôøi laø baïn beø, laø ñoàng chí, laø anh em. Con ngöôøi ñöôïc giaûi phoùng khoûi aùp böùc boùc loät, coù cuoäc soáng vaät chaátvaø tinh thaànphong phuù, ñöôïc taïo ñieàu kieän ñeå phaùttrieån heátmoïi khaûnaêngsaün coù cuûa mình.

- Vaên hoùa, tö töôûng khoângphuï thuoäc maùy moùc vaøo ñieàu kieän vaät chaát, vaøo möùc soáng maø coù khi caùch maïng vaên hoùa phaûi ñi tröôùc moät böôùc ñeå doïn ñöôøng cho caùch maïng coâng nghieäp, cho kinh teá XH phaùttrieån.

- Neàn vaên hoùa maø HCM chuû tröông xaây döïng laø moät neàn VH laáy haïnh phuùc cuûa ñoàng baøo, cuûa daân toäc laøm cô sôû, vaên hoùa phaûi söûa ñoåi ñöôïc tham nhuõng, löôøi bieáng, phuø hoa, xa xæ, phaûi laøm cho ai cuõng coù lyù töôûng töï chuû, ñoäc laäp, töï do. Noùi caùch khaùc vaên hoùa phaûi soi ñöôøng cho quoác daân ñi.

- Ñeå thöïc hieän toát caùc chöùc naêng, nhieäm vuï noùi treân : vaên hoùa phaûi XHCN veà noäi dung vaø daân toäc, veà hình thöùc keát hôïp vôùi tieáp thu coù choïn loïc tinh hoa vaên hoùa cuûa nhaân loaïi.

**4.<u>Quan ñieåm thöù tö:Veà xaõ hoäi</u>**

Theo HCM, CNXH laø moät xaõ hoäi coâng baèng vaø hôïp lyù, laøm nhieàu höôûng nhieàu, laøm ít höôûng ít, khoâng laøm khoâng ñöôïc höôûng, caùc daân toäc ñeàu bình ñaúng, mieàn nuùi ñöôïc giuùp ñôõ ñeå tieán kòp mieàn xuoâi, xaây döïng moái quan heä toát ñeïp giöõa ngöôøi vôùi ngöôøi.

**5.<u>Quan ñieåm thöù naêm:Veà con ngöôøi</u>**

- Theo HCM, CNXH laø coâng trình taäp theå cuûa nhaân daân, do nhaân daân töï xaây döïng laáy döôùi söï laõnh ñaïo cuûa Ñaûng.

- Muoán xaây döïng CNXH tröôùc heát caàn coù nhöõng con ngöôøi môùi XHCN. Con ngöôøi môùi XHCN theo HCM, phaûi laø con ngöôøi coù tinh thaàn vaø naêng löïc laøm chuû. Coù ñaïo ñöùc caàn, kieäm, lieâm, chính, chí coâng voâ tö, coù kieán thöùc KH – KT, nhaïy beùn vôùi caùi môùi, coù tinh thaàn saùng taïo, daùm nghó, daùm laøm, coù lyù töôûng xaõ hoäi.

- Do ñoù, HCM ñaët leân haøng ñaàu laø muïc tieâu xaây döïng con ngöôøi vì ñoù laø nguoàng ñoäng löïc quan troïng nhaát ñeå xaây döïng thaønh coâng CNXH.

**Toùm laïi**, quan nieäm cuûa HCM veà baûn chaát vaø muïc tieâu cuûa CNXH laø moät quan nieäm khoa hoïc, toaøn dieän vaø heä thoáng. Quan nieäm ñoù döïa treân cô sôû hoïc thuyeát Mac – Leânin vaø coù boå sung theâm moät soá ñaëc tröng phaûn aùnh truyeàn thoáng vaø ñaëc ñieåm Vieät Nam.

## <u>Caâu 4:</u> Trình baøy vaø phaân tích nhöõng luaän ñieåm cuûa HCM veà Ñaûng Coäng saûn Vieät Nam.

**Coù 7 luaän ñieåm:**

**1.** ***Ñaûng Coäng saûn VN laø nhaân toá quyeát ñònh haøng ñaàu ñeå ñöa caùch maïng Vieät Nam ñeán thaéng lôïi.***

- Xuaát phaùt töø nhöõng thaát baïi cuûa phong traøo ñaáu tranh yeâu nöôùc giaûi phoùng daân toäc cuûa caùctheá heä cha anh maø HCM ñaõ chöùng kieán. Töø thöïc tieãn ñoù ñoøi hoûi ôû Vieät Nam phaûi coù moät chính Ñaûng CM chaân chính laõnh ñaïo thì söï nghieäp caùch maïng cuûa nhaân daântamôùi coùtheågiaønhñöôïc thaénglôïi.
- Xuaátphaùttöø kinh nghieämcuûacaùchmaïngtheágiôùi vaøcaêncöù vaøo hoïc thuyeátMaùc_Leânin veàvai troøcuûaÑCS trongthôøi ñaïi môùi_thôøi ñaïi caùchmaïngvoâsaûn,HCM choraèng:caùchmaïngmuoánthaønhcoângphaûi coù söï laõnh ñaïo cuûa moät ñaûng caùc maïng chaân chính ñoù laøÑCS.
- Baûn thaânÑCS VN laø moät Ñaûnh caùch maïng chaân chính, laø ngöôøi ñaïi bieåu trung thaønh lôïi ích cuûa giai caápcoângnhaân,cuûa nhaândaân lao ñoängvaøcuûa caû daântoäccoù ñuû naênglöïc, phaåmchaátvaøuy tín ñeålaõnh ñaïo caùchmaïngVN.

**2.** ***Ñaûng CS VN laø saûn phaåm cuûa söï keát hôïp chuû nghóa Maùc-Leânin vôùi phong traøo coâng nhaân vaø phong traøo yeâu nöôùc.***

Ñaây laø moätsöï saùngtaïo cuûa HCM veàsöï ra ñôøi cuûa moätÑCS ôû moät nöôùc thuoäc ñòa nöûa phong kieán. Vôùi saùngtaïo naøy ñaõ giuùp cho caùchmaïngVN giaûi quyeátñuùngñaénmoâíquanheägiöõadaântoäc vaøgiai caáp,giöõagiaûi phoùngdaântoäcvaøgiaûi phoùnggiai caápñoàng thôøi giuùp cho caùch maïng VN giöông cao ñöôïc ngoïn côø daântoäc vaø truyeàn thoáng yeâu nöôùc cuûa nhaân daân VN. Cuõng chính töø leõ ñoù maø ngay töø khi ra ñôøi ÑCS VN ñaõ thöïc söï laø Ñaûng cuûa giai caáp coâng nhaân, cuûa nhaân daân lao ñoäng, va( cuûa caû daân toäc VN vaø ñöôïc caûdaântoäcthöøanhaänvai troølaõnh ñaïo cuûaÑaûng.

**3.** ***Ñaûng CS VN laø Ñaûng cuûa giai caáp coâng nhaân ñoàng thôøi laø Ñaûng cuûa daân toäc VN.***

- Vì sao noùi Ñaûng CS VN laø Ñaûng cuûa giai caáp coâng nhaân ?(töùc Ñaûngmangbaûnchaátgiai caápcoângnhaân)

Theo HCM caùi quyeátñònh baûn chaátgiai caáp coâng nhaân cuûa moät Ñaûng caùch maïng khoâng phaûi chæ caên cöù vaøo thaønh phaàn xuaát thaânmaøphaûi döïa vaøocaùcyeáutoásauñaây:

- Neàntaûngtö töôûngcuûaÑaûng,ñoùlaøneàntaûngtö töôûng gì? Coù phaûi laø chuû nghóa Maùc_Leânin hay khoâng? → chuû nghóaMaùc_Leânin→ mangbaûnchaátgiai caápcoângnhaân.
- Döïa vaøo nhieämvuï, muïc tieâu, ñöôøng loái cuûaÑaûng coù thöïc söï vì ñoäc laäp vaø CNXH khoâng? Coù vì söï nghieäp giaûi phoùng daântoäc, giaûi phoùng giai caáp coângnhaân, giaûi phoùng con ngöôøi hay khoâng? → luoân chaêm lo cho ñôøi soángnhaân daân.
- Ñaûng coù nghieâm tuùc tuaân thuû caùc nguyeân taéc cuûa Ñaûng kieåu môùi cuûa giai caáp coângnhaânhay khoâng?Töø khi

saùng laäp → luoân luoân trung thaønh, tuaân thuû ñuùng caùc nguyeântaéc cuûa Ñaûng kieåu môùi cuûa giai caáp coâng nhaân → Döïa vaøo caùc yeáu toá noùi treân, roõ raøng Ñaûng CS VN mang trong mình baûn chaátgiai caápcoângnhaân.

- Vì saonoùi ÑaûngCS VN laøÑaûngcuûadaântoäcVN?

Sôû dó noùi nhö vaäy laø vì theo HCM Ñaûng CS VN laø ngöôøi ñaïi bieåu lôïi ích cuûa giai caáp, cuûa nhaân daân lao ñoäng vaø cuûa caû daân toäc VN. Ngoaøi lôïi ích noùi treân Ñaûng ta khoâng coù lôïi ích naøo khaùc. Chính vì vaäy giai caápcoângnhaân,nhaândaânlao ñoängvaøcaûdaântoäc VN ñeåu coi Ñaûng CS VN laø Ñaûng cuûa mình, Ñaûng cuûa daân toäc mình.

Noùi ÑaûngCS VN laøÑaûngcuûadaântoäccoøn vì lí do:

Muïc tieâu lyù töôûng cuûa Ñaûng cuõng laø muïc tieâu lyù töôûng cuûa caû daân toäc VN, ñoäc laäp daân toäc, röûa noãi nhuïc maát nöôùc laø khaùt voïng cuûa Ñaûng cuõng laø khaùt voïng cuûa caû daân toäc, daân giaøu nöôùc maïnh, xaõ hoäi coângbaèngvaênminh laø mong muoáncuaûÑaûng cuõnglaø mng muoáncuûacaûdaântoäc. Roõ raøng Ñaûng, giai caáp, nhaân daân lao ñoäng, daân toäc ñeàu gaëp nhau ôû muïc tieâu lyù töôûng caùch maïng.

**4. *Ñaûng CS VN phaûi laáy CN Maùc Leânin laøm noàng coát (töùc laø neàn taûng tö töôûng laøm kim chæ nam cho moïi hoaït ñoäng, laøm aùnh saùng soâi ñöôøng cho CMVN).***

- Hoïc thuyeát Maùc Leânin laø moät hoïc thuyeát khoa hoïc. Noù laø 1 hoïc thuyeát khoa hoïc vì hoïc thuyeát naøy laø trí tueä cuûa caû nhaân loaïi, noù giaûi thích töï nhieân, XH vaø tö duy theo quan ñieåm khoa hoïc bieän chöùng coù lyù coù tình. Noù laø moät hoïc thuyeát caùch maïng, vì noù vaïch ra con ñöôøng Caùch Maïng trieät ñeå nhaèm giaûi phoùng giai caáp Coâng Nhaân, nhaân daân lao ñoäng, caùc daân toäc bò aùp böùc vaø giaûi phoùng con ngöôøi. Noù vaïch ra höôùng ñi cho nhaân loaïi tieán tôùi moät xaõ hoäi coâng baèng, vaên minh, tieán boä, khoâng coù ngöôøi boùc loät ngöôøi, khoâng coù aùp böùc daân toäc, khoâng coù chieán tranh, nhaân loaïi soáng trong hoøa bình, baùc aùi. Do ñoù theo Hoà Chí Minh, 1 Ñaûng caùch maïng chaân chính phaûi laáy hoïc thuyeát naøy laøm neàn taûng tö töôûng, laøm kim chæ nam cho moïi hoaït ñoäng.

- Ñaûng laáy CN Maùc Leânin laøm noàng coát, theo Hoà Chí Minh khoâng coù nghóa laø giaùo ñieàu theo töøng caâu, töøng chöõ theo hoïc thuyeát naøy maø phaûi <u>naém vöõng tinh thaàn, laäp tröôøng, phöông phaùp cuûa CN Maùc Leânin</u>, ñoàng thôøi phaûi bieát tieáp thu nhöõng tinh hoa, vaên hoùa cuûa daân toäc vaø thôøi ñaïi, tham khaûo kinh nghieäm trong caùc nöôùc, vaän duïng saùng taïo vaøo nhöõng hoaøn caûnh lòch söû cuï theå ôû Vieät Nam ñeå ñeà ra ñöôøng loái, chính saùch ñuùng ñaén cho Caùch Maïng Vieät Nam.

***5.Ñaûng CSVN phaûi ñöôïc xaây döïng theo nhöõng nguyeân taéc Ñaûng kieåu môùi cuûa giai caáp coâng nhaân.***

Caùc nguyeân taéc xaây döïng Ñaûng kieåu môùi cuûa giai caáp coâng nhaân :

- Taäp trung daân chuû.
- Taäp theå laõnh ñaïo, caù nhaân phuï traùch.
- Töï pheâ bình vaø pheâ bình.
- Kæ kuaät nghieâm minh vaø töï giaùc.
- Ñoaøn keát thoáng nhaát trong Ñaûng.

***6.Ñaûng vöøa laø ngöôøi laõnh ñaïo vöøa laø ngöôøi ñaày tôù trung thaønh cuûa nhaân daân. Ñaûng laõnh ñaïo daân laøm chuû phaûi thöôøng xuyeân chaêm lo cuûng coá moái quan heä maùu thòt giöõa Ñaûng vôùi daân.***

ÔÛ luaän ñieåm naøy tröôùc heát ta phaûi laøm saùng toû taïi sao noùi vöøa laø ngöôøi laõnh ñaïo vöøa laø ngöôøi ñaày tôù trung thaønh cuûa nhaân daân?

- Theo Hoà Chí Minh, caùch maïng laø söï nghieäp cuûa nhaân daân do daân vaø vì daân. Ñaûng laø ngöôøi laõnh ñaïo nhaân daân tieán haønh söï nghieäp caùch maïng ñoù vöøa laø ngöôøi phuïc vuï nhaân daân, chaêm lo haïnh phuùc cho nhaân daân. Hoà Chí Minh nhaén maïnh laø Ñaûng caàm quyeàn thì Ñaûng phaûi yù thöùc saâu saéc hôn nöõa quan ñieåm ñaày tôù nhaân daân töùc laø phuïc vuï, chaêm lo haïnh phuùc cho nhaân daân chöù khoâng phaûi laø ngöôøi chuû cuûa nhaân daân, ñöùng treân nhaân daân, ñöùng treân nhaø nöôùc, ñöùng treân phaùp luaät.

Taïi sao Ñaûng phaûi thöôøng xuyeân chaêm lo, cuûng coá moái quan heä maùu thòt giöõa Ñaûng vôùi daân?

- Hoà Chí Minh ñaùnh giaù raát cao vai troø cuûa nhaân daân trong lòch söû daân toäc Vieät Nam, cuõng nhö trong lòch söû Caùch Maïng Vieät Nam. Ngöôøi noùi : "Nöôùc laáy daân laøm goác reã, deã möôøi laàn khoâng daân cuõng chòu, khoù traêm laàn daân lieäu cuõng xong", "Goác coù vöõng, caây môùi beàn, xaây laàu haïnh phuùc treân neàn nhaân daân"..v..v.
- Töø quan nieäm treân veà daân vaø söùc maïnh cuûa nhaân daân cho neân Hoà Chí Minh nhaán maïnh Ñaûng phaûi thöôøng xuyeân chaêm lo cuûng coá moái quan heä maùu thòt giöõa Ñaûng vôùi daân, chæ treân cô sôû ñoù môùi taïo ra söùc maïnh cuûa Caùch Maïng. Vaø theo ngöôøi Ñaûng khoâng ôû treân daân, Ñaûng khoâng ôû ngoaøi daân maø Ñaûng ôû trong daân, trong loøng daân, khoâng phaûi chæ coù nöôùc laáy daân laøm goác maø caû Ñaûng cuõng phaûi laáy daân laøm goác vì chính caùi goác naøy mang laïi nguoàn sinh löïc voâ taän cho Ñaûng.

***7.Ñaûng phaûi thöôøng xuyeân chænh ñoán, töï ñoåi môùi.***

- Theo Hoà Chí Minh, xuaát phaùt töø vai troø nhieäm vuï quan troïng cuûa Ñaûng ñoái vôùi Caùch Maïng – Ñaûng laø ngöôøi laõnh ñaïo Caùch Maïng, ñeå xöùng ñaùng vôùi vai troø vaø nhieäm vuï ñoù thì Ñaûng phaûi vöõng maïnh, Ñaûng phaûi thöïc söï vöøa laø ñaïo ñöùc vöøa laø vaên minh. Muoán vaäy Ñaûng phaûi thöôøng xuyeân töï chænh ñoán, töï ñoåi môùi.
- Trong thöïc tieãn cuoäc soáng xaõ hoäi raát phöùc taïp, moãi caùn boä, Ñaûng vieân ñeàu chòu aûnh höôûng caû caùi toát vaø caùi xaáu, caû caùi hay vaø caùi dôû. Do ñoù chæ treân cô sôû thöôøng xuyeân töï reøn luyeän, töï chænh ñoán thì môùi phaùt huy ñöôïc caùi hay, loäc boû caùi xaáu, caùi dôû.
- Trong ñieàu kieän Ñaûng caàm quyeàn thì tính hai maët cuûa quyeàn löïc bieåu hieän raát roõ. Moät maët quyeàn löïc coù söùc maïnh to lôùn ñeå caûi taïo xaõ hoäi cuõ vaø xaây döïng xaõ hoäi môùi. Maët khaùc quyeàn löïc cuõng coù söùc maïnh phaù hoaïi raát gheâ gôùm. Vì raèng, con ngöôøi khi naém quyeàn löïc coù theå thoaùi hoùa, bieán chaát raát nhanh choùng, neáu hoï ñi vaøo con ñöôøng tham nhuõng, chaïy theo quyeàn löïc, tranh giaønh quyeàn löïc, vaø khi coù quyeàn löïc roài hoï lôïi duïng quyeàn löïc laïm quyeàn, loäng quyeàn, ñaëc quyeàn, ñaëc lôïi, thu veùn caù nhaân vaø baát chaáp dö luaän.
- Do ñoù HCM cho raèng Ñaûng phaûi ñaëc bieät quan taâm ñeán vieäc chænh ñoán vaø ñoåi môùi Ñaûng. Vöøa ñeå Ñaûng coù naêng löïc vaø söùc maïnh ñeå laõnh ñaïo caùch maïng vöøa ñeå haïn cheá ngaên chaën vaø taåy tröø moïi teä naïn do thoaùi hoùa, bieán chaát gaây ra trong ñieàu kieän Ñaûng laõnh ñaïo chính quyeàn.
- Thöïc tieãn caùch maïng luoân vaän ñoäng, phaùt trieån raát ña daïng vaø phong phuù vöøa coù thuaän lôïi vöøa coù khoù khaên. Do ñoù Ñaûng phaûi thöôøng xuyeân töï chænh ñoán, töï ñoåi môùi ñeå naâng cao naêng löïc, baûn lónh, trí tueä cuûa mình ñeå thöïc söï xöùng ñaùng vôùi vai troø ngöôøi laõnh ñaïo caùch maïng.

## <u>Caâu 5</u>: Trình baøy vaø phaân tích caùc quan nieäm cuûa HCM veà nhöõng phaåm chaát ñaïo ñöùc cô baûn cuûa con ngöôøi Vieät Nam trong thôøi ñaïi môùi.

**Coù 4 phaåm chaát cô baûn sau:**

***1.Trung vôùi nöôùc, hieáu vôùi daân.***

- HCM ñaõ phaân bieät roõ giöõa quan heä ñaïo ñöùc vaø phaåm chaát ñaïo ñöùc.
    - Veà quan heä ñaïo ñöùc: moái quan heä giöõa con ngöôøi ñoái vôùi con ngöôøi, vôùi ndaân vaø dtoäc mình laø moái qheä lôùn nhaát.
    - Veà phaåm chaát ñaïo ñöùc: trung vôùi nöôùc hieáu vôùi daân laø phaåm chaát quan troïng nhaát, bao truøm nhaát.
    - Chöõ "trung" (tröôùc kia) coù nghóa laø "trung quaân" töùc laø trung vôùi vua cuõng laø trung thaønh vôùi nöôùc vì vua laø nöôùc, nöôùc laø cuûa vua, chöù khoâng phaûi laø cuûa daân.
    - Chöõ "hieáu" (tröôùc kia) chæ thu heïp trong phaïm vi gia ñình nghóa laø con caùi phaûi hieáu thaûo vôùi cha meï.
- Trung vôùi nöôùc, hieáu vôùi daân theo quan nieäm cuûa HCM:
    - "Trung vôùi nöôùc" laø trung thaønh vôùi söï nghieäp döïng nöôùc vaø giöõ nöôùc cuûa caùc theá heä cha oâng. Nöôùc theo HCM laø cuûa daân, daân laø chuû nhaân cuûa ñaát nöôùc. Roõ raøng trung vôùi nöôùc trong tö töôûng HCM ñaõ coù noäi haøm môùi: ñoù laø trung thaønh vôùi Toå quoác, trung thaønh vôùi toå tieân, trung thaønh vôùi daân vaø trung thaønh vôùi söï nghieäp döïng nöôùc, giöõ nöôùc cuûa nhaân daân. Töø noäi haøm naøy giuùp chuùng ta hieåu ñöôïc vì sao HCM laïi noùi ñeán daân, nhaán maïnh ñeán nhaân daân nhieàu ñeán vaäy.
    - Caâu noùi cuûa HCM veà quan nieäm trung vôùi nöôùc, hieáu vôùi daân :"Bao nhieâu quyeàn haïn ñeàu cuûa daân, bao nhieâu lôïi ích ñeàu vì daân. Ñaûng vaø Chính phuû laø ñaày tôù cuûa ndaân chöù khoâng phaûi laø quan ndaân ñeå ñeø ñaàu cöôõi coå nhaân daân"
    - "Hieáu vôùi daân" theo HCM laø khoâng chæ thöông daân maø phaûi heát loøng phuïc vuï ndaân, chaêm lo haïnh phuùc cho ndaân. Phaûi gaàn daân, gaén boù vôùi daân, kính troïng vaø hoïc taäp daân. Döïa haún vaøo daân, laáy daân laøm goác.
- Ñeå laøm toát chöõ hieáu vôùi daân HCM ñaõ nhaéc nhôû ngöôøi caùch maïng vaø caùn boä laõnh ñaïo phaûi naém vöõng vaø thöïc hieän 4 chöõ "daân" nhö sau:

    + Phaûi naém vöõng "daân tình".

    + Phaûi hieåu roõ "daân taâm"

    + Phaûi thöôøng xuyeân quan taâm ñeán vieäc caûi thieän daân sinh.

    + Phaûi naâng cao daân trí.

- Phaåm chaát ñaïo ñöùc trung vôùi nöôùc, hieáu vôùi daân theo quan nieäm HCM, noù vöøa keá thöøa giaù trò truyeàn thoáng dtoäc vöøa ñöôïc boå sung ñeå naâng leân taàm cao môùi vôùi nhöõng giaù trò môùi cuûa neàn ñaïo ñöùc caùch maïng Vieät Nam trong thôøi ñaïi môùi.

**2.** ***Yeâu thöông con ngöôøi:***

- Keá thöøa truyeàn thoáng nhaân nghóa cuûa dtoäc, tieáp thu tö töôûng nhaân vaên tieán boä cuûa nhaân loaïi. HCM xaùc ñònh: tình yeâu thöông con ngöôøi laø moät trong nhöõng phaåm chaát ñaïo ñöùc cao ñeïp nhaát trong thôøi ñaïi môùi.
- Tình yeâu thöông con ngöôøi laø daønh cho moïi ñoái töôïng trong ñoù laø daønh cho nhöõng ngöôøi cuøng khoå, nhöõng ngöôøi bò aùp böùc boùc loät ñeå laøm sao cho nöôùc ñöôïc haïp, daân ñöôïc töï do, moïi ngöôøi ai cuõng coù côm aên aùo maëc, ai cuõng ñöôïc hoïc haønh vaø sung söôùng.
- Tình yeâu thöông con ngöôøi coøn theå hieän trong moái quan heä baïn beø, ñoàng chí, anh em vaø giöõa ngöôøi vôùi ngöôøi trong moái quan heä haèng ngaøy.
- Tình yeâu thöông con ngöôøi coøn ñöôïc theå hieän ñoái vôùi nhöõng ngöôøi coù sai laàm, khuyeát ñieåm, nhöõng ngöôøi laàm ñöôøng laïc loái nay ñaõ hoái caûi, keå caû ñoái vôùi keû thuø ñaõ bò thöông, bò baét hoaëc ñaõ quy haøng.
- Theo HCM chính tình yeâu thöông con ngöôøi seõ ñaùnh thöùc nhöõng gì toát ñeïp ôû trong con ngöôøi maø HCM tin raèng ai cuõng coù hoaëc ít hoaëc nhieàu.
- Tình yeâu thöông con ngöôøi laø moät phaåm chaát ñaïo ñöùc cao quyù, noù ñöôïc xaây döïng treân nguyeân taéc töï pheâ bình vaø pheâ bình moät caùch chaân tình, nghieâm tuùc giöõa ngöôøi cuøng lyù töôûng, cuøng phaán ñaáu cho moät söï nghieäp chung. Noù hoaøn toaøn xa laï vôùi thaùi ñoä khoâng daùm ñaáu tranh, bao che sai laàm, khuyeát ñieåm cho nhau, caøng xa laï vôùi thaùi ñoä "yeâu neân toát, gheùt neân xaáu", keùo beø keùo caùnh.

***3.Caàn, kieäm, lieâm, chính, chí coâng voâ töø***

- Veà caàn, kieäm, lieâm, chính:
  - Caàn : laø lao ñoäng sieâng naêng, lao ñoäng coù keá hoaïch saùng taïo, coù naêng suaát cao, lao ñoäng vôí tinh thaàn töï löïc caùnh sinh, khoâng löôøi bieáng, khoâng yû laïi, khoâng döïa daãm.
  - Kieäm: laø tieát kieäm söùc lao ñoäng, tieát kieäm thì giôø, tieát kieäm tieàn cuûa, cuûa daân, cuûa nöôùc, cuûa baûn thaân mình, phaûi tieát kieäm töø caùi to ñeán caùi nhoû, nhieàu caùi nhoû coäng laïi thaønh caùi to.
  - Lieâm : laø luoân luoân toân troïng, giöõ gìn cuûa coâng vaø cuûa daân, khoâng xaâm phaïm moät ñoàng xu haït thoùc cuûa Nhaø nöôùc, cuûa nhaân daân, phaûi trong saïch khoâng tham lam, khoâng tham ñòa vò, khoâng tham tieàn taøi, khoâng tham sung söôùng, khoâng ham ngöôøi taâng boác mình. Chæ coù moät thöù ham laø ham hoïc, ham laøm vaø ham tieán boä.

- Chính : nghóa laø khoângtaø, chính laø thaúngthaén, laø ñöùng ñaén.

Ñoái vôùi mình : khoângtöï cao, töï ñaïi, luoân chòu khoù hoïc taäp, caàu tieándoä.

Ñoái vôùi ngöôøi : khoâng nònh hoùt ngöôøi treân, khoâng xem khinh ngöôøi döôùi, luoân giöõ thaùi ñoä chaân thaønh, khieâm toán, ñoaøn keát, thaätthaøkhoângdoái traù, löøa loïc.

Ñoái vôùi vieäc : ñeå vieäc coângleân treân, tröôùc vieäc tö, vieäc nhaø, ñaõ phuï traùchvieäc gì laø quyeátlaømcho kì ñöôïc, khoângngaïi khoù khaên, gian khoå. Vieäc thieändueønhoûmaáycuõnglaøm, vieäc aùc thì dueønhoûmaáycuõngtraùnh.

- Veà chí coângvoâtö:
  - HCM choraèngphaûi ñemloøngchí coângvoâtö maøñoái vôùi ngöôøi, vôùi vieäc. Khi laømbaátcöùvieäcgì cuõngñöøngnghóñeán mình tröôùc, khi höôûngthuï thì phaûi neânñi sau, phaûi lo tröôùc thieânhaï, vui sauthieânhaï.
  - Theo HCM caàn, kieäm, lieâm, chính, chí coângvoâtö coùquan heämaätthieátvôùi nhau. Tröôùc heátcaàn, kieäm, lieâm, chính seûdaånñeánchí coângvoâtö, moätloøngvì nöôùcvì daânvì Ñaûngthì nhaátñònh seõ thöïc hieänñöôïc caàn, kieäm, lieâm, chính vaø coùñöôïcnhieàutínhtoátkhaùc.
  - Caànmaøkhoângkieämthì chaúngkhaùcnaøogioùvaøonhaø troáng, laømchöøngnaøo xaøochöøng aáy, roátcuoäc khoânglaïi hoaønkhoâng. Kieäm maø khoâng caàn thì saûn xuaátñöôïc ít, khoângñuûduøng, khoângcoùphaùttrieån.
  - Theo HCM, boài döôõngphaåmchaátcaàn, kieäm, lieâm, chính, chí coâng voâ tö seõ laøm cho con ngöôøi vöõng vaøngtröôùc moïi thöûthaùch, giaøusangkhoângtheåquyeánruõ, ngheøokhoùkhoâng theåchuyeånlay, uy vuõ khoângtheåkhuaátphuïc.

***4.Tinh thaàn quoác teá trong saùng***

- Ñoùlaø tinh thaànñoaønkeátvôùi giai caápvoâ saûncaùcnöôùcmaøHCM ñaõ neâu leân baèng caâu noùi "Boán phöông voâ saûn ñeàu laø anh em". Ñoùlaø tinh thaànñoaønkeátñoái vôùi caùc daântoäc bò aùp böùc, vôùi ndaânlao ñoängcaùcnöôùc. Ñoùlaø tinh thaànñoaønkeátcuûanhaândaân Vieät Nam vôùi taátcaûnhöõngngöôøi tieánboätreântheágiôùi. Söïñoaøn keátñoùtheoHCM laønhaèmnhöõngmuïctieâulôùncuûathôøiñaïi: hoøa bình, ñoäc laäpdtoäc, daânchuû, tieánboäXH, hôïptaùchöõu nghòvôùi caùcnöôùccaùcdtoäc.
- Tinh thaànquoácteá trong saùnglaø phaûigaénlieànvôùi tinh thaànyeâu nöôùc chaânchính. Neáukhoângtrong saùngvaøochaânchính thì seõ daãn ñeánchuûnghóaheïp hoøi, ích kæ, chuûnghóanöôùc lôùn, chuûnghóa baønhtröôùngbaùquyeàn, kì thòchuûngtoäcv.v… Chính vì vaäytinh thaàn quoácteá trong saùnglaø phaåmchaátñaïo döùc, laø yeâu caàu ñaïo ñöùc nhaèmvaøomoáiquanheäroänglôùnvöôït qua khuoânkhoåquoácgia daân toäcñeåthöïchieännhöõngmuïctieâutolôùncuûathôøiñaïi.